

李
洪
志

法
輪
大
法

各
地
講
法
一

Pháp Luân Đại Pháp

Giảng Pháp tại các nơi I

(Vietnamese version)

Lý Hồng Chí

MỤC LỤC

Giảng Pháp tại Lễ thành lập Phật học hội Singapore	1
Giảng Pháp lần thứ nhất tại Mỹ quốc	42
Giảng Pháp tại Hội giao lưu Quốc tế tại Bắc Kinh	84

Giảng Pháp tại Lễ thành lập Phật học hội Singapore

Lý Hồng Chí

Ngày 28 tháng 7 năm 1996

Được rồi, tôi cứ đứng ở đây nhé, để mọi người nhìn được rõ. Cảm ơn các nhân sỹ các nơi tại Singapore đã ủng hộ Pháp Luân Phật học hội về mọi phương diện, tôi cũng thay mặt mọi người gửi lời cảm ơn tới nhân sỹ ở các phương diện đã ủng hộ chúng tôi, để có thể thành lập Pháp Luân Phật học hội, mọi người cho một tràng pháo tay. (Vỗ tay) Việc thành lập Phật học hội sẽ giúp nhiều người hơn nữa đắc Pháp, sẽ giúp nhiều người có duyên hơn nữa có thể học được Pháp này, dưới sự bảo đảm của pháp luật quốc gia, đối với việc mọi người luyện công từ nay về sau, để làm việc này tốt hơn cho quảng đại dân chúng, đã cung cấp một điều kiện thuận lợi.

[Tôi] chưa chuẩn bị được nhiều, sau đây, nhân dịp đại hội lần này, tôi sẽ nghĩ tới đâu, giảng tới đó. Trước tiên tôi giới thiệu một chút về Pháp Luân Công, lịch sử của Ông rất dài. Những người trong giới tu luyện đều biết, xã hội nhân loại không chỉ là một lần xuất hiện nền văn minh, xã hội nhân loại đã nhiều lần xuất hiện nền văn minh, trong dòng sông lịch sử dài đằng đẵng, khi đạo đức của nhân loại dần dần trở nên suy bại, vậy thì, nhân loại cũng bước tới sa đọa rồi. Thông thường đều như vậy. Hơn nữa phát triển tới bước cuối cùng, khi sự biến dị của vật chất, sự suy đồi về tinh thần đã đạt tới

đỉnh điểm, vậy thì sẽ dẫn tới quan niệm đạo đức của nhân loại trượt trên dốc lớn. Trong trạng thái như vậy, nhân loại sẽ đi tới sa đọa, nhân loại đã từng nhiều lần xuất hiện tình huống này, cho nên nền văn minh của nhân loại cũng không chỉ là một lần, mà đã từng nhiều lần xuất hiện nền văn minh. Thời kỳ đồ đá mà người ta nói cũng không chỉ là một lần, nhân loại đã từng nhiều lần xuất hiện thời kỳ đồ đá. Bởi vì khi nhân loại xảy ra chuyện phiền phức này, thì hết thảy công cụ lao động và tất cả tri thức của nhân loại cũng đều bị hủy đi.

Mọi người biết rằng vào thời kỳ đầu của nền văn minh nhân loại lần này, bốn-năm nghìn năm trước, trên trái đất chúng ta đã từng xuất hiện một trận đại hồng thủy, toàn bộ nền văn minh của người da trắng Châu Âu đã bị phá hủy hoàn toàn. Đương nhiên những di tích còn di lưu lại rất ít, ngay như từ một số di tích văn vật cũng có thể nhìn thấy một vài thứ thời tiền sử trước kia, ví như nói từ một số văn vật khai quật được di lưu lại từ nền văn hóa Hy Lạp cổ có thể tìm thấy một vài dấu vết của nền văn minh tiền sử. Tại phương Đông, những thứ còn lưu lại sau trận đại hồng thủy tương đối nhiều hơn một chút. Mọi người đều biết câu chuyện Đại Vũ trị thủy, lúc đó nước rất lớn, sau khi nước rút, Đại Vũ đã hướng dẫn con người thoát nước từ trong đất bị ngập lụt ra, trong lịch sử có ghi chép như vậy. Nền văn minh cổ xưa thời đó của nhân loại, nền văn minh của thời kỳ trước đã bị đại hồng thủy hủy mất, nhưng tổ tiên người Trung Quốc có rất nhiều người sống sót sau trận đại hồng thủy, những thứ văn minh lưu lại cũng khá nhiều, còn người phương Tây sống sót lại khá ít, cho nên văn hóa phương Tây hiện

nay là một nền văn hóa hoàn toàn mới, một nền văn hóa hoàn toàn mới không có bất cứ chút lịch sử cổ xưa nào, như vậy cũng khiến cho nền văn minh cổ xưa của Trung Quốc có lịch sử rất sâu xa, hơn nữa cũng không giống với con đường phát triển của khoa học ngày nay.

Vậy thì trong những nền văn minh cổ xưa này, sẽ có rất nhiều thứ mà con người hiện nay vẫn còn không hiểu, đồng thời lại thoát ly khỏi nền văn hóa hiện đại, cho nên rất nhiều người bao gồm cả người phương Tây cũng biết rằng, tại vùng đất Trung Quốc này, có rất nhiều rất nhiều những điều thần bí, những thứ mà con người hiện đại không hiểu, bản thân người Trung Quốc cũng biết. Tại vùng đất Trung Quốc này, có rất nhiều nền văn hóa cổ xưa vẫn chưa được người hiện đại biết đến. Có người đã nghe thấy, đã nhìn thấy, nhưng cũng không thể giải thích nổi, cũng không có ai đem những thứ cổ xưa này ra giảng cho người ta. Bởi vì những thứ mà tổ tiên người Trung Quốc lúc đó để lại khá nhiều, cho nên nền văn hóa thượng cổ đã [được] di lưu lại một bộ phận.

Dải đất trung tâm của chủng tộc Trung Quốc thời thượng cổ trong quá khứ không phải là lưu vực sông Hoàng Hà hiện nay, mà là thuộc dải đất Tân Cương. Thời kỳ phồn thịnh nhất của dân tộc này khi đó cũng ở tại dải đất này. Bởi vì núi Côn Luân nằm cạnh vùng này, địa thế xung quanh khá cao, trận đại thủy năm đó cao tới hơn 2.000m, đã nhấn chìm toàn bộ trái đất, có rất nhiều người khi đại thủy bùng phát đã chạy lên núi Côn Luân, sống sót được, di lưu lại một số văn hóa thời thượng cổ. Ví như ở Trung Quốc hiện nay có một số người vẫn không hiểu được, nào là Hà Đồ, Lạc Thư,

Thái Cực, Tiên Thiên Bát Quái v.v., còn có một vài môn khí công cổ xưa mà ngày nay người ta đã biết.

Nói thẳng ra, khí công ấy, nó không phải là thứ mà con người chúng ta hiện nay phát minh ra, nó là một loại văn hóa tiền sử, tại vùng đất Trung Quốc này có khá nhiều. Bởi vì trong quá khứ khí công nó lại không gọi là khí công, nó gọi là gì vậy, gọi là tu luyện. Đương nhiên rồi, tu luyện là có phân tầng thứ, trong tầng diện xã hội người thường này, chỉ có thể bảo cho con người biết chữa bệnh khỏe người ra sao, khiến thân thể con người khỏe mạnh ra sao, cho nên một số khí công sư chính là dùng thứ này để làm một vài việc tốt cho con người. Cũng chính là nói những khí công sư đang truyền [công] trong xã hội, bao gồm cả những khí công sư đi đến các quốc gia khác, [họ] chỉ là truyền những thứ ở tầng chữa bệnh khỏe người. Ở đây không phải nói khí công của người khác không tốt, tôi là nói với mọi người rằng họ không truyền những thứ cao [tầng], chỉ là truyền những thứ chữa bệnh khỏe người, đồng thời có kèm theo một vài màn biểu diễn công năng. Bởi vì khi chữa bệnh có một số bệnh cần phải thông qua một vài loại công năng mới có thể tiêu trừ được, cho nên có triển hiện ra một vài công năng đặc dị.

“Công năng đặc dị” này chỉ là một danh từ hiện đại hóa, trên thực chất chính là bản năng của sinh mệnh. Thuận theo sự gia tăng về [phương diện] vật chất, tiến bộ của khoa học hiện nay, người ta cũng ngày càng quen thuộc những thứ hiện thực, ngày càng vứt bỏ nhiều hơn những bản năng tiên thiên, những thứ cổ xưa nhất của con người. Nếu cứ tiếp tục như vậy, có thể tương lai về mặt kỹ thuật sẽ càng ngày càng phát triển, [nhưng] con

người cũng sẽ càng ngày càng thoái hóa. Hiện nay có xe lửa, xe hơi, máy bay, mọi người đều không phải đi bộ quá nhiều. Tương lai, thuận theo [đời sống] vật chất ngày càng thúc đẩy, có thể con người sẽ thoái hóa rất ghê gớm. Nếu suy luận theo cái gọi là thuyết tiến hóa, thì tương lai thân thể người trên bề mặt đều sẽ thoái hóa, cuối cùng tứ chi biến dị, thoái hóa, chỉ còn lại cái hộp sọ. Đương nhiên đây là tôi lấy một tỷ dụ, chính là nói những thứ bản năng, những thứ tiên thiên của con người bị vứt bỏ càng ngày càng nhiều.

Tại vùng đất Trung Quốc này, xã hội cổ xưa của nó không phải phát triển như vậy. Vậy thì có thể có người sẽ nghĩ, nếu chiếu theo trạng thái của xã hội Trung Quốc cổ xưa mà phát triển tiếp, thì liệu có được tiến bộ về kỹ thuật không? Đương nhiên chư vị đứng từ trong lý luận khoa học kỹ thuật hiện hữu mà nhận thức một khoa học khác, thì vĩnh viễn cũng không thể nhận thức được. Chư vị phải nhảy ra khỏi cái khung khoa học hiện nay, mà nhận thức con đường phát triển khoa học khác. Trong nền văn hóa như vậy, người ta sẽ vẫn cảm thấy nó lẽ ra nên xuất hiện trạng thái xã hội như vậy. Có người đã nói rằng: “Nếu chiếu theo trạng thái xã hội của người phương Đông cổ xưa mà phát triển, thì liệu có xe hơi, máy bay không? Hôm qua tôi bay từ Hồng Kông tới Singapore, hơn 3 tiếng là đến rồi, rất nhanh. Nhân loại đã phát triển rất tiến bộ, nếu đi theo con đường của trạng thái xã hội Trung Quốc cổ xưa, thì có thể được như vậy không?”

Kỳ thực mọi người đều biết phương pháp khoa học khác nhau sẽ dẫn tới những con đường phát triển khoa học khác nhau. Ví như nói, nếu chiếu theo con đường

của trạng thái xã hội Trung Quốc cổ xưa mà phát triển, vậy thì mọi người biết rằng luyện khí công, nó có thể khai phát tiềm năng của thân thể người, cũng chính là nói, tu luyện khí công có thể khiến những thứ vô hình thành hữu hình, thứ nhìn không thấy cuối cùng có thể khiến nó nhìn thấy được, mà không cần thông qua bất cứ máy móc nào, không thông qua bất cứ phương pháp khoa học kỹ thuật hiện đại nào. Luyện khí công sau khi đả tọa nhập tĩnh, lúc bắt đầu sẽ không có cảm giác gì quá lớn. Đến khi chư vị hoàn toàn có thể tĩnh lại được, người ta sẽ phát hiện thân thể mặc dù ngoại hình không hề động, nhưng bên trong thân thể lại đang động, người ta sẽ cảm giác được nội tại {bên trong} đang động, hơn nữa kiểu động này là từ không rõ ràng tới vô cùng rõ ràng, hơn nữa cuối cùng sẽ rõ ràng tới mức ý thức của chư vị có thể khống chế được nó, đây chính là từ vô hình tới hữu hình. Cuối cùng khi loại ý thức và cảm giác này dần dần thuận theo việc người luyện công không ngừng thăng hoa, thì có thể hình thành thứ hữu hình. Trong vũ trụ còn có rất nhiều rất nhiều các vật chất năng lượng mà khoa học kỹ thuật hiện nay chưa nhận thức được tồn tại, vậy thì khi những năng lượng này không ngừng gia cường người luyện công, thì những vật chất vô hình không nhìn thấy được này sẽ dần dần trở nên hữu hình, vậy thì người ta sẽ có thể nhìn được, thậm chí có thể vận dụng được. Chiếu theo con đường phát triển như vậy mà tiến, nhất định sẽ xuất hiện sự thăng hoa về tổ chất con người. Học sinh trong quá khứ gọi là nho sinh, trước khi lên lớp đều phải ngồi đả tọa, điều tức, tĩnh tâm, sau đó đọc sách. Quá khứ là như vậy, trong các ngành các nghề của Trung Quốc cổ xưa,

hầu như đều chú trọng điều tức, tĩnh tâm. Trong một trạng thái như vậy, sẽ làm được rất nhiều rất nhiều sự việc mà bình thường không thể làm được, điều này đã rất gần với tu luyện khí công rồi. Trong quan niệm tư tưởng của người Trung Quốc cổ xưa vẫn luôn xuyên suốt một loại văn hóa như vậy.

Đương nhiên vừa rồi tôi đã giảng đến việc có người nghĩ cứ phát triển như vậy thì có thể có máy bay không, có thể có xe lửa không? Phương hướng phát triển khoa học khác nhau có thể mang tới những trạng thái khoa học khác nhau. Vậy thì mọi người nghĩ xem, nếu con người có thể bay lên, lơ lửng bay lên, vậy thì còn cần tới máy bay, xe lửa không? Tại Trung Quốc, tại Ấn Độ, tại Mỹ quốc cũng đều có người như thế, trong những người tu luyện Pháp Luân Công cũng có rất nhiều người. Vì sao lại như vậy? Sau khi mạch trên khắp thân thể người ta hoàn toàn được đả thông, không bị tắc nghẽn một chỗ nào, thì người đó liền có thể bay lên. Đương nhiên là nghiên cứu khoa học hiện nay không biết nó là vì sao. Kỳ thực căn bản là không ai dám đi nghiên cứu, sẽ bị những người gọi là khoa học gia không tin cười nhạo, do vậy mà bị uy tín sút giảm. Mọi người đều biết một đoạn thời gian trước có một người Mỹ tới biểu diễn tại Singapore, rất nhiều người có thể đã nhìn thấy anh ta bay lên. Đây đều là hiện tượng tồn tại một cách chân thực, con người là có thể bay lên được. Vậy thì mọi người thử nghĩ xem, người Trung Quốc trước kia giảng “Lai vô tung khứ vô tích” {đến và đi không để lại tung tích}. Có rất nhiều khí công sư đi từ nơi này tới nơi khác, xa cách nghìn dặm cũng chỉ trong vài giây là đến. Họ vì sao có thể [làm] như vậy được?

Đương nhiên có rất nhiều điều chưa biết cần phải phân tích nó một cách cặn kẽ, hôm nay tôi không giảng chi tiết. Tôi chỉ giảng một cách khái quát rằng sự phát triển khoa học khác nhau sẽ mang tới những trạng thái khác nhau. Chẳng hạn chur vị có máy bay, chur vị mất 3 tiếng, từ Hồng Kông tới Singapore; vậy thì họ vừa ngồi ở đó họ liền bay lên, có thể họ chỉ mấy chục phút đã bay qua đó rồi, họ không cần phải tạo ra một thứ máy móc nặng nề như vậy. Nói ra thì những chuyện này không phải là chuyện nghìn lẻ một đêm gì cả, có rất nhiều chuyện mà con người hiện nay không cách nào giải thích được cũng đều đã dần dần được khoa học chứng thực rồi. Chính là có thể đạt được tới trạng thái như vậy, chur vị không thể đứng tại [góc độ] khoa học hiện hữu mà nhận thức con đường khoa học khác.

Đương nhiên khí công ấy dùng danh từ hiện đại mà giảng thì nó cũng là một môn khoa học, hơn nữa còn là khoa học cổ xưa hơn, cao cấp hơn. Có rất nhiều khoa học gia dám bước ra chứng thực khoa học nhân thể, khoa học cổ xưa, bởi vì họ đều đã nhìn thấy sự tồn tại chân thực của hiện tượng khí công này.

Đương nhiên cũng có người phản đối sự tồn tại của khí công. Trong những học viên Pháp Luân Công đang ngồi đây, tôi có thể nói với mọi người, khi chur vị bảo người khác tới học Pháp Luân Công, có thể có người không tin thậm chí sẽ phản đối, đây cũng là điều rất bình thường. Vì sao vậy? Bởi vì xã hội nhân loại chính là tồn tại mâu thuẫn như vậy. Nếu ai ai cũng đều tin vào khí công, ai ai cũng đều tin vào Phật Pháp, ai ai cũng đều có thể tu luyện, vậy thì xã hội nhân loại sẽ không tồn tại nữa, đều là thiên nhân, đều là Thần rồi.

Chính vì có người phản đối, có người ủng hộ, có người tin, có người không tin, mới cấu thành một xã hội mâu thuẫn và tương sinh tương khắc như vậy. Cho dù trong các ngành các nghề, gồm cả hết thấy sự việc trong xã hội người thường, đều có nhân tố của hai phương diện chính phản tồn tại đồng thời này. Chư vị muốn làm một việc tốt, vậy thì đảm bảo sẽ có một việc không tốt đang đợi chư vị, chư vị phải xung phá được cái khó khăn này thì mới có thể làm thành việc tốt đó; đương nhiên con người muốn làm một việc xấu cũng không dễ dàng, còn có pháp luật của quốc gia, còn có người tốt đang đợi, cho nên nó chính là tồn tại như vậy, đây đều là bình thường. Bởi vì trong vũ trụ này, có hai chủng vật chất đối lập với tính chất khác nhau tồn tại, phát triển tiếp thì sau đó sản sinh ra lý luận Thái Cực, một âm một dương. Lại phát triển tiếp, thì xuất hiện lý tương sinh tương khắc. Lý tương sinh tương khắc này, thể hiện trong xã hội người thường là nổi bật nhất, cho nên như khoa học cổ xưa mà tôi vừa giảng, thì có người có thể sẽ không tin, và có người sẽ tin. Gồm cả [môn] tu luyện Phật Pháp mà tôi truyền hôm nay, có người ủng hộ, cũng sẽ có người phản đối, đây cũng đều là bình thường. Mọi người từ nay về sau cũng đều sẽ gặp phải sự việc như vậy, tôi nghĩ cũng không có gì phải ngạc nhiên cả.

Vừa rồi khi giảng về lịch sử trước đây của Pháp Luân Công thì đã mở rộng thêm mà giảng nhiều như vậy, khí công mà hôm nay người ta biết đến, nó cũng là một loại khoa học cổ xưa. Bao gồm cả Pháp Luân Công, cũng là văn hóa tiền sử. Cũng không phải Lý Hồng Chí hôm nay đầu não hể nhiệt huyết lên, soạn ra

một bộ các thứ rồi truyền cho mọi người. [Làm] như vậy chính là hại người. Hiện nay có rất nhiều khí công sư giả lừa người, hại người hại mình. Bởi vì trong tình huống thông thường khi công phát xuất ra sẽ không đi trong không gian này, mắt thịt của con người không nhìn thấy được, cho nên đã có rất nhiều khí công sư giả lừa người, vàng thau lẫn lộn, làm ra thật thật giả giả. Vốn dĩ đã có rất nhiều người không tin khí công, như vậy sẽ càng phản đối khí công hơn nữa. Đặc biệt là đạo đức của con người hiện đại không được nữa rồi, chuyện gì cũng có thật có giả, cả hàng hóa cũng có hàng giả, huống hồ là khí công. Đương nhiên khí công này là không thể tùy tiện chế ra một bộ các thứ để lừa người, như vậy sẽ hại người, cũng sẽ hại bản thân mình, bởi vì kẻ đi lừa người cũng không biết được trong đó có thể luyện ra thứ gì. Tất nhiên không luyện ra thứ gì thì cũng không sao, nếu thực sự có thể luyện ra thứ gì, thì nói không chừng sẽ đặt người ta vào hoàn cảnh rất nguy hiểm, đây chính là sự nguy hiểm mà khí công sư giả mang tới cho người ta.

Vậy thì Pháp Luân Công này sinh ra như thế nào? Sinh ra vào thời gian nào? Truy ngược trở lại lịch sử quả thực là quá dài rồi, người thường thoát nghe sẽ cảm thấy rất huyền hoặc, những điều này hiện giờ tôi không giảng nữa, dần dần chư vị sẽ biết. Nhưng tôi bảo mọi người rằng, vào thời kỳ tiền sử của nhân loại, Pháp Luân Công đã từng được coi là Phật Pháp chủ yếu để độ nhân ở trên thế gian, cũng giống như 2.500 năm trước khi Thích Ca Mâu Ni độ nhân, đã từng ở trên thế gian phổ độ chúng sinh. Một thời kỳ lịch sử rất dài đã không còn triển hiện cho con người nữa. Lịch sử quá

lâu dài rồi, đặc biệt là con người thế gian hiện nay lại càng không biết. Lịch sử của Pháp Luân Công rất dài, rất xa xưa.

Hôm nay vì sao có thể truyền Ông ra? Đương nhiên tôi chỉ có thể giảng từ tình huống bề mặt nhất, dễ hiểu nhất. Tôi đã nhìn thấy một tình huống, tình huống gì vậy? Chính là cùng với sự phong phú về vật chất, sự thúc đẩy nhanh chóng của khoa học trong xã hội nhân loại, thì đạo đức nhân loại lại đang trượt trên dốc lớn. Bởi vì con người hiện nay đều tin vào khoa học, cho rằng khoa học hiện đại là chân lý. Nhưng người ta lại không hề nghĩ đến một vấn đề, khoa học hiện nay là không hoàn chỉnh, còn có rất nhiều rất nhiều điều mà khoa học chưa nhận thức được, hơn nữa còn rất nhiều thứ bị khoa học bài xích. Cũng có rất nhiều người cố chấp lợi dụng cái khoa học không hoàn thiện này để đả kích những hiện tượng người ta tin nhưng không thể giải thích được bằng khoa học. Hơn nữa những hiện tượng bất minh mà khoa học không thể giải thích được này, nó lại phản ánh một cách hết sức thực tại đến không gian hiện thực là xã hội nhân loại. Khoa học hiện đại không dám thừa nhận nó. Bởi vì khoa học không thừa nhận, nên có rất nhiều người tin vào khoa học cũng ôm giữ quan niệm giống như vậy mà phản đối. Nhưng cái khoa học này xác thực là không hoàn thiện. Ví như nói, mấy nghìn năm nay người ta đều nói về đức, hiện nay có rất nhiều người đều cảm thấy đức này, chính là một loại ý thức thiện lương trong tư tưởng, đầu não của con người, là một loại yêu cầu về mặt tinh thần đối với con người, không nghĩ nhiều hơn nữa. Nhưng tôi nói với mọi người rằng, bất cứ thứ gì trong vũ trụ đều do

vật chất cấu thành, cho nên mới có nhân tố của nó tồn tại. Đức này thực sự là tồn tại vật chất, là biểu hiện tồn tại vật chất hết sức thực tại. Người phương Đông trong quá khứ, đặc biệt là người Trung Quốc, người già giảng rằng, ‘tích đức, tích đức’. Người trẻ không hiểu, vì sao phải tích đức chứ? Tích đức gì chứ? Cái thứ vô hình này thì sao tích được? Kỳ thực tôi nói với mọi người rằng, nó là thứ hữu hình, chỉ có điều con mắt của con người không nhìn thấy nó, nó tồn tại trong không gian khác. Nhưng thời thời khắc khắc nó đều ở tại đó. Chư vị làm việc tốt thì chư vị sẽ tích được đức; chư vị chịu khổ, chư vị cũng sẽ tích được đức. Vậy thì nó sẽ theo con người qua đời đời kiếp kiếp, nó quyết định phúc phận tương lai của chư vị. Có người nhờ vậy sẽ làm quan rất lớn, có người nhờ vậy sẽ phát tài rất lớn, có người nhờ vậy sẽ làm ăn được rất lớn, đó là vì trước đây hoặc đời trước chư vị đã tích đức, đời này đắc phúc báo. Vậy thì vì sao có rất nhiều người trong cuộc sống lại không giàu có như người khác? Chính là vì đức của họ không nhiều như người khác, không tích được nhiều như vậy. Chính là nguyên nhân này, cho nên đức này là thứ cực kỳ then chốt. Vừa rồi tôi giảng đến sự không hoàn thiện của khoa học, khoa học hiện nay không thể đột phá được cái không gian vật chất hiện hữu của nhân loại, không nhận thức được không gian khác. Nhưng hiện nay cũng có rất nhiều nhà khoa học đặc biệt, rất xuất sắc cũng đã nhận thức được sự tồn tại của thời không khác. Mặc dù không thể đột phá được, thì về lý luận cũng đã bàn đến một cách nông cạn rồi, đã nêu lên vấn đề như vậy, họ cho rằng có sự tồn tại của thời không khác. Vậy thì cái thời không đó có sinh mệnh hay không? Sinh mệnh của

nó trông thế nào, hình thức tồn tại ra sao? Thời gian bên trong nó và thời gian của không gian này của chúng ta có gì khác biệt? Khái niệm về không gian, hình tượng của sinh mệnh, hình thức vật chất của nó là thế nào? Điều này đối với khoa học của nhân loại hiện nay mà nói thì đều là điều chưa biết. Khoa học hiện đại không thừa nhận sự tồn tại của không gian khác, khoa học hiện đại không thừa nhận có sự tồn tại của đức, vậy thì mọi người nghĩ xem, loài người quá tin vào khoa học rồi, thứ mà nó không thừa nhận thì con người cũng không tin, đây chẳng phải là nó đã tạo thành nhân tố khiến đạo đức nhân loại trượt trên dốc lớn sao. Bởi vì nhân loại hễ nói tới đức, anh phải tích đức, trọng đức, có rất nhiều người có tư tưởng hiện đại liền nói: Ông giảng mê tín, đó đều là mê tín, chúng tôi tin vào khoa học, không tin những thứ mê tín này. Mọi người nhìn xem, dùng cái gậy khoa học này để đánh vào thứ bản chất nhất của con người, vậy thì chưa vị có thể nói khoa học nó là hoàn thiện được sao? Vừa rồi đã giảng rằng, đời sống vật chất của nhân loại rất phong phú, vì sao quan niệm đạo đức lại trượt trên dốc lớn? Chính là vì khoa học hiện nay không thể chứng thực được sự tồn tại của không gian khác và những sinh mệnh cao cấp, không thể chứng thực được nhân loại có luân hồi và báo ứng, không thể chứng thực được sự tồn tại của đức, cho nên người ta mới dám làm chuyện xấu. Có rất nhiều người hiện đại cho rằng: “Đây đều là mê tín, không khoa học.” Không tin vào sự tồn tại của Thần, cho nên con người dám làm chuyện xấu. Không tin có báo ứng, cho rằng đây đều là mê tín. Đây chính là vấn đề lớn nhất do sự thiếu sót của cái khoa học này mang lại.

Bởi vì tôi nghĩ tới đầu giảng tới đó, vừa rồi nói tới nguồn gốc của Pháp Luân Công, thì mở rộng nói thêm một chút về vấn đề này.

Có rất nhiều rất nhiều điều được đàm luận trong giới tu luyện, [nhưng] không thể bàn tới trong xã hội người thường. Nhưng trong xã hội người thường cũng có rất nhiều người, mắt thấy tai nghe mà biết được một chút, ngẫu nhiên nhìn thấy hoặc cảm nhận được một vài hiện tượng không giải thích nổi, cũng có thể ngẫu nhiên tiếp xúc được với một vài hiện tượng đặc dị. Nhưng mà, không có ai đi chứng thực nó, đi nghiên cứu nó một cách hệ thống.

Vừa rồi có học viên lên sân khấu nói bộ Pháp này cực kỳ trân quý. Tại đây tôi cũng đã giảng cho mọi người nhiều thế này rồi, những ai chưa xem sách [nếu] không ngại chur vị thử giờ xem cuốn sách “Chuyển Pháp Luân” này thì sẽ minh bạch. “Chuyển Pháp Luân” là Pháp lý, Pháp đương nhiên là truyền cho người tu luyện. Nói tới tu luyện, rất nhiều người đều cảm thấy rất khó. Kỳ thực bản thân tu luyện không hề khó, buông bỏ tâm người thường, buông bỏ chấp trước của con người mới là khó nhất. Tâm người thường là gì? Ví như là một người tu luyện trước tiên phải làm được ‘đả bất hoàn thủ, mạ bất hoàn khấu’. Người thường làm không được, bởi vì họ là người thường. Là người tu luyện ắt phải làm được, hơn nữa còn phải làm được là khi người khác ức hiếp chur vị, chur vị phải không oán không hận, thản nhiên đối mặt, thậm chí cười một cái bỏ qua những ân oán, thậm chí sau khi bị đánh trong tâm còn phải cảm ơn người đã đánh chur vị. Người thường cảm thấy điều này quả thực không thể nghĩ bàn, sao có thể làm người như

vậy được? Quá yếu nhược rồi. Kỳ thực bởi vì khi người khác ức hiếp chư vị, họ đang cấp đức cho chư vị, hết sức rõ ràng là đang cấp đức cho chư vị. Trong vũ trụ này có tồn tại rất nhiều rất nhiều vật chất khổng lồ mà con người dùng mắt thịt không thể nhìn thấy được, khoa học hiện nay cũng không thể phát hiện được. Rất nhiều rất nhiều những vật chất khổng lồ vi quan hơn, chúng đều có linh tính, có sinh mệnh, chúng đang khống chế hết thảy các sinh mệnh thấp hơn chúng, đồng thời đang cân bằng chính thể hết thảy mọi thứ trong vũ trụ này. Hơn nữa vũ trụ này còn có một Lý gọi là 'bất thất giả bất đắc, đắc tự đắc thất'. Vậy thì con người muốn đắc được thứ gì thì phải trao đổi, đó gọi là 'đắc thất' {phải mất}. Mất như thế nào? Trong không gian này người thường sẽ không nhìn thấy được, nhưng đôi khi sẽ cảm nhận được. Người thường sẽ phải phó xuất trong nỗ lực gian khổ mà đắc được thứ muốn đắc, không muốn phó xuất mà cứ muốn đắc thì Thần cũng sẽ khiến họ phải phó xuất. Ví như có người cướp thứ của người khác, có người đánh người khác, đây là con người muốn cố ý đắc được về lợi ích và tinh thần, sẽ không nghĩ đến việc phải bồi thường, nhưng vũ trụ này nó sẽ cưỡng chế bên được phải bồi thường, không muốn mất cũng phải mất. Mất như thế nào? Chư vị ở bên này đánh người khác, bắt nạt người khác. Hoặc chiếm hữu thứ gì đó của người khác, vậy thì chư vị được bao nhiêu, thì trong phạm vi tự thân tại không gian khác của chư vị sẽ có một khối đức lớn bấy nhiêu bay đi cấp cho đối phương, mà đức này có thể hoán đổi thành lợi ích và tiền tài. Cũng chính là nói người nào bị cưỡng ép mất đi thứ gì đó, thì đối phương sẽ phải đền bù lại. Người thường

không nhìn thấy điểm này, cho nên dám làm chuyện xấu. Có rất nhiều người khi làm ăn bị người khác lừa, hoặc bị cưỡng ép mất đi thứ gì đó, nếu không phải vì bản thân đã làm việc xấu tổn đức gây nên, thì một thời gian sau, còn có thể kiếm được mức báo đáp tương ứng. Đó chính là kẻ gây tổn thất cho người khác sẽ bị cưỡng ép phải bồi thường, nhưng thông thường con người lại cho rằng nó là điều ngẫu nhiên, hoặc do nỗ lực của bản thân mà đạt được, con người không nhìn thấy nguyên nhân thực sự. Ở đây tôi nói với mọi người đức là cực kỳ trân quý, nó có thể chuyển hóa thành bất cứ thứ gì. Người hiện đại không tin vào những thứ này, là vì khoa học không nhìn thấy những thứ này. Đây cũng là một trong những nguyên nhân khiến chuẩn mực đạo đức nhân loại trượt trên dốc lớn. Nhưng những vật chất bao la, những sinh mệnh cao cấp trong vũ trụ quả thực đang cân bằng các mối quan hệ trong vũ trụ này. Chư vị mất đi những thứ lẽ ra không nên mất thì chư vị sẽ được bồi thường, báo đáp lại. Con người muốn không mất cũng không được, bởi vì Nó trực tiếp khởi tác dụng ở bên kia, đây là một ví dụ đơn giản. Kỳ thực thứ mà người bị hại nhận được còn nhiều hơn thế. Cho nên đôi khi tôi giảng con người chịu khổ một chút, không nhất định là việc xấu. Trong quá khứ người già, đặc biệt những người già ở Trung Quốc đều nói rằng, hiện giờ chịu khổ một chút tương lai sẽ tốt đẹp, là đạo lý như vậy. Giê-su giảng, khi người khác đánh vào má trái của con, con hãy giơ nốt má phải cho họ. Có người không lý giải được, kỳ thực hiện nay rất nhiều tín đồ Thiên Chúa giáo, tín đồ Cơ Đốc giáo cũng đều không lý giải được, từ đạo lý mà giảng, vì sao lại như vậy? Giê-su chỉ giảng

trên bề mặt, chứ không giảng nội hàm sâu hơn của nó. Chính là nói, khi họ đánh vào bên này của chư vị, họ đang cấp đứcc cho chư vị, cũng đang giúp chư vị tiêu đi tội nghiệp. Vậy thì, cái khẩu khí của kẻ đánh người chưa dứt thì chư vị lại giơ nốt má bên kia ra, lại để họ đánh vào bên kia, họ chẳng phải đang giúp chư vị tiêu nghiệp lại còn cấp đứcc cho chư vị là gì? Khi chư vị ở trong thống khổ thì nghiệp lực của tự thân chư vị cũng sẽ tiêu. Con người đều tạo nghiệp, có người đã từng sát sinh, đã từng hiếp đáp người khác, mắng chửi người khác, hận người khác, hoặc đã từng làm điều xấu nào đó v.v., đều sẽ tạo nghiệp. Đây là một chủng vật chất màu đen, cũng tồn tại xung quanh thân thể con người. Nó quyết định sự thống khổ và bệnh tật của một người, hoặc gặp phải những phiền phức gì đó, buôn bán không thành [công], bị người khác đánh chửi v.v. rất nhiều rất nhiều thống khổ, đều do nghiệp lực tạo thành. Khi ai đó đánh chư vị, ức hiếp chư vị, không những kẻ đánh chư vị phải cấp đứcc cho chư vị, mà khi bản thân chư vị đang chịu đựng thống khổ, nghiệp lực màu đen của chư vị cũng sẽ đồng thời chuyển hóa thành đứcc. Đây là nhất cử lưỡng đắc, là một người thường họ có thể nhất cử lưỡng đắc, nhưng là một người tu luyện thì đây chính là quan phải vượt. Trong khi chịu đựng thống khổ mà vượt quan tốt thì tâm tính sẽ đề cao, mà đề cao tâm tính chính là đề cao tầng thứ, vậy thì công sẽ tăng trưởng lên trên, đứcc sẽ chuyển hóa thành công. Lý tôi đã giảng thấu rồi, nhưng trong thực tu vẫn phải xem bản thân chư vị.

Kỳ thực tôi không chỉ là truyền Pháp, tôi cũng đã làm một sự việc mà xưa nay chưa có ai từng làm, tôi

thực sự đã lưu lại cho con người một chiếc thang lên trời. Chư vị chỉ cần tuân theo bộ Đại Pháp này mà tu luyện, đảm bảo chư vị sẽ viên mãn. Bộ Pháp này tiền nhân chưa từng có ai giảng, đặc biệt là ở [nơi] nhân loại, không tin chư vị thử giở tất cả các trước tác trong ngoài kim cổ. “Đạo Đức Kinh”, “Kinh Thánh”, “Kinh Phật” đều không giảng Pháp mà tiết lộ toàn bộ thiên cơ như vậy.

Thích Ca Mâu Ni là Phật, người ta cho rằng Phật Thích Ca Mâu Ni đã lưu lại Phật Pháp, nhưng chính Phật Thích Ca Mâu Ni lại giảng: Ta đời này không có lưu lại Pháp gì hết. Người ta không biết lời Ông nói là có ý gì, Thiên tông liền cho rằng không có Pháp, [đến] Phật Thích Ca Mâu Ni cũng không lưu lại Phật Pháp, [lời] ai giảng cũng đều không phải là Phật Pháp, không thể giảng, hễ giảng ra thì không phải là Phật Pháp nữa, hoàn toàn lý giải [sai] lệch rồi. Vậy thì, lời này của Phật Thích Ca Mâu Ni nói là có ý gì? Thích Ca Mâu Ni là Thần, Ông chuyển sinh vào xã hội người thường để độ nhân, sau khi viên mãn sẽ thành tựu Phật, lời của Ông có mang Phật tính. Mặc dù điều ông giảng không phải là Phật Pháp tu luyện một cách hệ thống, [nhưng] ngôn ngữ có mang Phật tính cũng là Pháp lý trong tầng đó, nhưng mà nó lại không phải là Pháp căn bản của vũ trụ một cách hệ thống. Kỳ thực kinh sách mà người đời sau chỉnh lý cũng là ngắt quãng, không hệ thống, đích xác là như vậy. Hơn 2.500 năm trước Thích Ca Mâu Ni là nhắm vào con người thời đó mà giảng, hơn nữa Phật Thích Ca Mâu Ni cũng đã nhìn thấy tình huống của nhân loại ngày nay, cho nên năm đó Phật Thích Ca Mâu Ni giảng, vào thời kỳ mạt Pháp Pháp của ông cũng

không được nữa rồi, kỳ thực con người hiện nay cũng đã không thể lý giải nổi lời mà Phật Thích Ca Mâu Ni giảng nữa.

Bao gồm cả “Kinh Thánh” của tôn giáo phương Tây, con người hiện nay cũng không thể thực sự lý giải, bởi vì tư tưởng của con người hiện đại đã trở nên rất phức tạp. Người ta lý giải thế này, lý giải thế khác, đều là dùng cảm tình và lợi ích hiện thực để lý giải, còn nội hàm chân chính thì con người hiện nay ngược lại không lý giải nổi.

Tôi nói với mọi người rằng, bộ sách “Chuyển Pháp Luân” này xác thực rất trân quý, bất cứ cuốn sách nào của nhân loại cũng đều không sánh được. Bởi vì Nó là một cuốn sách tu luyện, là Đại Pháp nghiêm túc phi thường có thể chỉ đạo con người viên mãn. Vừa rồi có người nói cuốn sách “Chuyển Pháp Luân” này cầm lên là thấy từng chữ đều là ánh vàng kim lấp lánh, tôi nghĩ rằng nếu mọi người có thể kiên trì tu luyện tiếp, có thể tinh tấn mãi cho đến viên mãn, vậy thì trong quá trình chư vị tinh tấn, trong quá trình chư vị tu luyện, chư vị sẽ nhìn thấy được, sẽ thể hội {trải nghiệm} được rất nhiều rất nhiều những cảm thụ và cảnh tượng mà người thường không thấy được, không trải nghiệm được, lúc đó chư vị sẽ phát hiện rằng cuốn sách này rốt cuộc là cái gì. Tôi ở đây có giảng thế nào thì đều là tôi nói, nói nhiều thì lại nghe có vẻ rất huyền hoặc, tôi nghĩ vẫn nên là chư vị tự mình mà ngộ, tự mình đi chứng thực. Tôi chỉ muốn nói với mọi người rằng, Pháp này cực kỳ trân quý.

Thời đó khi tôi truyền ra bộ Pháp này, có rất nhiều sinh mệnh cao cấp, Đại Giác Giả không cho tôi truyền,

[họ] nói rằng đạo đức của nhân loại đã bại hoại tới mức này rồi, Ông còn đem ra thứ tốt như vậy. Thời kỳ tốt nhất của nhân loại Ông không đem ra truyền, bây giờ [sao] Ông còn đem ra truyền? Thần đều đang suy nghĩ như vậy.

Mọi người nghĩ xem. Tôi vừa giảng vấn đề về nghiệp lực và đức. Nghiệp lực và đức là thứ theo con người chuyển sinh, con người sinh tại thế gian thứ gì cũng không thể mang theo, chỉ có những thứ này là theo con người luân hồi. Giảng tới luân hồi, tôi muốn nói với mọi người, trong tôn giáo giảng rằng con người sau khi chết sẽ đến không gian khác, đặc biệt là trong tôn giáo phương Đông đều giảng thuyết về lục đạo luân hồi, con người xác thực có thể chuyển sinh, đây là điều chân thực. Trong giới tu luyện đó là điều không [phải] hoài nghi, mọi người đều nhìn thấy rất rõ ràng. Vì sao lại chuyển sinh? Cũng có người nói, người chết rồi thì chẳng phải đã chết rồi sao? Thứ chết đi là bộ phận hậu thiên ăn thức ăn của nhân loại mà trưởng thành, còn sinh mệnh của con người thì không chết.

Dùng phương thức nhận thức của nhân loại hiện nay mà giảng, mọi người nghĩ xem, thân thể của con người là cấu thành từ vật chất bề mặt do lạp tử phân tử tổ hợp thành, điểm này ai cũng biết. Không khí xung quanh trái đất, gỗ, bao gồm cả các vật liệu xây dựng [như] xi măng, sắt thép, đều là các vật chất bề mặt do các lạp tử phân tử khác nhau tổ hợp thành. Vậy thì phân tử lại là do nguyên tử tổ thành, nguyên tử lại do neutron, điện tử, hạt nhân nguyên tử tổ thành, hạt nhân nguyên tử tiếp tục khảo sát xuống dưới nữa, lại là hạt quark tổ thành hạt nhân nguyên tử, và hạt nhân

nguyên tử lại do neutrino tổ thành, tiếp tục khảo sát xuống dưới nữa, thì con người không biết nữa. Kỳ thực khi con người chết chẳng qua chỉ là trút bỏ cái nhục thân tại không gian vật chất bề mặt do lạp tử phân tử tổ hợp thành, giống như cởi bỏ một bộ y phục vậy. Còn bộ phận thân thể do nguyên tử cấu thành, do hạt nhân nguyên tử cấu thành, do những vật chất vi quan hơn hạt quark cấu thành, thì căn bản không chết đi, cũng không thể theo sự tử vong bề mặt của con người mà chết đi. Mọi người thử nghĩ xem, hạt nhân nguyên tử đó khi xảy ra phân rã, thì chính là vụ nổ hạt nhân. Khi con người chết đi làm sao mà có được sức mạnh lớn như vậy khiến hạt nhân nguyên tử phân rã? Khoa học hiện nay nếu muốn khiến hạt nhân phân rã, thì phải có nhiệt lượng tương đối lớn và va chạm với trọng lực tương đối lớn thì mới có thể khiến hạt nhân nguyên tử đó xảy ra phân tách. Thân thể của người thường sao có thể có được năng lượng lớn như vậy để khiến nó xảy ra phân tách? Mà nhiệt độ của lò hỏa thiêu đó tuyệt đối không thể khiến hạt nhân nguyên tử xảy ra phân rã được, cũng chính là nói vật chất vi quan hơn cấu thành thân thể người, thì ngọn lửa của lò hỏa thiêu đó không thể phá hoại nổi. Nếu nó thực sự có thể khiến hạt nhân nguyên tử của thân thể chur vị xảy ra phân rã, thì đó sẽ là vụ nổ hạt nhân, một khi các vật chất hạt nhân tồn tại trong thân thể con người bị nổ tung thì sẽ khiến một diện tích rất rộng lớn của thành phố bị hủy đi. Nguyên tử mà, năng lượng rất lớn. Vì sao không phát sinh sự việc này? Chứng tỏ rằng thành phần nguyên tử của thân thể người không hề bị hủy đi.

Mọi người đều biết hạt nhân nguyên tử, nguyên tử đối với con người mà nói thì có tính phóng xạ lớn mạnh, cũng chính là nói nó là một chủng năng lượng. Kỳ thực năng lượng của vật chất vi quan hơn – hạt quark có tính phóng xạ lớn hơn so với tính phóng xạ của hạt nhân nguyên tử; vậy thì tính phóng xạ của neutrino còn lớn hơn hạt quark không biết bao nhiêu lần. Càng xuống vi quan thì năng lượng của lạp tử càng lớn. Tôi nói với mọi người rằng trong công mà chư vị luyện có nguyên tử, neutron cường đại, mãi cho đến vật chất vi quan hơn. Công luyện ra vì sao có thể trị bệnh? Vì sao có thể cải biến thân thể con người? Vì sao người tu luyện có thể làm được rất nhiều rất nhiều kỳ tích? Là vì công và công năng nó chính là do vật chất năng lượng cao cấp hơn thể cấu thành. Hơn nữa những vật chất này trong tu luyện chính Pháp đều là có sinh mệnh và mang bản tính thiện lương, nó chịu sự khống chế của ý thức chủ thể của người tu luyện, chịu sự chỉ huy của tư tưởng con người, không giống như tính phá hoại ác tính khi dùng phương thức khoa học khiến nguyên tử phân tách gậy ra. Sau khi dùng phương pháp khoa học khiến bom nguyên tử hiện tại nổ tung thì năng lượng phóng xạ ra là ác [tính], là không định hướng, nó đối với con người, với những sinh mệnh khác đều là có tổn hại, sự tổn hại đối với môi trường sinh tồn cũng sẽ rất lớn. Nhưng năng lượng mà người tu luyện phát phóng ra là có ý thức, là có thể khởi tác dụng chính diện. Nhân viên nghiên cứu khoa học của Viện Khoa học Trung Quốc cũng đã tiến hành đo lường giám định đối với tôi, họ có thể đo được vật chất năng lượng phát phóng ra khi tôi giảng Pháp. Viện Nghiên cứu Vật lý cao năng lượng của

Viện Khoa học Trung Quốc chuyên làm các nghiên cứu về vật lý cao năng lượng, họ đặt máy đo tại những vị trí khác nhau như bốn góc và ở giữa trong hội trường, trên bàn tôi giảng Pháp cũng đặt máy đo. Trong khi trắc nghiệm họ phát hiện ra năng lượng mà tôi phát ra, ngoài thành phần nguyên tử ra thì thành phần neutron cũng tương đối lớn. Đương nhiên họ cũng chỉ có thể đo được tới mức này, vật chất vi quan hơn họ cũng không có máy móc để đo. Điều họ cảm thấy rất kỳ lạ là, trường năng lượng tôi phát ra phân bố đều, năng lượng có tính nhắm thẳng. Trong nghiên cứu khoa học hiện nay đều biết rằng vật chất hạt nhân [phóng] xuất ra nó không định hướng, không biết phóng xạ tới đâu, hơn nữa chỗ gần thì mạnh, chỗ xa thì yếu, khi bức xạ nó sẽ gây tổn hại tới tất cả mọi thứ. Đương nhiên khoa học hiện nay là không hoàn thiện, quá mê tín nó sẽ cực kỳ có hại cho nhân loại.

Tôi vừa giảng sinh mệnh con người sẽ không tử vong khi con người chết đi, cho nên nguyên thần của con người sẽ từ trong [quá trình] tử vong của nhục thân ở không gian này mà giải thoát ra. Nó vốn dĩ ở tại không gian khác, khi sinh ra [Nó] hợp thành một thể với thân thể người trong không gian này. Khi thân thể trong không gian này chết đi, vậy thì nguyên thần cũng sẽ giải thoát ra. Vậy thì lục đạo luân hồi giảng trong tôn giáo cũng là điều chân thực, sinh mệnh là có thể luân hồi chuyển sinh trong lục đạo. Con người có thể lập đi lập lại chuyển sinh thành người, cũng có thể chuyển sinh thành vật chất, chuyển sinh thành động vật, thậm chí chuyển sinh thành sinh mệnh cao cấp, hoặc chuyển sinh thành thứ khác.

Trong Phật giáo giảng Thiên nhân thông, Huệ nhân thông, Pháp nhân thông, Phật nhân thông, [tức] ngũ thông. Nếu khi khai mở tới Pháp nhân thông, [thì] thể giới triển hiện trước mặt chư vị sẽ không phải cái dáng vẻ này nữa. Vậy thì là dáng vẻ gì? Chư vị sẽ phát hiện con mắt của chư vị có thể xuyên thấu bất kỳ vật thể nào trong tầng thứ sở tại của chư vị, nhìn thấy vật chất vi quan hơn, hơn nữa sẽ phát hiện rằng bất kỳ vật thể nào cũng đều có sinh mệnh. Khi vật thể phát hiện ra chư vị có thể nhìn thấy nó, nó sẽ câu thông với chư vị, dùng ngôn ngữ để câu thông, dùng tư duy để câu thông. Có người thường sẽ cảm thấy quả là chuyện nghìn lẻ một đêm, cổ quái dị thường. Đương nhiên những thứ này là việc trong tu luyện, là giảng nhắm vào các học viên Pháp Luân Đại Pháp. Mọi người đều là người tu luyện, tôi không phải đang giảng cho người thường, cũng không thể tùy tiện giảng cho người thường, rất nhiều người thường không tin.

Vậy thì, tới lúc đó, chư vị sẽ phát hiện, sinh mệnh của bất kỳ loại vật thể nào, trước kia nó có thể là người, sau này chết đi, lại chuyển sinh thành một loại vật thể khác. Giảng tới đây tôi phải nói một chút, trong khi chuyển sinh con người là mang theo nghiệp lực, đồng thời cũng mang theo đức. Nhân loại hiện nay thuận theo sự bại hoại của đạo đức, thì chủng vật chất đức này càng ngày càng ít, mà nghiệp lực càng ngày càng nhiều. Do sinh mệnh chuyển sinh qua lại, cho nên hiện nay xem ra không chỉ trên thân người có nghiệp lực đen thui, mà ngay cả trên các vật thể cũng đều có nghiệp lực đen thui. Bởi vì khi sinh mệnh luân hồi trong lục đạo sẽ mang theo những nghiệp lực này mà đi, cho nên trên

bất cứ vật thể nào cũng sẽ có tồn tại nghiệp lực, đều có thể dẫn đến phát bệnh. Khi nghiệp lực phản ánh tới không gian này của nhân loại, thì chính là những mầm bệnh ở vi quan. Hiện nay nghiệp lực nhiều tới mức thứ gì cũng đều có thể mang nghiệp lực. Mọi người biết rằng trong quá khứ nông dân Trung Quốc, nếu làm việc trên ruộng đồng, mà bị đứt tay, thì lấy ít bột đất bôi vào vết thương, không để ý tới nó, rất nhanh sẽ khỏi. Đất ngày nay thì chur vị dừng động vào nó, người thường động vào nó một chút không chừng sẽ bị nhiễm trùng, nói không chừng còn bị uốn ván mà chết. Vì sao vậy? Điều đó chứng tỏ rằng đất hiện nay đều mang theo nghiệp lực. Cho nên, tại không gian cao tầng mà quay đầu lại nhìn thử trái đất, thì khắp nơi đều là nghiệp lực, sóng đen cuộn cuộn. Bởi vì mắt người nhìn không thấy, cho nên mọi người đều cảm thấy vẫn tốt.

Mọi người biết rằng dịch cúm này, dịch cúm thực chất chính là [do] cục nghiệp lực có nồng độ rất lớn cuộn tới gây nên. Còn những căn bệnh như ung thư, bệnh AIDS v.v. là bệnh nghiệp lực ác tính có tính nhắm thẳng, bệnh AIDS chính là nhắm vào những người loạn tình dục và đồng tính luyến ái, những thứ này thì nghiệp lực có mật độ lớn hơn. Thông thường người tại những nơi có nghiệp lực nhiều thì sẽ phải mắc bệnh. Nghiệp lực nồng độ lớn xuất hiện tại khu vực nào, thì khu vực đó sẽ phát sinh bệnh dịch, khu vực đó thường là do nghiệp mà con người tạo ra quá lớn tạo thành.

Vì sao tôi giảng điều này? Tôi nhìn thấy đạo đức nhân loại trượt dốc rất ghê gớm, nếu cứ tiếp tục như vậy, con người sẽ phải đối diện với nguy hiểm lớn hơn nữa. Nếu khi Thần trên thiên thượng không coi con

người là người nữa thì mới thực sự nguy hiểm. Con người là có hành vi của người, [còn] có ngoại hình của người thì không nhất định là người, con khỉ kia cũng có ngoại hình tương tự như con người đó thôi, nếu khi con người không có quy phạm đạo đức của người, không có tiêu chuẩn đạo đức của người, thì Thần sẽ không gọi con người là người nữa, vậy thì con người sẽ phải đối mặt với nguy hiểm lớn nhất. Bởi vì con người là do Thần tạo ra, cũng là Thần quản, văn hóa chính thống của nhân loại xuất hiện do sự bày đặt của Thần, con người xa rời khỏi quy phạm của người, thì Thần sẽ đào thải chur vị. Tôi phát hiện ra rằng con người đang trong không biết không cảm thấy, hùa theo trào lưu mà làm hỏng tất cả, làm hỏng bản thân mình, còn làm hỏng cả xã hội, đặc biệt là làm hỏng đạo đức của nhân loại. Hiện nay biểu hiện thấy rõ nhất trên bề mặt là sự thay đổi ma [quái] của văn hóa từ đó khiến tính tình con người trở nên ác, cho nên trong xã hội mới xuất hiện nào là xã hội đen, hút hít buôn bán ma túy, loạn tình dục và đồng tính luyến ái, nhân loại ngập chìm trong những lời dối trá nghiêm trọng v.v. rất nhiều rất nhiều, thậm chí kẻ đầu sỏ xã hội đen cũng đã trở thành đối tượng được sùng bái. Rất nhiều rất nhiều những sự tình như vậy, mọi người thử nghĩ xem, nó có bình thường không? Quan niệm của nhân loại đều đã phát sinh biến hóa lớn nhường nào. Cũng không chỉ là những điều này, tư tưởng của con người trong mọi lĩnh vực trên mọi phương diện đều tồn tại ma tính rất lớn. Mục đích tôi truyền bộ Pháp này chính là muốn khiến con người thoát khỏi sự hiểm ác này, khiến con người thực sự có thể trong tu luyện được đắc độ. Nếu chur vị

thực sự có thể tu luyện tiếp tục, thì tôi thực sự có thể khiến chư vị viên mãn.

Vừa rồi giảng tới hiện tượng của xã hội này, hiện nay tôi lại không phải là muốn làm việc gì cho xã hội, cũng chưa nghĩ sẽ làm như vậy. Nhưng mà, Pháp này là có thể độ nhân, là dạy người ta hướng thiện, thực sự có thể cải biến chư vị về tâm tính, về bản chất của con người. Vậy thì có rất nhiều người họ không tu luyện, nhưng người ta đã biết tới bộ Pháp này, thì người ta sẽ làm một người tốt, người ta biết rằng làm người xấu sẽ gây tổn hại lớn thế nào cho bản thân mình (*vỗ tay*), thì họ sẽ làm người tốt. Vậy thì cũng chính là nói một khi chính Pháp truyền xuất ra, Ông tất nhiên sẽ có ích cho xã hội.

Trong những năm truyền Pháp này, tôi vẫn luôn giữ một nguyên tắc như thế này: dựa vào thái độ có trách nhiệm với con người, có trách nhiệm với xã hội mà làm việc này. Tôi xưa nay chưa từng làm bừa. Mọi người biết đấy tôi truyền Pháp, từ xa xôi nghìn dặm tới Singapore, tôi không đòi hỏi mọi người lấy một đồng, xong quay đầu là tôi đi, tôi chỉ là đem bộ Pháp này lưu lại cho mọi người. Có rất nhiều học viên họ hỏi tôi: Thưa Thầy, trong vũ trụ này có một lý gọi là bất thất bất đắc, đắc tự đắc thất {được thì phải mất}, thất tự đắc đắc {mất thì sẽ được}. Vậy Ngài độ chúng con mà không cầu báo đáp như vậy, cấp cho chúng con nhiều thứ tốt như vậy, đem Pháp dạy cho chúng con, coi sóc chúng con tu luyện, giúp chúng con tiêu nghiệp, còn cài lên thân thể chúng con rất nhiều rất nhiều thứ, còn giải quyết vấn đề cho chúng con tại các tầng thứ khác nhau, tu tại tự kỷ công tại sự phụ, vậy thì Thầy cần gì?

Tôi nói tôi không cần gì cả, tôi khác với chư vị, bởi vì tôi chính là tới làm việc này. Nếu nói tôi cần gì, tôi chỉ cần cái tâm này của mọi người, cái tâm tu luyện, cái tâm hướng thiện. (*Võ tay*)

Có phải tôi đã chiếm dụng quá nhiều thời gian không? (*Cười*) Nếu vẫn còn thời gian thì tôi có thể giảng. Phương pháp tu Phật có rất nhiều rất nhiều, mọi người biết rằng Pháp Luân Công mà chư vị tu là Phật lý, chỉ có điều tôi không dùng ngôn ngữ của Thích Ca Mâu Ni năm đó mà giảng, cũng không thể dùng, bởi vì ngôn ngữ ngày nay đã xảy ra thay đổi, cho nên chỉ có thể dùng ngôn ngữ hiện nay mà giảng Pháp, dùng ngôn ngữ hiện nay của nhân loại mà truyền công. Pháp mà tôi truyền ra hôm nay, so với Phật Pháp mà Thích Ca Mâu Ni giảng là có sự khác biệt, vì sao vậy? Bởi vì phương thức tu luyện mà tôi cấp cho người tu luyện, đối tượng tu luyện đều không phải là phương thức trong quá khứ, yêu cầu đối với tâm tính và tầng thứ của người tu luyện cao hơn, quả vị cao hơn, bởi vì [điều] tôi giảng là Pháp bản chất nhất của vũ trụ. Những lời Phật Thích Ca Mâu Ni giảng năm đó là có mang Phật tính, cũng có thể nói là Phật Pháp tại tầng đó, nhưng không phải là Pháp căn bản, chân lý tối cao tạo nên vũ trụ. Chân lý tối cao của vũ trụ chính là Chân-Thiện-Nhẫn. Bất kể một chủng vật chất nào, thép, sắt, gỗ, đá, không khí, nước, đất, tất cả những vật chất vi quan từ cấu thành bản nguyên của nó mãi cho tới vật chất bề mặt của nó đều tồn tại đặc tính Chân-Thiện-Nhẫn. Hết thủy sinh mệnh, hết thủy vật chất trong toàn vũ trụ đều xuyên suốt Chân-Thiện-Nhẫn, đây chính là đặc tính bản chất nhất của vũ trụ. Tôi dùng ngôn ngữ hiện đại nông cạn

nhất để giảng ra Lý này một cách nông cạn nhất, Đại Pháp giống như kim tự tháp, càng lên trên thì càng đơn giản, càng xuống dưới thì càng rộng lớn và phức tạp. Do đó nhân loại và tầng dưới của vũ trụ thì phức tạp. Tới nơi cao nhất, tới đỉnh điểm nhất của Phật Pháp thì chính là Chân, Thiện, Nhẫn, ba chữ là khái quát được. Hết thấy những vật chất và nhân tố tối cao trong vũ trụ đều do “Chân-Thiện-Nhẫn” tổ thành, Ông chính là tinh thần trong vũ trụ, Ông chính là đặc tính của vũ trụ, Ông chính là căn bản của Phật Pháp chân chính. Trong quá khứ đây là thiên cơ tối cao, rất nhiều những sinh mệnh cao cấp cũng đều không biết. Mặc dù tôi đã tiết lộ rất nhiều thiên cơ trong sách, mọi người đều đã nhìn thấy rồi, nhưng tôi lại không phải là tùy tiện tiết lộ thiên cơ. Lý Hồng Chí hôm nay sau khi tùy tiện tiết lộ thiên cơ, không mục tiêu mà giảng xong, mọi người vui vẻ vui vẻ là xong việc, hoặc là chur vị coi đó như là tri thức mà nghe, thì tôi chính là ở đây tùy tiện phá hoại Thiên lý. Nếu là như vậy, thì Lý Hồng Chí hôm nay đã không đứng tại đây, mà đã sớm gặp báo ứng không biết đã đi đâu nữa. Trong khi truyền Pháp tôi đang chịu trách nhiệm với mọi người, là vì để mọi người có thể tu luyện lên trên. Trong thực tiễn tôi cũng vẫn luôn chịu trách nhiệm với con người, cũng rất xác thực là có rất nhiều người đã tu luyện lên trên. Như vậy đã chứng tỏ rằng tôi làm sự việc này không phải là không mục đích, không phải là tùy tiện đầu não nóng lên muốn làm thì làm. Kỳ thực sự việc này sớm đã được an bài trong lịch sử, sớm đã làm hết thấy những chuẩn bị cho sự việc này. Mọi người hôm nay có thể ngồi tại đây nghe Pháp, cũng là chur vị có cái duyên này, duyên của chur vị

đã tới. Cho dù chư vị chuyển sinh bao nhiêu đời trong nhân thế, thì hôm nay duyên của chư vị đã tới, cho nên chư vị có thể đắc Pháp.

Mặc dù Phật Thích Ca Mâu Ni không nhìn thấy vũ trụ này căn bản lớn ngàn nào, cũng không nhìn thấy vi quan đến mức độ nào, nhưng mà, Ông đã nhìn thấy tương đối vi quan, Ông đã nhìn thấy trong một hạt cát có tam thiên đại thiên thế giới. Tam thiên đại thiên thế giới này có nghĩa là gì? Ví như trong hệ Ngân Hà này của chúng ta, Phật nhìn thấy có 3.000 hệ thống sinh mệnh giống như nhân loại cùng thể hệ thiên địa và Thần Phật tồn tại, bên trong cũng có xã hội như nhân loại tồn tại, trong mỗi một đại thiên thế giới có vô số sinh mệnh, giống như thể hệ Thiên Thần và nhân loại trên trái đất tồn tại. Phật nói rằng trong một hạt cát lại có 3.000 thế giới như vậy, mọi người nghĩ xem, điều Thích Ca Mâu Ni giảng vi quan nhường nào, hoành tráng nhường nào, đây không phải là chuyện quá ư huyền hoặc. Ví như chư vị nói, trái đất xoay quanh mặt trời, mà khoa học gia hiện nay phát hiện rằng, điện tử cũng xoay quanh hạt nhân nguyên tử với cùng cách thức như vậy, điều này có khác gì so với việc trái đất xoay quanh mặt trời? Là giống nhau. Vậy thì nếu phóng to điện tử này đến lớn cỡ như trái đất của chúng ta, vậy thì chư vị sẽ có thể nhìn thấy trên đó có sinh mệnh hay không, có bao nhiêu sinh mệnh, những sinh mệnh đó có hình dạng thế nào. Tại vi quan hơn cũng tồn tại sinh mệnh vi quan hơn. Thích Ca Mâu Ni giảng trong một hạt cát có tam thiên đại thiên thế giới. Nếu chúng ta tiếp tục như vậy truy xét xuống, thì theo cái lý mà Thích Ca Mâu Ni giảng, bên trong hạt cát đó có tam thiên đại thiên thế

giới, tam thiên đại thiên thể giới ở bên trong hạt cát đó phải chăng là giống như nhân loại cũng có sông hồ biển cả? Vậy thì trong sông hồ biển cả đó phải chăng cũng có hạt cát? Vậy thì trong hạt cát đó phải chăng cũng có tam thiên đại thiên thể giới? Vậy nếu tiếp tục suy luận theo cái lô-gíc này, thì trong hạt cát của hạt cát này phải chăng lại có tam thiên đại thiên thể giới? Tôi phát hiện nhiều đến mức không đếm xuể, Đại Giác Giả tại tầng cao hơn cũng đều cho rằng sinh mệnh và vật chất là vi quan vô cùng tận. Vậy thì vật chất nó vi quan tới mức độ nào? Thần Phật rất cao cũng không thấy được bản nguyên của nó, bản nguyên mà vật chất được cấu thành như thế nào. Khoa học nhân loại về phương diện này thì không bằng cả thứ đồ chơi con nít! Vĩnh viễn là không biết, không cách nào sánh được với Phật Pháp. Khoa học hiện đại nó chỉ nhận thức tới một điểm nhỏ là neutrino, hạt quark, kỳ thực hạt quark, neutrino, thì khoa học hiện đại chỉ đo được sự tồn tại của nó, chứ cũng không nhìn thấy, cũng không có kính hiển vi có bội số lớn như vậy [để quan sát]. Cho nên tôi vừa giảng, Thích Ca Mâu Ni cũng không nhìn thấy được bản nguyên của vật chất là gì, cũng không nhìn thấy được vật chất lớn nhất của vũ trụ là gì. Cho nên Ông đã giảng một câu, “Kỳ đại vô ngoại, kỳ tiểu vô nội”, lớn tới mức vũ trụ này không có biên giới, nhỏ tới mức vật chất đó, nhìn không thấy tận cùng. Với Phật Như Lai, đó đã là tương đối xuất sắc rồi, Ông có thể nhìn tới mức độ này, nhưng Ông cũng chưa nhìn được đến tận cùng.

Cũng chính là nói vũ trụ này tương đối rộng lớn, vật chất tương đối phức tạp. Nói tới bản nguyên của vật chất, kỳ thực đã không thể gọi là vật chất được nữa,

[chính] là pháp lực – đặc tính Chân-Thiện-Nhẫn đã tổ hợp nhân tố bản nguyên thành vật chất thời kỳ đầu, sau đó lại do Chân-Thiện-Nhẫn tầng tầng tổ hợp thành những vật chất tại các tầng thứ khác nhau lớn hơn, cho đến tầng vật chất lớn hơn nữa, mãi cho đến neutrino, hạt quark, hạt nhân nguyên tử, nguyên tử, phân tử mà nhân loại hiện nay nhận thức được, mãi cho đến vật chất bề mặt, đều là do chủng đặc tính Chân-Thiện-Nhẫn này tổ hợp thành, cho nên Lý cuối cùng của vũ trụ này chính là “Chân-Thiện-Nhẫn”, Ông chính là căn bản của Phật Pháp.

Giảng ra ba chữ thì rất đơn giản, nếu Pháp này triển khai ra, thì sẽ rất là lớn. Trong “Chân” bao hàm rất nhiều lý tại các tầng thứ khác nhau, “Thiện” và “Nhẫn” cũng bao hàm rất nhiều lý tại các tầng thứ khác nhau. Khi tới bước này của người thường, thì trong “Chân” đó là bao gồm Nhân, Nghĩa, Lễ, Trí, Tín, v.v. v.v., rất nhiều rất nhiều lý của con người; “Thiện” tới tầng của người thường này thì gồm có tình, đây đều là pháp lý phái sinh ra từ trong Đại Pháp căn bản chân chính của vũ trụ là Chân-Thiện-Nhẫn.

Nói tới tình, nhân loại nếu không có tình, thì con người sẽ xuất hiện hai trạng thái: Một là lạnh lùng tàn khốc như sinh vật ngoài hành tinh, hai là có từ bi giống như Thần. Chính bởi vì con người có tình, nên mới là con người. Con người cao hứng và không cao hứng, ấy là tình. Con người thích gì, con người không thích gì, chư vị tức giận với ai, hữu hảo với ai, chư vị vui vẻ làm gì, chư vị muốn có được bao nhiêu tiền, chư vị muốn làm quan lớn, sự yêu thích của hết thảy những việc mà chư vị muốn làm, chư vị muốn thế này thế nọ..... Hết

thấy mọi thứ tại nhân gian đều ở trong cái tình này. Mà con người chính là bị cái tình này dẫn động mà chấp trước mà truy cầu. Pháp tới bước này của xã hội nhân loại cũng tạo nên con người, tạo nên không gian của con người, đồng thời đã xác lập trạng thái của con người. Tu luyện ấy, thực chất chính là bước ra khỏi trạng thái của con người, trừ bỏ cái tâm bị tình dẫn động, trong tu luyện phải dần dần coi nhẹ, từ đó dần dần đề cao bản thân. Có người cảm thấy không có tình thì sống chẳng có mấy ý nghĩa, cũng không xem phim nữa, cũng không tìm bạn [gái] xinh đẹp nữa, cũng không truy cầu đồ ăn ngon nữa, vậy thì chẳng có ý nghĩa gì. Tôi nói với chư vị rằng, đây là chư vị đứng tại góc độ của người thường mà lý giải! Nếu chư vị thăng hoa lên tới cảnh giới cao, chư vị sẽ phát hiện có trạng thái mỹ hảo trong cảnh giới đó, còn mỹ hảo hơn hết thấy mọi thứ của nhân loại, mỹ hảo tới mức không thể diễn tả được, nhưng chư vị muốn đắc được sự mỹ hảo đó, thì chư vị ắt phải buông bỏ cái tâm người thường bị tình dẫn động từ đó mà chấp trước vào lợi ích của con người. Buông bỏ chấp trước của người thường, chư vị mới có thể đắc được [những thứ] tốt đẹp hơn.

Mọi người đều là học viên, trong quá trình tu luyện, yêu cầu của tôi với chư vị có lẽ rất cao. Trong quá trình tu luyện, có rất nhiều rất nhiều tâm chấp trước của người thường nhất thời vẫn chưa buông bỏ được, đừng lo lắng. Nếu hôm nay tôi giảng Pháp xong, mỗi người chư vị đều có thể làm được, thì lập tức thành Phật. (Vỗ tay) Nhưng người mới học ai cũng khó làm được, hết thấy mọi thứ của con người đều lập tức buông bỏ được, điều này sao có thể đây. Mọi người ngồi đây nghe Pháp

đều cảm thấy rất dễ chịu, mọi người muốn nghe tôi giảng, bởi vì đây là do uy đức của chính Pháp. Năng lượng mang theo khi tu luyện chính Pháp là từ bi, là tường hòa, là có thể trừ bỏ và cải biến hết thấy những nhân tố bất chính, cho nên mọi người ngồi tại đây đều cảm thấy rất dễ chịu. Tương lai khi chư vị tu luyện có thành [tự] cũng sẽ như vậy. Mới bắt đầu chư vị ngay lập tức còn chưa đạt được, bởi vì còn có rất nhiều rất nhiều chấp trước chưa trừ bỏ đi, chính niệm vẫn chưa mạnh. Hết thấy tình cảm giữa con người với con người và những ma sát về lợi ích mà chư vị gặp phải trong xã hội người thường, vẫn sẽ tạo thành can nhiễu nhất định, đồng thời trong khi tiêu nghiệp cơ thể chư vị không thoải mái, không dễ chịu, trong khó khăn giữ vững bản thân như thế nào, [nếu] chư vị có thể đề cao bản thân, không đối đãi giống như người thường với bất kể mâu thuẫn nào, vậy thì chư vị chính là đang đề cao, chính là đang tăng cường chính niệm. Người khác đánh chư vị, chư vị có thể nghĩ rằng tôi là người luyện công, các anh là người thường tôi không giống các anh, [thì] chư vị chính là đang đề cao. Chư vị thực sự có thể làm được “đả bất hoàn thủ, mạ bất hoàn khẩu”, khi người khác tranh đoạt với chư vị về lợi ích, chư vị có thể coi cái tâm này thật nhẹ, mặc dù đây chỉ là sự khác biệt trong một niệm, chư vị đã cách biệt với người thường cả nghìn dặm rồi. Nhưng nếu chư vị muốn làm được tới bước này, chư vị phải ở trong người thường mà dần dần tu luyện lên, chư vị mới có thể đạt được. Nói rằng tôi ngay lập tức đạt được, [thì] rất khó làm được. Phải ở trong thực tiễn, trong khảo nghiệm mà trừ bỏ chấp trước, như vậy tu lên được mới chắc chắn.

Khoa học của nhân loại vĩnh viễn sẽ không đạt tới cảnh giới của Phật. Vì sao vậy? Bởi vì trí tuệ của con người là bị sinh mệnh cao cấp chế ước, khống chế. Vì sao vậy? Bởi vì con người là do Thần tạo ra, lý của con người cũng là phản [đảo lại]. “Phật” là gì? Ông là người đảm bảo cho chúng sinh, người che chở cho chúng sinh của một tầng đó, là người bảo vệ chân lý vũ trụ. Mọi người nghĩ xem, con người mang theo các chủng tâm chấp trước, danh, lợi, thất tình lục dục, tâm tật đố, đến chỗ của Phật nói không chừng còn đi tranh đấu với Phật. Vậy thì còn gì nữa! Cho nên chư vị phải ở trong người thường mà trừ bỏ đi những nhân tâm này, chư vị mới có thể đạt đến cảnh giới và vị trí đó. Hiện nay có hòa thượng nói với người thường rằng “Chư vị chính là Phật! Chư vị niệm Phật rồi, sau trăm tuổi chư vị sẽ thành Phật, không cho phép chư vị không thành!” Đây là phỉ báng Phật, phỉ báng Pháp. Hòa thượng là con người, người thực sự có thể tu thì cũng chỉ là người tu luyện, tu luyện không tốt thì cũng như người thường, chẳng là gì cả, nếu họ làm sai thì tội còn lớn hơn người thường, đây gọi là “khoác áo Phật mà phá hoại Phật Pháp”, cho nên không được mê tín theo những người xuất gia không chân tu đó. Tu luyện chân chính chính là tu luyện cái tâm này của con người, cái tâm kia của con người không bỏ thì vĩnh viễn cũng không đạt đến cảnh giới đó. Nếu nói con người dùng biện pháp khoa học kỹ thuật [mà] đạt được, thì quả thực sẽ xảy ra đại chiến các hành tinh, đại chiến vũ trụ rồi, cho nên Phật sao có thể để chư vị đạt được chứ? Nó chỉ là khoa học viễn tưởng, vĩnh viễn sẽ không trở thành hiện thực. Nếu con người muốn tới tầng thứ cao hơn, nhận thức

được những sinh mệnh cao cấp hơn, chư vị muốn trở thành sinh mệnh cao cấp, chư vị muốn thật sự nhận thức được chân lý của vũ trụ, duy chỉ có một con đường, chính là tu luyện, chỉ có như vậy thôi. Cho nên tôi bảo mọi người rằng, từ nay về sau chư vị trong xã hội người thường, cho dù chư vị gặp phải mâu thuẫn gì, ma sát gì về tâm tính, ai đó khiến chư vị tức giận, ai đó chiếm tiện nghi của chư vị, ai đó bắt nạt chư vị, chư vị phải chịu thống khổ gì, thì tôi nói với mọi người rằng, nó không nhất định là chuyện xấu. Nếu chư vị thực sự muốn tu luyện, tôi nói với chư vị rằng, con đường nhân sinh này của chư vị sẽ phải an bài lại từ đầu cho chư vị. Vì sao phải an bài lại từ đầu? Bởi vì con người có cuộc đời của con người, con người trước khi tu luyện thì tương lai của họ cũng là một đời của người thường, không chừng sống tới một hôm nào đó thì họ không còn mạng nữa. Có người sống lâu hơn một chút, nhưng không biết khi nào họ sẽ mắc bệnh nặng, hễ mắc bệnh là bao nhiêu năm. Những người như vậy thì tu luyện thế nào đây? Hoặc giả có người sẽ có đại nạn nào đó, như vậy đều không thể tu luyện được. Con đường này tôi đều phải thanh lý cho chư vị, thanh lý hết những thứ này, an bài một con đường tu luyện. Tất nhiên điều này không thể tùy tiện làm cho người thường, chỉ có thể làm cho người tu luyện.

Vậy thì vì sao người tu luyện lại đặc biệt như vậy? Bởi vì con người sống không phải vì để làm người, sinh mệnh của chư vị không phải bắt nguồn từ trái đất này, sinh mệnh của chư vị bắt nguồn từ không gian cao tầng hơn, quay trở về là mục đích sống của con người chư vị, cho nên khi cái tâm muốn tu luyện này hễ xuất lai, thì

còn sáng hơn cả vàng, chư Phật thế giới mười phương đều nhìn thấy. Con người [hể] động niệm này, muốn tu luyện, thì trân quý như vậy. Người thường là không thể tùy tiện động vào, bởi vì thông thường người thường đời trước họ không làm việc tốt, đời này họ phải hoàn trả. Chư vị tùy tiện trừ bỏ nghiệp cho họ rồi, tùy tiện trừ bỏ đi nạn của họ, thì cũng tương đương với việc con người có thể làm chuyện xấu, mà có thể không hoàn trả. Đây chính là đang phá hoại Phật lý, đang phá hoại Thiên Pháp. Nào có cái lý như vậy chứ? Tuyệt đối không có. Phật Đạo Thần đều đang duy hộ lý của vũ trụ, duy hộ pháp lý Chân-Thiện-Nhẫn mà hành sự. Cho nên tôi giảng là một người luyện công, khi chư vị phải chịu đựng thống khổ gì, khi gặp phải ma nạn gì, thì chư vị sẽ đắc được bốn thứ. Khi người khác ức hiếp chư vị, khi chiếm tiện nghi của chư vị, khi đắc được lợi ích của chư vị, thì họ đều đang cấp đức cho chư vị, mà những thứ này còn đổi được những lợi ích lớn hơn. Đồng thời, khi chư vị chịu đựng thống khổ, chư vị thuộc về bên mất, vậy thì chư vị là bên chịu thống khổ, nghiệp lực của tự thân chư vị cũng sẽ chuyển hóa thành đức, thống khổ lớn bao nhiêu chuyển hóa lớn bấy nhiêu. Vậy thì chư vị là người tu luyện, trong mâu thuẫn này chư vị không cư xử giống như người khác, trong tâm chư vị không đối đãi với vấn đề này giống như họ, thì công của chư vị sẽ tăng trưởng lên trên. Vì sao vậy? Bởi vì tâm tính của chư vị đã đề cao lên, tâm tính cao bao nhiêu công cao bấy nhiêu, đây là chân lý tuyệt đối. Tăng công lên cao, [mà] tâm tính không đề cao lên, thì không thể được, bởi vì Pháp của vũ trụ này đang chế ước hết thảy các sinh mệnh. Mọi vật chất của vũ trụ này đều là sinh

mệnh, họ đều là Chân-Thiện-Nhẫn tạo thành, cho nên họ cũng đang chế ước con người, chư vị không phù hợp với tiêu chuẩn này thì hết thấy các nhân tố đều sẽ không để chư vị lên trên. Cũng giống như đạo lý tôi đã giảng, một cái chai bên trong rót đầy thứ dơ bẩn, chư vị ném xuống nước, “tùm” một cái nó sẽ chìm tới đáy. Chư vị đổ những thứ dơ bẩn ra một chút, nó sẽ nổi lên một chút, đổ ra một chút sẽ nổi lên thêm một chút. Khi chư vị đổ toàn bộ những thứ dơ bẩn trong chai ra, chư vị có ấn cũng không thể ấn xuống được, nó sẽ cứ nổi lên trên, nó chính là nên ở vị trí đó. Nếu chư vị chân tu, thì giống như là đang đổ những thứ bẩn đi, đổ sạch bao nhiêu, chư vị là nên tu luyện đến chỗ đó. Chính là đạo lý như vậy.

Những điều muốn giảng thì rất nhiều, bởi vì tôi chính là muốn cho mọi người đắc Pháp được nhiều, cho nên hẳn tôi bắt đầu giảng là muốn nói cho mọi người thật nhiều. Đương nhiên, điều tôi muốn giảng cũng không thể giảng hết ra cho mọi người trong thời gian rất hữu hạn này. Cuốn “Chuyển Pháp Luân” này là khi tôi truyền công tại Trung Quốc, là nội dung tôi giảng Pháp tại mấy lớp học, tôi tổng hợp Nó lại, sau đó đích thân tôi chỉnh sửa rồi đem xuất bản, cho nên Nó là Pháp chỉ đạo tu luyện một cách có hệ thống. Hiện nay còn có băng tiếng, băng hình của tôi ở lớp truyền thụ, mọi người đều có thể tham chiếu theo mà học, mà nghe.

Còn phải nói với mọi người rằng, tôi đã đem uy lực trong Phật Pháp, đem rất nhiều năng lực của bản thân tôi, đều đã dung [nạp] vào trong cuốn sách đó rồi, dung [nạp] vào trong Pháp này rồi. Cho dù là băng hình, băng tiếng hay cuốn sách này, chỉ cần chư vị xem, thì chư vị

sẽ phát sinh cải biến; chỉ cần chú vị xem, thì chú vị sẽ hết bệnh; chỉ cần chú vị tu, thân thể của chú vị sẽ phát sinh biến hóa về bản chất; chỉ cần chú vị kiên trì tiếp tục tu, thì chú vị sẽ có năng lực, chú vị sẽ nhìn thấy, chú vị sẽ nghe thấy, chú vị sẽ cảm thụ được hồng ân của Đại Pháp. Người chân tu thì tất cả uy lực của Phật Pháp tôi đều sẽ cấp cho chú vị, chỉ cần chú vị tu, thì chú vị sẽ có thể đắc được. Đương nhiên nếu chú vị không tu, thì chú vị cũng không thể đắc được.

Nội hàm trong sách rất cao thâm, lần đầu tiên sẽ không nhìn ra được. Bởi vì [tôi] là muốn để mọi người tu luyện từng bước từng bước một, bắt đầu bước đi từ tầng thứ người thường này, có Pháp của tầng thứ này để chỉ đạo chú vị tu luyện. Vậy thì khi chú vị tu luyện đề cao mà vẫn dùng cái lý này để chỉ đạo chú vị tu luyện thì không được. Ví như nói chú vị lên trung học rồi, mà dùng sách giáo khoa tiểu học để chỉ đạo chú vị, thì chú vị vẫn là một học sinh tiểu học. Chú vị lên đại học rồi, mà vẫn dùng sách giáo khoa tiểu học chỉ đạo chú vị, thì chú vị vẫn là một học sinh tiểu học. Cũng chính là nói, chú vị tu luyện tới tầng thứ nào, vậy thì, sẽ có Pháp của tầng thứ đó thể hiện ra để chỉ đạo chú vị, vậy chú vị mới có thể tu lên trên. Cuốn sách “Chuyển Pháp Luân” này, là tôi đã kết hợp Pháp lý từ cảnh giới người thường này một mạch cho tới cảnh giới cao nhất của vũ trụ, Pháp lý tại tất cả các tầng, đều dung [nhập] trong cuốn sách này, trên bề mặt không thể nhìn ra được. Xem lần đầu, chính là đạo lý bảo người ta làm người tốt như thế nào, khi chú vị xem lần thứ hai, chú vị sẽ phát hiện Nó không phải chuyện đó nữa, lần thứ ba chú vị sẽ phát hiện Nó là một cuốn sách tu luyện

thật sự, chư vị lại tiếp tục xem chư vị sẽ phát hiện Nó là một cuốn Thiên thư. Cùng một câu nói chư vị tại các tầng thứ khác nhau, cảnh giới khác nhau, chư vị sẽ có các nhận thức khác nhau, lý giải khác nhau. Nội hàm dung nhập trong sách tương đối lớn. Hiện nay có rất nhiều người đang đọc cuốn sách này, có người đã đọc trên trăm lần mà vẫn còn đang đọc. Chư vị đọc một vạn lần, chư vị cũng đều sẽ không cảm thấy rằng chẳng có gì đáng để xem nữa, ngược lại chư vị vẫn sẽ phát hiện còn có rất nhiều rất nhiều điều chư vị chưa thể hội được, chư vị vẫn sẽ có rất nhiều rất nhiều lĩnh hội mới, cho nên cuốn sách này hết sức trân quý. Tôi không thể nào giảng hết ra cho toàn mọi mặt tại đây, nếu chư vị có thể tu luyện, tôi nghĩ rằng, chư vị cứ nghiêm chỉnh tiếp tục học Nó, xem đi xem lại, thì điều gì chư vị cũng có thể đắc được. Những vấn đề xuất hiện ở lần đầu tiên đọc, khi chư vị lại đọc lần thứ hai thì tất cả những vấn đề của chư vị đều sẽ được giải đáp. Vậy thì chư vị sẽ phát sinh vấn đề mới, khi chư vị lại xem tiếp lần thứ ba, tất cả những vấn đề này của chư vị lại đều sẽ được giải đáp. Vậy thì tiếp tục xem vẫn sẽ phát sinh những vấn đề cao hơn, chỉ cần chư vị không ngừng đọc sách, thì đều sẽ giải đáp cho chư vị.

Không biết những điều tôi giảng có hợp với khẩu vị của mọi người không. (*Vỗ tay*) Nóng lòng mong mọi người tu luyện lên, [nên] giảng cao một chút, nếu không thấy thỏa đáng, mọi người có thể nêu ra. Cảm ơn mọi người. (*Vỗ tay suốt thời gian lâu*)

.....

Bản tiếng Hán: //gb.falundafa.org/chigb/jiangfa1_1.htm
Dịch ngày: 08-10-2016; bản dịch có thể được chỉnh sửa
trong tương lai để sát hơn với nguyên tác.

Giảng Pháp lần thứ nhất tại Mỹ quốc

Lý Hồng Chí

Ngày 05 tháng 10 năm 1996 tại Vùng Vịnh San Francisco

Tôi ngồi đây mọi người đều có thể nhìn được. (Vỗ tay)

Rất nhiều người từ những vùng rất xa xôi đến đây, từ sáng sớm đã lái xe đến rồi. Tôi biết rằng hiện giờ ở đây đã có rất nhiều người luyện rồi, tôi vẫn luôn muốn đến nước Mỹ xem xem. Vì rất nhiều nguyên nhân mà vẫn chưa có dịp đến, lần này có thể gặp mặt mọi người, đều là duyên phận, có thể học được công này cũng là duyên phận. (Vỗ tay) Bởi vì tôi đang chuẩn bị mở một khóa diễn giảng ở Houston, gặp mặt nhiều người Mỹ hơn, tiện đường qua đây, trước tiên gặp mặt mọi người một chút. (Vỗ tay)

Cho dù thế nào, nhận thức của mọi người đối với công này, Pháp này có sâu sắc, có nông cạn, mức độ lý giải cũng không giống nhau, bởi vì tôi truyền là phương pháp tu luyện của Phật gia, dùng lời của Phật gia mà giảng, có thể đắc được Nó thì là duyên phận. Chư vị hiện giờ còn chưa biết Nó trân quý nhường nào, đợi khi chư vị biết được sự trân quý của Nó, chư vị sẽ cảm thấy thật may mắn. Những lý mà tôi giảng và những thứ chỉ đạo mọi người tu luyện, hàng trăm nghìn năm nay chưa từng có người giảng công khai, thực chất thì trong thời gian còn lâu hơn nữa, trong lịch sử căn bản chưa có người nào từng giảng. Nhắc đến tu luyện, mọi người sẽ nghĩ đến trong hoàn cảnh đặc thù ở Trung

Quốc này có rất nhiều người tu luyện trong lịch sử, kỳ thực họ vẫn có mặt, cũng có rất nhiều rất nhiều người tu luyện sống rải rác ở các nơi trên thế giới, ở những nơi có rất ít người đến vẫn luôn có người tu luyện, hơn nữa tuổi tác đều khá cao. Bởi vì họ không nhập thế gian, không tiếp xúc với người thường, cho nên người thường cũng không biết.

Thuận theo sự phát triển của khoa học kỹ thuật hiện nay, khi con người ngày càng nhận thức cái gọi là hiện thực, thì ngày càng vứt bỏ đi lịch sử chân thực, hiện thực chân chính của nhân loại. Hiện nay mỗi khi người ta nhắc đến những sự việc này, thì dường như [cho là] đang kể chuyện thần thoại, kỳ thực không phải vậy. Những tôn giáo [chân] chính và rất nhiều truyền thuyết cổ xưa tại sao mấy nghìn năm không suy tàn, nhất định có đạo lý của nó. Chúng ta trong xã hội người thường cũng có rất nhiều rất nhiều các loại hiện tượng mà bản thân không cách nào lý giải được, hoặc gặp phải, hoặc nghe nói, hoặc đích thân cảm nhận được, dùng phương pháp tư duy hiện nay, dùng lý luận khoa học hiện nay đều giải thích không nổi, đó là do khoa học chưa đủ phát triển, và cũng chưa phát triển được đến [trình độ] cao như vậy tạo thành. Trên thực chất tôi nói rằng [những điều đó] đều tồn tại, là [bởi] con người ngày nay quá tin vào khoa học, mà nó lại không phát triển, không cách nào dùng khoa học để đột phá tầng không gian này mà nhận thức chân tướng được.

Khoa học kỹ thuật ngày nay, con người cho rằng nó rất phát triển, kỳ thực so với vũ trụ chân thực đều là thấp kém. Con người cho rằng máy tính rất phát triển, nó đâu có phát triển đến đâu trên thực tế cũng không

thể sánh với bộ não người, não người vĩnh viễn là chỗ mê của nhân loại. Tương lai rất nhiều người học Pháp, tu luyện sẽ đạt đến khai công khai ngộ, tu thành trình độ viên mãn, lúc đó sẽ đứng từ tầng thứ rất vi quan, rất hồng quan để nhận thức sinh mệnh, vũ trụ, vật chất.

Mọi người biết rằng, vật chất là do lập tử vi quan tổ hợp thành một tầng lập tử lớn hơn, sau đó một tầng lập tử lớn hơn lại tổ hợp thành một tầng lập tử lớn hơn nữa, liên tục cho đến vật chất bề mặt. Như vậy giống như từ hạt neutrino đến hạt quark, rồi đến hạt nhân nguyên tử, sau đó đến nguyên tử. Tầng vật chất cấu thành bề mặt nhất của con người, các lập tử phân tử ở tầng bề mặt này, đều do các vật chất khác nhau vi quan hơn tổ hợp thành. Các nhà khoa học hiện nay chỉ có thể biết được sự tổ hợp của lập tử vi quan, [biết được] một chút qua kính hiển vi, biết được sự tồn tại của phân tử, sự tồn tại của nguyên tử, mãi cho đến hạt neutrino, xuống tiếp nữa có lẽ dùng máy móc cũng không quan sát được. Nếu có một loại kính hiển vi có đường kính rất lớn độ phóng đại lớn, có thể quan sát được không phải một lập tử phân tử, một vài lập tử phân tử, mà là một tầng diện do các lập tử vi quan tổ hợp thành, [thì] con người đã nhìn thấy không gian khác. Bao nhiêu năm nay con người chính là không thể đột phá khỏi cái khung tư tưởng này, chỉ chú trọng quan sát một điểm, một vài điểm lập tử vi quan, không phá vỡ quan niệm này mà liên kết chúng lại với nhau, xem xem toàn bộ lập tử vi quan tồn tại theo một diện đó là gì, đó chính là không gian khác, đơn giản như vậy. Hiện nay ngay những điều này đã đột phá không nổi, kỹ thuật hiện nay cũng không đạt đến được.

Những điều tôi giảng vừa rồi, là dùng phương thức tư duy và ngôn ngữ của con người hiện đại mà giảng, đây là thứ mà con người muốn được biết cũng không cho biết, không có ai tiết lộ Lý chân chính của vũ trụ cho con người, quá khứ cũng không cho con người được biết. Bởi vì theo Thiên lý mà giảng, con người từ thiên thượng rất cao từng bước từng bước mà rớt xuống xã hội người thường, cũng chính là rớt xuống trái đất. Trong giới tu luyện không thừa nhận thuyết tiến hóa của Darwin, bởi vì con người không phải từ khỉ tiến hóa thành, kỳ thực những điều mà sinh mệnh trên cao tầng nhìn thấy cũng xác thực căn bản không phải như vậy. Những nhận thức của khoa học thực chứng hiện nay đã tạo nên rất nhiều giả tượng một cách nhân tạo, nhân loại lại không dám phá bỏ. Con người đứng từ trong những nhận thức rất thấp kém này dường như đắc được một chút lợi ích trước mắt và một chút nhận thức khoa học, kỳ thực đều là mang tính phá hoại đối với nhân loại, sinh mệnh và vũ trụ, hơn nữa vĩnh viễn không thể mang đến sự đề cao cho sinh mệnh. Chính là như vậy, còn có một số người vì uy quyền mà duy hộ cho cái gọi là học vấn, kiến thức của bản thân, duy hộ vì không muốn bị người khác phá bỏ, không cho người khác có nhận thức cao hơn. Cho nên có một số điều con người biết là sai còn dùng cảm tình để duy hộ cho những hành vi không lý trí này, mà chân tướng của vũ trụ lại bị chính con người tự mình phong bế lại. Tu luyện có thể khiến con người chân chính đề cao, người tu luyện có thể trông thấy, tiếp xúc được chân tướng về sinh mệnh và vũ trụ.

Do con người hiện nay đã bị khoa học hiện đại phong bế quá chặt, cho nên những sự thật kia lại hết thấy bị coi là mê tín. Kỳ thực cho dù là mê tín, là một nhà khoa học, một người có đầu óc [tư duy], cũng nên tìm hiểu xem tại sao nó lại là mê tín, tại sao con người phải mê tín. Con người ngày nay hầu như không dám tiếp xúc. Tôi nghĩ rằng trong hoàn cảnh nước Mỹ này có lẽ tốt hơn nhiều, rất nhiều người không bị đóng khung như vậy, nhưng cũng chịu hạn chế do khoa học thực chứng hiện nay tạo thành, con người đã cố tình tự phong bế tư tưởng của mình lại, vậy nên rất khó nhận thức được chân tướng về sinh mệnh, vũ trụ và vật chất.

Tu luyện có thể nhận thức được chân tướng vũ trụ, đặc biệt là Phật Pháp. Nhưng người ta hiện nay chỉ tin vào khoa học hiện đại, cho rằng những điều kia đều là thuộc về thần học, tôn giáo, không phải khoa học, kỳ thực đây chính là con đường duy nhất để nhân loại nhận thức vũ trụ. Mọi người biết rằng, Einstein lúc cuối đời cũng tin vào tôn giáo. Có rất nhiều người mà người ta cho rằng có rất nhiều thành tựu trong lĩnh vực khoa học cuối cùng đều bước vào tôn giáo, họ phát hiện rằng lý được giảng trong tôn giáo là chân lý cao hơn. Nhận thức của nhân loại là hữu hạn, khi vượt qua giới hạn này, khoa học đành bất lực, còn Phật Pháp lại có thể giải thích được hết thấy hiện tượng trong vũ trụ. Họ phát hiện rằng những điều Thần giảng mới là khoa học cao hơn, cho nên họ mới bước vào tôn giáo.

Tất nhiên, tôi truyền Pháp này là lấy hình thức khí công này để truyền cho mọi người, kỳ thực nội hàm ẩn chứa bên trong vô cùng lớn, trong lịch sử xưa nay chưa từng có người giảng, tôi đều đã giảng hết ra. Nếu

chư vị có thể nghiêm túc đọc cuốn sách “Chuyển Pháp Luân” này, chư vị sẽ phát hiện ra Nó quá trân quý. Trong đó có rất nhiều thiên cơ, chỉ cần trên bề mặt xem một chút cũng sẽ khiến người ta được thụ ích không nhỏ, người bình thường sẽ hiểu ra làm người như thế nào. Người không muốn tu luyện nhìn không ra những thứ trong nội hàm, nhìn không ra những lý cao tăng trong cuốn “Chuyển Pháp Luân”, thế mà nội hàm bên trong đó tương đối lớn, có thể khiến cho một người tu luyện viên mãn. Mà không chỉ là viên mãn, còn có thể khiến cho một sinh mệnh thăng hoa đến cảnh giới cao hơn nữa.

Mọi người biết những thứ trong tu luyện không hề giống với rèn luyện thân thể. [Nếu] tôi truyền công chỉ là để mọi người rèn luyện rèn luyện thân thể, tôi sẽ không giảng Pháp lớn thế này. Bởi vì tôi chính là muốn mọi người đắc được Pháp này, chính là muốn nói với mọi người chân tướng của vũ trụ này, chính là để chư vị có thể tu luyện, có thể đề cao bản thân lên tầng thứ cao hơn, thăng hoa bản thân chư vị. Trong tu luyện chư vị nếu có thể làm được như vậy, vậy thì cuốn sách này sẽ có thể chỉ đạo chư vị, đạt được mục đích đó. Nhưng người không muốn tu luyện sẽ không nhìn ra, vì sao lại không nhìn ra? Thông thường khi lần đầu xem cuốn sách này, người ta sẽ phát hiện ra điều giảng là những đạo lý dạy người ta làm thế nào trở thành người tốt. Lần thứ hai đọc sẽ không giống như vậy, lúc này người ta sẽ phát hiện ra Nó là một cuốn sách tu luyện. Lần thứ ba đọc sách, khi chư vị thực sự có thể xem sách liên tục ba lần, có lẽ chư vị sẽ không muốn đặt cuốn sách này

xuống nữa, khi có thời gian chư vị sẽ cầm cuốn sách lên xem, chư vị sẽ phát hiện rằng Nó là một cuốn thiên thư.

Mọi người cũng có thể thấy rằng, nhìn từ góc độ văn học thì kết cấu ngữ pháp, ngôn ngữ không được quy phạm cho lắm. Bởi vì ngôn ngữ quy phạm hiện nay không thể bao hàm được nội hàm thâm sâu, cho nên tôi đã phá vỡ những thứ này, tôi không dùng ngữ pháp hiện đại rất quy phạm để giảng; vả lại có rất nhiều lời dùng tiếng địa phương của Trung Quốc, bởi vì dùng ngôn ngữ quy phạm, danh từ quy phạm thì giải thích không nổi, còn có rất nhiều thuật ngữ trong tôn giáo, những từ ngữ trong dân gian Trung Quốc cổ xưa thể hiện nhận thức về tu luyện. Như vậy tôi chính là dùng những từ ngữ phổ thông nhất, thông tục nhất, bình thường nhất, rõ ràng đơn giản nhất để giảng bộ Pháp này, người có văn hóa hay không có văn hóa đều hiểu được, cũng đều có thể tu luyện, nhưng những đạo lý hàm chứa bên trong lại rất sâu rất sâu.

Mọi người biết tu luyện ấy, nếu tôi dạy mọi người khí công [để] rèn luyện thân thể, vậy thì chỉ giảng khí công điều khí ra sao, tĩnh tâm ra sao là được rồi, dùng những phương pháp này thì có thể đạt mục đích chữa bệnh khỏe người. Nếu con người muốn tu luyện lên cao tầng, thì những thứ này không là gì hết, bởi vì những thứ này không thể chỉ đạo con người tu luyện lên cao tầng. Giống như chư vị đi học, chư vị muốn vào đại học, chư vị phải có nền tảng [kiến thức] tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông. Mang sách giáo khoa trung học cơ sở vào học trung học cơ sở, vậy thì chư vị học trung học phổ thông thì phải mang sách của trung học phổ thông, cuối cùng vào đại học thì phải học giáo trình

của đại học. Nếu chư vị mang một cuốn sách giáo khoa tiểu học vào học đại học, [thì] chư vị vẫn chỉ là học sinh tiểu học. Bởi vì chư vị chưa đạt được những thứ của đại học, không học được Pháp cao hơn thì không tu lên được. Chính là nói muốn chỉ đạo chư vị tu luyện lên cao tầng, phải có lý tại cao tầng để chỉ đạo chư vị tu luyện.

Cuốn sách “Chuyển Pháp Luân” có nội hàm cao như vậy, nhưng trên bề mặt mà nhìn thì không thấy. Cùng một câu chữ, chỉ sau khi chư vị đề cao lên chư vị xem lại, chư vị sẽ phát hiện ra câu này không còn ý nghĩa ban đầu nữa, [mà] là một tầng nghĩa khác, bảo đảm như vậy. Bất cứ cuốn sách nào cũng không đạt được trạng thái như vậy, bởi vì nó không phải là sách tu luyện, nó chỉ hạn cuộc trong những lý luận của người thường, còn bộ Pháp này hoàn toàn vượt khỏi lý luận của người thường, nội hàm khá rộng lớn, tu luyện mà. Chiếu theo Phật gia giảng, bắt đầu tu luyện từ tầng người thường, ở đây tôi gọi là tu luyện thế gian pháp, cũng gọi là tu luyện nhân thế. Ở giai đoạn này có rất nhiều phương diện cần đề cao đều phải hoàn thành. Tu luyện nhân thế trong quá khứ có lẽ được viết khá nhiều trong các sách tu luyện, dấu rất mơ hồ, viết ra đều là thứ thuộc phương diện này.

Cuốn sách này nếu như chỉ có thể chỉ đạo chư vị tu luyện trong thế gian pháp, chư vị sẽ không tu xuất được khỏi tam giới, vậy thì trong cuốn sách này nhất định phải bao hàm những lý về tu luyện nhân thế và tu luyện tại các tầng thứ trong tam giới, liên tục cho đến lý ngoài tam giới. Người tu luyện chỉ có [tuân theo] sự chỉ đạo của lý tại mỗi tầng thì mới có thể tu luyện đến tầng đó. Vậy thì phải có lý ở tầng cao hơn chỉ đạo thì chư vị

mới có thể tu luyện đến tầng cao hơn, nghĩa là phải có lý siêu việt tam giới thì chư vị mới có thể tu đến ngoài tam giới. Giống như việc con người đọc sách mà tôi đã giảng, nếu trong đó không có nội hàm lớn như vậy thì chư vị căn bản không tu luyện được, chính là ý nghĩa này. Bởi vì hôm nay bộ Pháp mà tôi truyền không giống như những gì mà các khí công sư khác giảng, những khí công sư đó chỉ dạy người ta những thứ về chữa bệnh khỏe người. Ở đây tôi không nói các khí công sư khác không cao, không tốt, [tôi] không có ý như vậy, tôi là nói không ai từng làm việc như thế này. Nhưng tôi biết rằng hiện nay chỉ có mình tôi đang làm, sách mọi người đã xem rồi, rất nhiều người đã hiểu tôi đang làm điều gì. Ở Trung Quốc, trên toàn thế giới cũng không có người làm như vậy, bởi vì vấn đề này không phải là chuyện nhỏ, là đưa con người lên cao tầng, một khi làm như vậy, những vấn đề động chạm đến sẽ rất to lớn.

Truyền chính Pháp rất khó. Mọi người biết rằng, Giê-su năm đó chính vì truyền chính Pháp mà bị đóng đinh lên cây thập tự, Thích Ca Mâu Ni cũng bắt đắ dĩ phải đi con đường niết bàn. Trong xã hội người thường có rất nhiều quan niệm cố hữu, các loại thế lực con người, thế lực tôn giáo, rất nhiều nhân tố cũng đều hình thành nên các hoàn cảnh khác nhau. Những nhân tố này có tồn tại mặt chính diện, cũng có tồn tại mặt phụ diện, mà mặt phụ diện chính là thế lực tà ác. Mỗi thứ chính diện trong xã hội nhân loại đều bao hàm thứ phụ diện, nó sẽ làm hại người ta, nó sẽ áp chế người ta, đả kích người ta, sẽ lợi dụng chính quyền, lợi dụng các loại thủ đoạn để áp chế người ta, cho nên, truyền chính

Pháp là khó khăn nhất. Kẻ xấu truyền tà pháp ngược lại lại không ai quản họ.

Phật nhìn thấy chúng sinh đều khổ. Giê-su cũng giảng rằng chư vị không những phải yêu bạn bè của chư vị, mà còn phải yêu kẻ thù của chư vị. Bởi vì Ông từ bi với chúng sinh, cho nên Ông mới cứu độ thế nhân. Vậy thì là một người tu luyện, trong tu luyện cá nhân chư vị nếu không thể yêu được người từng phản đối chư vị trong người thường thì chư vị không thể thành Phật được. Chính xác là đạo lý này, bởi vì người tu luyện phải từ bi, từ bi cũng chính là buông bỏ tất cả ân oán của người thường, không chấp trước vào hết thảy mọi thứ của người thường, không cầu những danh, lợi của người thường, phải buông bỏ nhân tâm, trong tu luyện cần coi nhẹ hết thảy những thứ của người thường, cho nên sẽ có thể nhảy ra [khỏi người thường].

Tất nhiên có lẽ yêu cầu giảng ra ở đây là hơi cao, bởi vì điều mà tôi truyền không phải là khí công thông thường trong người thường, là tu luyện chân chính, nhưng nó lại không thể tách khỏi khí công. Tại sao? Bởi vì khí công lên cao tầng chính là tu luyện, điểm này là khẳng định, nhưng những thứ khí công truyền trong xã hội lại đều là những thứ thấp nhất trong tu luyện, để giúp thân thể khỏe mạnh, để đạt được mục đích chữa bệnh khỏe người, cao hơn nữa thì không có. Bởi vì làm sự việc này vô cùng khó, không phải ai đó có chút nhiệt huyết muốn làm là có thể làm được.

Tôi giảng rằng rất khó, ý là nói với mọi người rằng, tôi truyền ra rất khó, [mà] chư vị đắc được cũng rất khó. Rất nhiều người chúng ta ngồi đây là có duyên phận, rất có thể là duyên phận lớn. Có người nghĩ rằng

hết thấy điều này biểu hiện chẳng có gì đặc biệt cả, tôi đọc được cuốn sách này rất đời bình thường, tôi biết được về Pháp này rất đời bình thường, tôi ngẫu nhiên mà biết được có người đang luyện công này, hoặc thông qua bạn bè giới thiệu mà tự nhiên đến học. Bởi vì hình thức xã hội này của người thường là ở trong mê, không thể nào đột nhiên có một vị thần tiên bay đến bảo chú vị đến học Pháp này. Không thể như vậy được, bởi vì như vậy sẽ phá vỡ cái mê trong xã hội người thường. Phá vỡ cái mê này rồi thì sẽ không tồn tại ngộ nữa, cũng không dễ mà tu nữa. Cho nên thứ mà con người tiếp xúc rất nhiều đều có vẻ như ngẫu nhiên, kỳ thực nó lại không nhất định là ngẫu nhiên.

Tôi ở Trung Quốc đã giảng cho các học viên, tôi nói rằng rất nhiều người còn không biết, chú vị cảm thấy chú vị rất đời bình thường mà đến lớp học này nghe giảng, có lẽ vài kiếp trước, thậm chí mười mấy kiếp trước, vài chục kiếp trước chú vị đều đã phải chịu khổ để đắc Pháp này, (vỡ tay) chỉ là chú vị không biết. Có người để đắc được Pháp này đã từng bị chặt đầu. Trong tu luyện tôi đã hết sức khuyến thiện, dẫn dắt chú vị, là bởi vì tôi biết trong lịch sử chú vị là ai, cũng biết rằng chú vị đã phò xuất rất nhiều để hôm nay đắc Pháp, [nếu] tôi không dạy chú vị như vậy cũng có lỗi với bản thân chú vị.

Tất nhiên, tôi giảng nghe có chút khó hiểu, rất [thâm] sâu. Kỳ thực con người sống trên thế gian chỉ có thể biết được một chút sự tình trong mấy chục năm ở không gian hiện hữu bề mặt này, nhưng sinh mệnh của con người không phải vì người ta chết mà bị diệt đi, ngay cả xuống địa ngục, xuống 18 tầng địa ngục,

cũng chưa đi đến cùng, những sinh mệnh phạm tội ác lớn còn phải rớt xuống tầng thấp hơn nữa mà bị tiêu diệt, tiêu hủy. Khi con người qua đời, chẳng qua là trút bỏ tầng thân thể vật chất do phân tử cấu thành này mà thôi, mà vào thời khắc con người trút hơi thở [thì] sinh mệnh chân chính sẽ rời khỏi thân thể. Con người trước khi chết cảm thấy rất sợ hãi, kỳ thực tôi nói với mọi người, chẳng đáng sợ chút nào. Khi còn tư duy con người tồn tại thì cảm thấy rất sợ, tư duy của con người là tư duy cấu thành bởi các tế bào xác thịt, một khi nó tĩnh chỉ lại, con người sẽ đột nhiên cảm thấy như được tái sinh, như được giải thoát, một loại cảm giác hưng phấn, vả lại thân thể rất nhẹ nhàng, không có sự trói buộc của nhục thân, tư tưởng cũng toàn bộ được đã khai. Những sự việc đã làm trong một đời, như thể vừa mới làm một phút trước đó, lần lượt hiện ra trước mắt, mỗi chuyện nhỏ đều sẽ không quên, bởi vì tư tưởng của sinh mệnh đã được giải thoát rồi. Lúc đó con người mới biết anh ta thực sự là ai, anh ta cũng biết rõ những việc mình làm trong đời là tốt hay xấu, giống như con người đã ngủ một giấc mà tỉnh lại vậy.

Tất nhiên, những điều tôi giảng có thể chưa vị trước nay chưa từng nghe nói đến, nhưng sự thật chính là như vậy. Về phương diện này tôi biết rất nhiều, tôi cũng đã quan sát rất nhiều. Đặc biệt là có lần khi tôi nhìn thấy các bác sỹ trong bệnh viện đang cấp cứu cho bệnh nhân, bệnh nhân đã chết rồi mà người ta vẫn đang cấp cứu, nguyên thần của người đó đã xuất khỏi thân thể rồi đi rồi. Bởi vì khái niệm của hai thời không không giống nhau, [tốc độ] nhanh chậm của thời gian, sự khác biệt về kết cấu không gian bên đó so với không

gian con người bên này là khác nhau, một khi được giải thoát khỏi thân thể người rồi, những việc đã làm trong cả một đời sẽ giống như vừa mới làm xong, ngủ một giấc ngắn. Phật nhìn con người cũng như vậy, con người trong mê chính là không thanh tỉnh, sinh mệnh con người thật ngắn ngủi.

Pháp này đã truyền cho mọi người, bất luận thế nào, chư vị dẫu sao có duyên mới đắc được. Tôi nghĩ rằng đã đắc được Nó rồi, sau khi công việc chư vị bận rộn qua đi, hãy thử sử dụng thời gian còn lại chư vị mở cuốn sách này [ra xem]. Mọi người xem sách nhiều hơn một chút, xem xem có đúng như tôi đã giảng như vậy không. Nếu không đúng thì chư vị có thể không học, nếu khi chư vị thực sự nghiêm chỉnh đọc sách tiếp tục, không cần tôi phải nói gì nữa, chư vị cũng sẽ không đặt xuống, bởi vì chư vị đã thấy được chân lý cao hơn, chư vị sẽ vẫn cứ đọc tiếp nữa, Nó siêu việt khỏi nhận thức của người thường. Ai ai cũng đều có Phật tính, chư vị chỉ cần xem tiếp sẽ không muốn buông tay, không muốn đặt xuống nữa.

Khi giảng Pháp này tôi có thể là dùng phương thức tư duy của người Đại lục để giảng, việc chỉnh lý cuốn sách này cũng vậy. Mặc dù so với phương thức tư duy và phương pháp nhận thức vấn đề của người Mỹ và người của các nước khác trên thế giới có sự khác biệt, những thứ viết ra có kết cấu tư tưởng và trình độ lý giải trên bề mặt không giống nhau, nhưng nội hàm Pháp lý trong tu luyện là giống nhau. Bất cứ nơi nào, bất cứ quốc gia nào, bất cứ dân tộc nào cũng đều có thể học, cho nên chư vị chỉ cần xem [sách] thì đều như nhau. Khi chư vị học cũng đừng chú trọng những thứ này,

tôi nghĩ rằng chư vị đều có thể tiếp nhận được, bởi vì làm sự việc này cũng không phải chỉ chuẩn bị có một hai ngày, từ những niên đại rất xa xưa trong lịch sử đã chuẩn bị làm sự việc này rồi.

Mọi người đã biết, trong xã hội người thường, mỗi khi xuất hiện một sự việc, nó không phải là tồn tại ngẫu nhiên, nó đều là do thiên tượng biến hóa tạo thành. Trong lịch sử phát triển của nhân loại, nếu như không có an bài như vậy, sự việc này tuyệt đối sẽ không xuất hiện trong lịch sử. Mọi người biết rằng, có vô số sinh mệnh cao cấp, Phật gia giảng Phật vô xứ bất tại, nhiều đến mức quả là không thể tin được, mà có Thần hữu hình thể, còn có Thần vô hình thể, tràn ngập khắp vũ trụ. Bao gồm rất nhiều vật chất vi quan trong xã hội người thường, người ta gọi là nguyên tố vi lượng cũng vậy, gọi là các loại nguyên tố trong không khí cũng vậy, đó là con người có thể nhận thức được, còn có những vật chất vi quan hơn vi quan hơn mà con người không nhận thức được. Những vật chất tràn đầy trong vũ trụ bao la đều có những sinh mệnh cao cấp có mang Phật tính, tất cả họ đều đang chăm chú vào con người, đều đang nhìn con người, quan sát con người, cho nên xã hội nhân loại sẽ không có chuyện ngẫu nhiên.

Bộ Đại Pháp này truyền xuất ra cũng là kinh thiên động địa, hiện nay trong xã hội người thường chưa biểu hiện ra như vậy, nhưng trong không gian khác là như vậy. Trong lịch sử chưa có người nào đem Lý chân chính của vũ trụ giảng cho con người, xưa nay chưa từng có. Mọi người biết rằng, Lão Tử cũng vậy, Thích Ca Mâu Ni, Giê-su v.v. những người này họ chỉ giảng bộ phận mà tự họ nhận thức được, tự họ chứng ngộ

được trong Pháp Lý của vũ trụ này, chỉ là giảng nhận thức của bản thân họ, nhưng Pháp của vũ trụ là vô biên. Chư Phật vượt quá tầng Như Lai nhiều không đếm xuể, Pháp mà họ nhận thức được cũng lớn hơn nhiều, còn có những sinh mệnh khổng lồ vô hình thể vượt rất xa tầng thứ của Phật Đà, họ đều có mang Phật tính. Vũ trụ không nhỏ bé như nhân loại nhận thức trong tôn giáo, nhận thức của nhân loại chính là giới hạn trong xã hội này của nhân loại. Con người cho rằng nhận thức trong tôn giáo đã rất lớn rồi, nhưng trong mắt của Thần cao hơn thì rất nhỏ bé.

Lý mà tôi giảng có lẽ còn lớn hơn, hơn nữa tôi dạy Nó cho con người, đây xác thực là lần đầu tiên trong lịch sử. Sự việc mà tôi làm lại là lấy hình thức của con người, dùng ngôn ngữ của con người, dùng hình thức tu luyện thấp nhất để làm một sự việc lớn nhất. Hiện nay do ngôn ngữ và hoàn cảnh bất đồng, ở nước Mỹ và các nơi khác người học không được đông như ở Trung Quốc Đại lục. Những người học ở Trung Quốc Đại lục phần lớn đều đang chân chính tu luyện, số người mà hàng ngày luyện, tu là hơn 10 triệu người, những người nửa luyện nửa không, lúc luyện lúc không tính gộp cả lại cũng có vài chục triệu người, những người biết đến Pháp này của tôi ở Trung Quốc Đại lục có vài trăm triệu người, hầu như khi nhắc đến thì dường như ai cũng biết. Nhưng tôi không muốn Pháp này đi vào chính trị, cũng không được để Nó tiến nhập vào chính trị. Những điều tu luyện một khi tiến nhập vào chính trị thì chính là tà pháp, chúng tôi chỉ là lưu truyền trong dân gian, không qua báo chí chính thức, thậm chí không tuyên truyền công khai mạnh mẽ, đều là người

tu luyện cảm thấy tốt thì tự mình bảo người khác đến học. Một người cảm thấy tốt thì bảo người nhà cũng đến học. Mọi người biết rằng, nếu tự người ta cảm thấy không ra gì thì người ta sẽ không bảo người nhà đến học. Người nhà cảm thấy tốt, thì người ta đều bảo bạn bè thân thiết, họ hàng đến học, chính là truyền ra trong dân gian như vậy. Tôi cũng bắt đầu giảng từ tầng thấp nhất, dần dần giảng cao lên, giảng như vậy đã giảng trong hai năm, cuối cùng thật sự giảng Đại Pháp lại giảng hai năm nữa, tổng cộng là thời gian bốn năm, ở Trung Quốc hầu như nhà nhà đều biết. Ảnh hưởng ở hải ngoại cũng rất lớn, cho dù người ta vẫn chưa tu luyện, nhưng rất nhiều người đều đã nghe nói đến. Ảnh hưởng ở khu vực Đông Nam Á có lẽ lớn hơn ở Mỹ một chút, có rất nhiều quốc gia cũng đã thành lập trạm phụ đạo, thành lập Phật Pháp học hội Pháp Luân Đại Pháp, học hội Pháp Luân Đại Pháp, đã thành một xu thế đang phát triển nhanh chóng.

Ở đây tôi nói với mọi người một sự việc, hiện nay dùng lời của Thích Ca Mâu Ni mà giảng là vào thời kỳ mạt Pháp, khi mà [Pháp] không còn được nữa, tức là không còn Pháp nữa, Thích Ca Mâu Ni giảng rằng Pháp của Ông đến thời kỳ mạt Pháp thì không thể độ nhân được nữa. Đương nhiên có rất nhiều hòa thượng cũng tu luyện không thành được nữa rồi, bởi vì họ cũng không biết tu như thế nào rồi, lý giải đối với kinh sách cũng không được nữa rồi, nhận thức không được hàm nghĩa chân chính trong kinh sách rồi, cho nên đã rất khó tu rồi. Hiện nay người học rất đông, tôi nói với mọi người, xã hội nhân loại xuất hiện trạng thái nào đều không phải ngẫu nhiên. Có nhiều người như vậy đến

học, chẳng phải không có loại thiên tượng ấy thì cũng sẽ không xuất hiện sao? Tôi nói với mọi người, bảo đảm nó có nguyên nhân.

Nhân loại có lý tương sinh tương khắc, có chính xuất hiện thì nhất định cũng có tà xuất hiện. Vậy thì một phương diện khác chính là, các loại tà giáo, lượng lớn các khí công giả trong xã hội ngày nay, trên bề mặt thì người làm những việc này là vì tiền, vì muốn nổi danh, kỳ thực rất nhiều [người] có lẽ là tà ma chuyển sinh làm loạn thế. Thích Ca Mâu Ni giảng khi Ông truyền Pháp đã thấy được xã hội nhân loại là “ngũ độc câu toàn”. Kỳ thực xã hội bây giờ so với thời đó còn phức tạp hơn nhiều, là “thập ác câu toàn”, tôn giáo tà cũng rất nhiều.

Ở đây tôi nói với mọi người, chúng ta tuyệt không làm tôn giáo, chư vị muốn đến học thì chư vị đến học, chư vị không muốn học thì chư vị đi, chính là tự nguyện. Ví dụ nói, bắt ép bảo chư vị học, không học không được, buộc phải học, học rồi thì không cho đi nữa, phải ở lại đây, mọi người biết rằng bản thân điều này chính là đang làm điều tà rồi. Nếu là chính Pháp, vậy thì phải là trong tâm tự người ta muốn học thì mới được. Cứ phải cưỡng ép người khác tu, [thì] họ có thể tu không? Họ tuyệt đối sẽ không phải là chân tu, chỉ có là tự người ta thật tâm muốn học mới được, cho nên cưỡng chế ai ở lại đây căn bản là không ích gì. Chúng ta không làm những điều này, muốn học thì chư vị học, nếu học thì tôi sẽ chịu trách nhiệm với chư vị. Cho dù duyên phận lớn đến đâu, chư vị muốn học thì tôi sẽ có trách nhiệm với chư vị, không muốn học thì chư vị cứ vui vẻ đi làm những việc khác của chư vị thôi.

Mục đích tôi truyền Pháp này chính là nói với mọi người những điều tốt đẹp và phúc âm. Trong số các vị cũng hết sức xác thực là có rất nhiều người có duyên, nên đắc được Pháp này, cũng vẫn luôn chờ đợi để được đắc Pháp này. Nhân loại đến thời kỳ đặc biệt loạn này rồi, đạo đức của toàn thể xã hội đều đang trượt xuống. Có rất nhiều người giảng có đại kiếp nạn, tôi có thể nói với mọi người, hiện giờ không còn đại kiếp nạn nào như họ giảng nữa, nhưng đối với con người mà nói cứ xấu đi thế này thì rất nguy hiểm. Tại sao lại nguy hiểm? Mọi người nghĩ xem, con người trong xã hội ngày nay đã như thế nào rồi, các loại hiện tượng bại hoại quả là quá nhiều rồi, không đếm xuể nữa. Con người ấy, tại sao lại gọi là người? Bởi vì con người sống trên đời phải có tiêu chuẩn đạo đức của người, có quy phạm của người, chư vị mới là người được, nếu không sẽ không gọi là người. Không phải nói chư vị có một cái đầu và tứ chi thì là người. Con khỉ ấy cũng có tứ chi vậy, những sinh vật tương tự như con người trong các không gian khác cũng có rất nhiều, chúng cũng không thể được gọi là người. Bởi vì con người có hành vi và tiêu chuẩn đạo đức của người, có quy phạm đạo đức của người thì mới là người. Nếu con người vứt bỏ quy phạm đạo đức của người, không còn tiêu chuẩn đạo đức của người nữa, giống như động vật, vậy thì thiên thượng sẽ không coi con người là người nữa, cho rằng đó là thú. Đến lúc đó nhân loại mới [lâm vào tình cảnh] đáng sợ.

Tại sao lại đáng sợ? Mọi người nghĩ xem, đây là không gian nhân loại, trái đất là do Thần đặc cách tạo ra cho con người, chứ không phải đặc cách tạo ra cho thú vật. Nếu mà như vậy, thế thì rất nhiều người không

tốt chớ thấy họ hiện nay điều loạn bát nháo gì cũng dám làm, có thể [họ] sẽ đối mặt với nguy cơ bị tuyệt diệt. Có rất nhiều người lương thiện, có rất nhiều người tốt hơn một chút cũng theo đó mà trượt xuống. Hiện giờ, một người cho dù không thể tu luyện, [nhưng khi] tôi giảng lý này cho người ta, người ta cũng sẽ tỉnh ngộ, hiểu được rằng nhân loại đã ra sao rồi, sẽ không đến mức trượt xuống tiếp nữa mà gây ra hậu quả đáng sợ.

Tôi hề giảng thì cứ tiếp tục mãi không xong, cứ luôn muốn nói với mọi người những Lý này. Bởi vì tôi còn phải đi Houston mở hội, ở đây tôi chỉ muốn gặp mặt mọi người một chút, đơn giản mà nói một chút, nhân tiện gặp mặt mọi người một chút, (*võ tay*) cũng nhân tiện nói với mọi người rằng Pháp này quả thực rất trân quý, tôi đã dạy Nó cho chư vị mà không đòi hỏi điều gì. Đây là bộ chân Pháp quý giá không gì sánh nổi mà hàng trăm nghìn năm nay con người muốn biết nhưng lại không được truyền. Con người ấy, những thứ trân quý mà chư vị đang theo đuổi [chư vị] chỉ đắc được một chút xíu, thậm chí chỉ một câu, chư vị cũng đã quý tiếc khôn tả rồi, cả đời chư vị đều sẽ không quên. Nếu thứ còn trân quý hơn tới rồi, thậm chí khi tôi bày ra toàn bộ cho chư vị, ngược lại chư vị lại cảm thấy sao mà dễ đắc được đến vậy, do vậy có người không biết quý tiếc. Con người thông thường khi dễ dàng đắc được thứ gì thì có cái bệnh là không thật trân quý [nó]. Nhưng mà, tôi nói với mọi người rằng, cũng không còn cách nào khác. Tôi không thể để mỗi người đi khắp nơi để tìm tôi, tôi chỉ có thể đem hết thầy điều này cấp cả cho chư vị, để cho mọi người biết, để cho nhiều người hơn nữa biết, một lần nữa lấy duyên nối lại, cũng chỉ có thể làm như

vậy, quý tiếc hay không quý tiếc là việc của cá nhân chư vị, chư vị là có duyên từ trước. Con người có năng lực phân tích, chư vị xem thấy Lý này tốt hay không tốt, tôi nghĩ rằng, ai ai cũng đều có Phật tính, chư vị tự mình ngộ là được rồi. (Vỗ tay)

Trong mọi người có người hình như từ rất xa đến đây, mọi người cũng không muốn rời đi.

Đệ tử: Thưa Thầy, có thể chụp ảnh [Ngài] được không?

Sư phụ: Có thể chụp ảnh.

Đệ tử: [Chúng con] có thể đặt câu hỏi không?

Sư phụ: Như thế này, chúng ta không thể có nhiều thời gian, tôi cho mọi người thêm nửa giờ nữa. Tôi giải đáp cho mọi người một số vấn đề. Thế này tôi có yêu cầu đối với mọi người: [những câu hỏi] có tính đại biểu, thực sự làm chư vị băn khoăn, chư vị hãy đưa lên. Những việc chư vị xem sách cũng có thể hiểu ra thì chư vị đừng đưa lên, bởi vì nhiều người như vậy, nếu mỗi người đều đưa một câu hỏi, thì hai giờ đồng hồ cũng không trả lời xong, được không?

Đệ tử: Con xin có câu hỏi được không?

Sư phụ: Được, được.

Đệ tử: Sách của Thầy con đều đã xem, Pháp cũng đang học, vậy thì con cũng đã nói cho rất nhiều bạn bè, hoặc người thân rồi. Mọi người băn khoăn rằng trước đây có rất nhiều người tin theo Phật giáo, đương nhiên có những bạn học Cơ Đốc giáo cũng rất nhiều, họ băn khoăn nếu bây giờ lại học Pháp Luân Công, có một số người trước đây thích niệm chú ngữ, thích đi nhà thờ, những việc này vẫn có thể làm được không?

Sư phụ: Được, tôi giảng. Chư vị nói có ý là, [người] tín ngưỡng tôn giáo khác có thể học Pháp Luân Công này không, có can nhiễu gì không. Những thứ này kỳ thực tôi đã giải đáp trong sách rồi, thế thì tôi sẽ giảng lại chút.

Tu Phật ấy, không phải là một loại học vấn gì đó như người thường lý giải. Tu Phật là một vấn đề vô cùng nghiêm túc. Hết thấy sự việc trên thế giới cũng đều không nghiêm túc bằng việc này, cũng không thù thắng bằng. Tu luyện là phân theo pháp môn, trong Phật giáo cũng giảng bất nhị pháp môn. Vừa rồi tôi đã giảng Phật giáo đến thời kỳ mật pháp, không dễ tu nữa. Tại sao không dễ tu nữa? Lúc này con người đã không lý giải nổi hàm nghĩa trong kinh sách nữa rồi. Nhất là các từ điển Phật học hiện đại, điều nó giải thích so với những lời mà Phật Thích Ca Mâu Ni đương thời giảng đều đã không phải là một ý rồi. Ví như Phật Thích Ca Mâu Ni giảng bất nhị pháp môn, là chỉ [rằng] trong tu luyện không được trộn lẫn vào mà tu, không thể tu hai hay nhiều thứ cùng lúc. Ví như chẳng hạn chư vị đang học Thiền tông thì chư vị không thể học Tịnh Độ, chư vị đang học Tịnh độ chư vị không thể học Thiên Thai tông, Hoa Nghiêm tông, chư vị đang học Hoa Nghiêm tông chư vị cũng không thể học Thiên Thai tông, cũng không thể học Thiền tông, cũng không thể học Mật tông.

Tại sao lại như vậy? Con người ngày nay không hiểu, miễn là Phật thì liền bái, miễn là Phật thì tôi không cần biết họ là pháp môn nào cứ nhất tề tới thôi, đây chính là một nguyên nhân chủ yếu nhất khiến cho hòa thượng hôm nay không thể tu thành. Kỳ thực mỗi vị Phật đều chủ trì một thiên quốc của riêng mình, mỗi

thiên quốc có một vị Như Lai, ví như nói, Dược Sư Phật chủ trì thế giới Lưu Ly của Ông, thế giới Hoa Nghiêm có Hoa Nghiêm Như Lai, thế giới Liên Hoa có Liên Hoa Như Lai, thế giới Cực Lạc có A Di Đà Phật Như Lai v.v.. Mỗi vị Phật Như Lai đều có một bộ phương pháp tu luyện của riêng mình, cơ điểm của Phật lý đều là từ trong Pháp Lý của vũ trụ mà tham ngộ ra, nhưng nhận thức và phương pháp tu luyện của mỗi vị Như Lai đều không giống nhau. Tại sao vậy? Mọi người biết, năng lực của Phật rất khác nhau, mỗi vị Phật đều không giống nhau, vị Phật này có bản sự thế này, vị Phật kia có bản sự thế kia, nhưng đều trong một cảnh giới, năng lực đều không giống nhau. Giống như mọi người học đại học, chư vị là sinh viên đại học, anh ta cũng là sinh viên đại học, chư vị học khoa học, anh này học văn học, anh kia học nông nghiệp, anh kia học thiên văn, đều không giống nhau. Cùng là sinh viên đại học, những thứ nắm vững và những tri thức học được lại không giống nhau. Tôi chỉ là đưa ra ví dụ rất đơn giản như vậy.

Con người ấy, chư vị muốn đi đến thế giới nào, Phật giáo trước đây yêu cầu phải phát nguyện đi đến đâu, nói tôi muốn đến thế giới Tịnh độ, tu đến nơi của Phật A Di Đà, làm chúng sinh Phật Đà của Ông, hoặc tu thành Bồ Tát, tu thành La Hán. Vậy thì sau khi chư vị phát nguyện chư vị chỉ tu trong pháp môn của Ông, chỉ đọc kinh của Phật A Di Đà, chỉ niệm A Di Đà Phật, các kinh khác cũng không được xem. Đây gọi là tu luyện bất nhị pháp môn. Vậy có người muốn đến thế giới Hoa Nghiêm, vậy chư vị chỉ xem kinh Hoa Nghiêm, các thứ khác đều không xem. Con người cảm thấy đều là Phật lý, đều có chỗ tốt cho con người, đó là con người nghĩ

như vậy, không chú ý thì sẽ loạn. Bên trong một quyển kinh sách đã bao hàm tất cả những lý [chỉ đạo] người tu luyện từ tầng thấp nhất một mạch đến tầng cao nhất, chính là nhân tâm mới cảm thấy trộn lẫn vào tu thì có chỗ tốt.

Xã hội nhân loại này hiện nay đã bị phong bế lại rồi, tất cả những vị chính Thần độ nhân đều đã không quản con người nữa. Không quản là vì họ cho rằng con người ngày nay đã quá bất hảo [nên] đều không muốn nữa, không độ nữa, tôi vừa mới giảng một câu, tôi nói rằng tôi truyền Pháp này rất khó, rất nhiều Thần Phật đều ngăn cản không cho truyền, họ cho rằng con người hiện nay không thể độ được nữa, cũng không thể lưu lại nữa. Những việc này con người không biết, con người còn cảm thấy sống vẫn rất tốt. Con người không biết đạo đức của con người ngày nay và con người trong quá khứ khác biệt lớn nhường nào, con người cũng không biết trời đất khác biệt lớn nhường nào, Thần Phật coi con người thế nào, thiên thượng thuần tịnh nhường nào, chư Phật thù thắng nhường nào, vĩ đại nhường nào!

Con người và người trời khác biệt quá lớn. Bầu trời nơi thế gian con người rất trong xanh, là bởi vì con người dùng con mắt người do vật chất nơi đây cấu thành mà nhìn; nếu con người có năng lực đứng ở không gian cao tầng mà nhìn nhân loại, chư vị sẽ phát hiện xã hội nhân loại là sóng đen cuộn cuộn, nghiệp lực cực đại, vô cùng dơ bẩn, cho nên cách nhìn của Thần Phật đối với con người không như con người tưởng tượng. Cứu người là Thần Phật từ bi với con người, không phải là chư vị khen Phật tốt thì Phật liền muốn

[độ] chư vị, cũng không phải chư vị muốn thứ gì thì Thần Phật liền ban cho chư vị thứ ấy. Kỳ thực Thần cũng vậy, Phật cũng vậy, họ đối với tu luyện là không trọng hình thức. Tôn giáo làm lớn đến đâu cũng không đồng nghĩa với tu luyện. Tôi cũng là vì con người mà truyền công, chứ không phải là vì truyền giáo, Thần Phật không thừa nhận bản thân hình thức tôn giáo, chỉ thừa nhận con người.

Người ta luôn nói tôn giáo mà tôi tin theo tốt như thế này thế kia, như thế là anh ta đang duy hộ cho Phật vậy, như thế là anh ta đang duy hộ Giê-su, duy hộ đức Chúa Trời vậy. Không phải chuyện như vậy. Anh ta càng nhiệt tình với bản thân tôn giáo thì càng là chấp trước, tâm anh ta càng mạnh thì càng xa rời Thần. Mà tôn giáo là hình thức tu luyện do con người làm ra, [tôn] giáo có hoàn thiện đi nữa cũng không đồng nghĩa với việc người ta tu được hoàn hảo. Con người cứ dụng tâm vào chỗ này [thì] Thần, Phật nhìn thấy rất khó chịu. Phật không nhìn hình thức nơi thế gian của chư vị, quy y rồi, rửa tội rồi mà cái tâm vẫn là tâm người thường thì có tác dụng gì? Ông không nhìn vào những thứ này của chư vị, ông chỉ nhìn xem chư vị có đang tu luyện chân chính không. Chư vị không quy y, chư vị cũng không rửa tội, thậm chí chư vị không thắp hương, không niệm Phật, mà chư vị chỉ là chiếu theo yêu cầu của Thần Phật mà làm, tinh tấn thực tu, Ông nhìn thấy quả là quá vui mừng rồi, không cần chư vị cầu, mọi thời khắc Ông đều sẽ bảo hộ chư vị, coi sóc chư vị, giúp đỡ chư vị tu luyện. Chẳng phải đạo lý này sao? (*Vỗ tay*)

Có người nói tôi không bỏ được sách Phật giáo, không bỏ được Kinh Thánh, không bỏ được niệm chú.

Cái không bỏ được là tôn giáo, không phải là không bỏ được Phật. Mọi người nghĩ kỹ một chút, xem thử xem, hiện nay người tin theo tôn giáo chẳng phải là như vậy? Con người tại sao không buông bỏ được những thứ này? Tự mình hãy đào xới gốc rễ trong tâm mình, xem xem tâm ấy nhận thức vấn đề này như thế nào? Có một số sự việc đừng nhìn bề ngoài của nó, chân tu bản thân mới là thực sự tín Thần Phật. Phật cũng là nhìn nhận như vậy, họ cũng không nhìn vào tôn giáo làm được tốt ra sao. Mọi người biết rằng trong lịch sử rất nhiều người đã tu thành, nhưng họ không nhất định là người trong tôn giáo, rất nhiều kẻ sỹ đại đức không tu luyện trong tôn giáo, người mà luôn nghiêm khắc yêu cầu bản thân, điều nghĩ đến là làm thế nào làm người tốt, có thể kiên định trường kỳ làm như vậy, càng làm càng tốt thì Phật sẽ quản người đó, người đó sẽ có thể viên mãn.

Lý mà tôi giảng, giảng tới giảng lui chính là để chư vị làm người tốt, làm người tốt hơn nữa, làm người tốt vượt khỏi người thường. Làm được điều đó thì chư vị chính là một người siêu thường, vượt hơn nữa thì chư vị chính là sinh mệnh ở cảnh giới cao hơn, cho nên người như vậy không lên thiên quốc còn có thể ở trên mặt đất chăng? Con người là vị tư, là tranh hơn thua, tranh danh tranh lợi, con người trên mặt đất đã không giống với chư vị nữa rồi. Chính là đạo lý như vậy. Nếu chư vị mà giảng như thế này cho họ, bất kể là tôn giáo nào, Thần một khi buông bỏ thì chỉ là một loại hình thức xã hội người thường, một loại công việc trong xã hội, đối với tu luyện chân chính trên thực tế không có ảnh hưởng gì cả. Nhưng ở đây có một vấn đề có tính

nghiêm túc đối với tu luyện, chuyên nhất mới là chân tu. Họ muốn học thì học, nói với họ rằng mặc dù không ảnh hưởng nhưng có một [vấn đề về] tính nghiêm túc của tu luyện. Nói với họ rằng không ảnh hưởng gì, xem sách rồi sẽ hiểu. (Vỗ tay)

Đệ tử: Ngoài năm bài công pháp mà Ngài dạy chúng con luyện ra, con thấy có một bài thủ ấn, bài thủ ấn mà Ngài làm.

Sư phụ: Trước hết tôi giảng cho mọi người thủ ấn là gì. Thủ ấn giống như một loại ngôn ngữ của Phật, một phương thức biểu đạt, bởi vì khi Phật biểu đạt điều gì, không muốn dùng ngôn ngữ thì đá thủ ấn. Giữa chư Phật với nhau cũng dùng truyền cảm tư duy. Phạm là chư vị nhìn thấy Pháp thân của tôi cũng vậy, hoặc chư vị nằm mơ thấy Phật, Bồ Tát cũng vậy, có lúc họ nói chuyện với chư vị mà không cần mở miệng, nhưng chư vị lại nghe được thanh âm của Họ, đó là dùng truyền cảm tư duy, dùng ngôn ngữ hiện đại mà giảng thì gọi là truyền cảm lập thể có mang theo âm thanh. Khi giảng Pháp cho rất nhiều Bồ Tát, La Hán, [Phật] cũng thường dùng phương thức thủ ấn. Đây lại không phải là ngôn ngữ của người cầm, nó thánh khiết và có uy lực cường đại hơn nhiều. Chính vì Nó là ngôn ngữ của Phật, thủ ấn đánh ra là có mang năng lượng, có mang uy lực, đối với chúng sinh từ [tầng của] Phật trở xuống mà nói thì những gì Phật biểu đạt ra chính là Pháp. Nhưng thủ ấn cũng giống như lời nói vậy, [là] ngôn ngữ mà có thể tổ hợp thể này mà giảng, cũng có thể tổ hợp thể kia mà giảng, một vấn đề lại có thể đứng ở các góc độ khác nhau mà giảng, vậy thì nó cũng không phải là cố định, không có quy phạm. Nhưng cũng có những định ấn cụ

thể dùng cho luyện công, cũng chính là tư thế bất động khi tay kết ấn, đó gọi là định ấn. Ví như đả thủ ấn liên hoa, định ấn mà chúng ta kết khi luyện công, đó đều là định ấn. Vậy thì thủ ấn trong vận động thì không giống với thủ ấn cố định. Thủ ấn trong băng khi tôi luyện công đả xuất ra là trước khi mọi người chưa luyện công tôi giảng cho mặt minh bạch của chư vị xem, cho chúng sinh ở không gian khác xem, cho nên chư vị không cần học. Tương lai chư vị tu thành Phật rồi đều sẽ biết làm. (Vỗ tay)

Đệ tử: Thưa thầy Lý, có phải hôm nay Thầy có thể cho chúng con mỗi người một Pháp Luân không? (Vỗ tay)

Sư phụ: Tôi nói với mọi người, chư vị chỉ cần thật tâm tu luyện, cho dù ở đây hay chư vị tự mình đọc sách, đều có thể đắc được. Tôi còn nói với mọi người hãy hết sức trân quý cuốn sách này. Chư vị hiện giờ có thể chưa nhận thức được, nhưng những điều giảng trong cuốn sách này chính là Phật lý, mỗi tầng thứ trong tu luyện cuốn sách này đều bao quát hết. Kỳ thực điều chỉ đạo chư vị tu luyện chính là Phật Pháp. Trong quá trình chư vị tu luyện, Thần Phật sẽ giúp chư vị. Mọi người nghĩ xem, sống ở mỗi tầng thứ trên thiên thượng là ai, chẳng phải là chúng Thần và Phật hay sao? Chẳng phải là Phật cao hơn, Phật cao hơn hơn nữa, Phật cao hơn hơn hơn nữa sao? Cho nên tôi nói với mọi người, cuốn sách này mỗi chữ đều là vô số chư Phật tầng tầng lớp lớp, cuối cùng là Pháp thân của tôi, mà các tầng thứ khác nhau cũng sẽ có Pháp Luân triển hiện. Cầm cuốn sách này lên tại sao có người vừa xem đã cảm thấy thoải mái, hể xem liền tiêu nghiệp, hể xem liền khỏi bệnh? Đương nhiên trong tu luyện không phải là trong chốc lát tiêu

nghiệp hoàn toàn, lần thứ nhất không thể hoàn toàn tiêu đi cho chư vị nhiều như vậy. Tư tưởng thăng hoa lên rồi mới lại có thể tiêu đi một phần, làm như vậy là vì để đề cao trong tu luyện mà làm, cho nên uy lực của Pháp này là rất lớn. Mọi người nghĩ xem, vậy còn cần tôi đích thân cài Pháp Luân chăng? Người nào chỉ cần thật tâm học, chỉ cần tu thì đều sẽ đắc. Đại Pháp đều đang truyền khắp thế giới, chính bởi vì tôi không thể gặp mặt từng người trên toàn thế giới, ở Trung Quốc chỉ có học viên từng nghe giảng là đã gặp tôi, còn nhiều học viên hơn chưa từng gặp tôi, trong tu luyện mà không có những thứ tôi cấp cho, bao gồm cả Pháp Luân thì có được không? Không được. Cho nên tôi đã đưa năng lực của tôi cho thêm vào cuốn sách này. Chỉ cần có người tu, cứ xem sách là sẽ đắc được tất cả những thứ cần thiết trong tu luyện.

Hiện giờ có rất nhiều học viên họ cũng đang chạy khắp nơi tìm tôi, tôi không muốn đi gặp họ. Không đi gặp có một nguyên nhân, chính là tôi muốn họ ở đó mà tu luyện một cách vững chắc thiết thực. Có học viên hễ sau khi gặp được tôi thì tâm liền dễ bị kích động, sẽ can nhiễu họ tu luyện. Tôi muốn để họ tĩnh tâm lại tu luyện. Tôi chỉ truyền Pháp không thôi thì không được, chư vị vẫn phải đắc Pháp, cho chư vị thời gian mà đọc sách mà thực tu, cho nên tôi gắng hết mức thật ít gặp mặt học viên. Không gặp mặt, mà Pháp tôi truyền ra lại không thể chịu trách nhiệm với chư vị [thì] tôi bằng như làm vô ích. Cho nên chư vị chỉ cần đọc sách, chư vị chỉ cần chân tu, những gì chư vị đáng đắc được trong môn này thì thứ gì chư vị cũng sẽ đắc được, bảo đảm là như vậy.
(vỗ tay)

Hàng trăm nghìn năm nay các đệ tử của Phật Thích Ca Mâu Ni cũng chẳng phải không gặp mặt Sư phụ, nhưng vẫn chiếu theo kinh sách mà tu sao? Chân chính tu, thì bộ Pháp đó sẽ có thể cho chư vị hết thấy những gì cần thiết. Tôi cấp cho chư vị Pháp Luân thông thường cũng không để chư vị nhìn thấy. Hãy vứt bỏ đi chấp trước rằng dường như cấp cho chư vị chút gì đó thì chư vị mới chịu học.

Đệ tử: Thưa thầy Lý, Ngài nói rằng khí công giả có, thật có, chúng con làm thế nào phân biệt được thật giả?

Sư phụ: Khí công thật có giả có, người thường rất khó phân biệt, bởi vì tiêu chuẩn đo lường tốt xấu của con người ngày nay đã biến đổi rồi. Khi tu luyện chân chính sẽ có thể dần dần phân biệt được. Xem họ giảng là cái gì, điều họ giảng không phải là chính lý, hoặc bề ngoài bảo người ta hành thiện, nhưng trong xương cốt là vì để kiếm tiền mà lừa người. Tu luyện Phật Pháp là vô cùng nghiêm túc, là tuyệt đối không thể trộn lẫn với tiền bạc. (*Vỗ tay*) Bất cứ thứ gì trên thế gian con người đều có thể dùng để kiếm tiền, nhưng duy nhất Phật Pháp là tuyệt đối không được. Lại có một số người vì mục đích nổi danh, danh, lợi là thứ mà người thường vĩnh viễn chấp trước vào, loại khí công sư giả này sẽ dẫn người ta theo đường tà, độ không nổi người ta ngược lại còn hủy người ta.

Kỳ thực tội của họ cũng không nhỏ đâu. Nếu như một người có căn cơ rất cao đến đắc Pháp lại bị họ hủy đi, hãy nghĩ xem tội lớn nhường nào. Vì tiền tài mà làm việc xấu nghiêm trọng như vậy, tội này không thể dùng cái có “để kiếm tiền” mà thoát thác được. Vào lúc ở Trung Quốc xuất hiện cao trào khí công, những khí

công sư kia về cơ bản đều là phổ cập khí công mà không cần báo đáp. Chính là những [khí công sư] giả xuất hiện ngày nay đã làm loạn rất ghê gớm. Nhưng cũng có rất nhiều khí công sư lúc khởi đầu thì rất tốt, họ đều là phó nguyên thần tu luyện, phía mặt con người của bản thân họ không biết gì cả, thời gian lâu rồi thì tâm danh lợi liền nổi lên. Khi chưa bước ra thì vì có sư phụ quản, phó nguyên thần của họ cũng đang khống chế họ, một khi bước ra làm việc thì phía mặt con người dễ bị danh lợi của thế gian dẫn dụ nhất, như vậy một khi họ theo đuổi những thứ này, thì họ liền bị rút xuống, cho nên họ sẽ không còn công nữa, bản thân khí công sư cũng sẽ mắc bệnh.

Đệ tử: Xin hỏi Thầy, nếu như học viên chúng con viên mãn rồi thì sẽ đi đâu?

Sư phụ: Tôi có thể giới Pháp Luân. Thế giới thiên quốc hết sức nhiều, tôi cũng có thể giảng cho mọi người một chút. Ngồi đây dường như có rất nhiều người có trình độ văn hóa trong người thường rất cao, tôi giảng cho mọi người một cách đơn giản khái niệm về vũ trụ.

Điều con người biết là một không gian thế này, cũng không phải đơn giản như nhận thức của các đồ đệ Phật giáo. Khi Phật Thích Ca Mâu Ni còn tại thế đã từ Lý căn bản của vũ trụ mà chứng ngộ được rất nhiều chân lý, khi đó người ta đều không có ghi chép Nó lại, trong kinh sách cũng không tập hợp ghi chép lại, không lưu lại cho thế nhân. 500 năm sau khi Thích Ca không còn tại thế người đời sau mới chỉnh lý ra những kinh sách này. Mọi người biết rằng 500 năm sau Phật Thích Ca Mâu Ni hồi đó giảng những gì người ta đều rất khó mà biết được chuẩn xác, đây chính là kinh sách được lưu

lại đến ngày nay, kỳ thực đã thay đổi toàn bộ diện mạo so với những lời nguyên gốc của Phật Thích Ca Mâu Ni rồi, nhưng vẫn còn một chút Phật lý ở đó, do vậy cũng có thể khiến người ta tu luyện. Đây cũng là vì quá khứ chỉ nên để con người biết được một chút đó thôi, chúng sinh trong không gian này cũng chỉ nên được biết nhiều đến vậy thôi.

Nhưng vũ trụ không phải là nhỏ như triển hiện trong kinh sách Phật giáo, cũng không đơn giản như những gì những người tu đạo trong quá khứ vẫn giảng. Điều mà Thích Ca Mâu Ni đương thời giảng là La Hán Pháp, La Hán Pháp này là quả vị thấp nhất trong các quả vị. Tất nhiên ông cũng từng giảng những điều cao hơn, nhưng những gì lưu truyền lại thì lại rất ít. Phật Thích Ca Mâu Ni khi đó từng giảng một câu, nói rằng Phật Như Lai nhiều như số cát sông Hằng, mỗi vị Phật Như Lai chủ trì một thiên quốc, phạm vi mà ông giảng đây đối với con người mà nói đã rất lớn rồi. Kỳ thực mọi người biết rằng phân tử là do các lap tử vi quan tổ [hợp] thành, con người sống giữa phân tử và hành tinh. Kỳ thực hệ Ngân Hà cũng là một lap tử trong vũ trụ, mà phạm vi cấu thành bởi rất nhiều hệ ngân hà cũng là có biên giới có vỏ ngoài, đây chính là vũ trụ mà nhân loại vẫn nói. Kỳ thực đây chỉ là một tiểu vũ trụ, vượt ra ngoài tiểu vũ trụ này là gì? Khoa học hiện đại đến nghĩ cũng không dám nghĩ đến, con người đến khái niệm này cũng không có. Vũ trụ căn bản cũng không phải hình thành từ vụ nổ lớn.

Ở một khoảng cách rất xa xôi rất xa xôi bên ngoài tiểu vũ trụ này còn có những thiên thể giống với tiểu vũ trụ như thế này. Thần Phật là có tầng thứ, Phật ở

tầng thứ thấp thì nhìn không thấy tầng thứ cao. Trong mắt Thần Phật ở cao hơn ấy vẫn là phạm vi rất rất nhỏ. Con người muốn thám hiểm cũng không thể được. Con người biết về tốc độ ánh sáng, nhưng tốc độ ánh sáng không phải là nhanh nhất. Ánh sáng là chịu sự chế ước của thời gian không gian, [mà] thời gian, không gian cũng là do vật chất trong vũ trụ cấu thành, mà hết thấy mọi thứ trong không gian gồm cả ánh sáng thì cũng là vật chất, các loại vật chất đều là có năng lượng. Mọi người đều sống ở tầng không gian phân tử này, nào không khí, nào gỗ, nào nước, nào kim loại, nào đất đá, hết thấy đều là do tầng lạp tử phân tử này cấu thành. Trong tầng không gian này con người không cảm nhận được phân tử có năng lượng phóng xạ, là bởi vì bản thân con người cũng là do phân tử cấu thành, kỳ thực phân tử cũng là có năng lượng. Ánh sáng nơi không gian nhân loại cũng là [lấy] tầng lạp tử này làm bề mặt. Tôi là nói rằng các không gian khác nhau có ánh sáng của các không gian khác nhau, vật chất cấu thành ánh sáng ở các không gian khác nhau cũng là khác nhau, do thời gian và không gian khác nhau, nên tốc độ ánh sáng kỳ thực cũng không giống nhau. Vậy thì chúng ta nhìn xuống dưới [vi quan], nguyên tử là có năng lượng, năng lượng của hạt nhân nguyên tử còn lớn hơn, neutron còn lớn hơn nữa, rồi đến điện tử, hạt quark, hạt neutrino, tầng này so với tầng kia thì có năng lượng lớn và tính phóng xạ mạnh hơn, lạp tử càng xuống dưới thì năng lượng và tính phóng xạ càng lớn. Đến vật chất bản nguyên thì lực lượng ấy đối với con người mà nói thì quả là không cách nào tưởng tượng nổi. Đương

nhiên con người cũng sẽ vĩnh viễn không nhận thức được vật chất bản nguyên.

Những điều tôi giảng vừa rồi chính là để nói với mọi người, vũ trụ này không hề nông cạn như con người vẫn nhận thức. Trong vũ trụ có bao nhiêu vũ trụ lớn nhỏ khác nhau? Đây là con số vô lượng. Nhưng chỉ đứng trong một thể hệ vũ trụ nhỏ mà hình dung, có thể nói thế này, có khoảng 3.000 tiểu vũ trụ cấu thành một vũ trụ tầng thứ hai lớn hơn một chút, lại có ngần ấy những vũ trụ tầng thứ hai cấu thành nên vũ trụ tầng thứ ba. Cứ vậy mà suy đối với con người mà nói thì là vô cùng vô tận, cho nên Trời này lớn chừng nào, tôi nói với mọi người, nhân loại vĩnh viễn không thăm dò ra được rốt cuộc thiên thể rộng lớn chừng nào, Phật Như Lai cũng không thăm dò ra được. Nó quá lớn rồi, không phải như tri thức hiện hữu mà nhân loại nhận thức được như thế.

Mọi người nghĩ xem những lời mà tôi vừa giảng, một chút tri thức khoa học mà nhân loại ngày nay nắm được thì có đáng kể gì? Chỉ là thứ “đồ chơi trẻ con” mà thôi, vả lại khoa học thực chứng ngày nay đã dẫn con người hoàn toàn đi chệch đường rồi, khoa học thực chứng đã tạo thành rất nhiều giả tưởng. Điểm này mọi người có lẽ còn chưa nhận thức đến được, tôi lấy một ví dụ, giống như vũ trụ mà tôi vừa giảng, khoa học thực chứng hiện nay cho rằng là do vụ nổ lớn tạo thành, nó chẳng phải đã tạo ra cho chư vị một giả tưởng sao? Con người đều cứ nhận thức [theo cách] như vậy. Khoa học thực chứng cho rằng con người là do tiến hóa thành, thuyết tiến hóa nói rằng con người là do khỉ tiến hóa thành, căn bản không phải như vậy. Đó chẳng phải là

dẫn chư vị đi vào con đường sai lầm rồi? Nhận thức của con người về vật chất trên thực chất cũng không phải như vậy, nhận thức cơ bản đều sai. Hơn nữa trong giả tượng nhân loại đã hoàn toàn bị loại nhận thức này phong bế lại rồi, càng ngày càng phong bế, con người sắp tự phong bế mình đến mức một chút không gian cũng không còn nữa, mà chân tướng của vũ trụ này lại bị nó hoàn toàn che phủ rồi. Trong loại hoàn cảnh này, mọi người nghĩ xem, có ai mà bàn về chân tướng vũ trụ, thì cái thứ khoa học này có thể chấp nhận được không? Cái khoa học này đã hình thành nên một hoàn cảnh như vậy rồi, nó tất nhiên phải khởi tác dụng chống lại, cho nên khi nói đến những thứ cao hơn thì nó liền nói chư vị mê tín, chính là đạo lý này.

Rất nhiều người đều vì thế mà hình thành một quan niệm cố hữu, nếu người đi trước đặt ra một vài định luật, học thuyết, ví dụ như thuyết tương đối của Einstein, người ta liền cho rằng đây chính là đỉnh cao của khoa học rồi. Người đời sau đều theo đó nhận thức, ai mà dám nghĩ cao hơn một chút, trong nghiên cứu nếu vượt lên một chút, vậy thì lập tức sẽ có người nói “Anh còn có thể giỏi hơn Einstein sao?” Tại sao vậy? Hoàn cảnh vật chất mà khoa học thực chứng hiện đại đã hình thành ấy đang chế ước người ta. Một nhà khoa học thật sự có thành tựu, khi chư vị vượt khỏi nhận thức của người đi trước, chư vị sẽ phát hiện trong phạm vi của họ thì nhận thức của người đi trước là [chân] lý, là đúng, khi chư vị vượt qua nó chư vị phát hiện rằng nó không phải là chân lý, ngược lại còn hạn chế người ta. Người thật sự có thành tựu có tư tưởng chính là dám

đột phá nó, đột phá khỏi cái khung của người đi trước thì chư vị mới là thật sự có thành tựu. (Vỗ tay)

Đệ tử: Chúng con sắp xếp các bài kinh văn của Thầy theo trình tự thời gian có được không?

Sư phụ: Có thể. Từ “kinh văn” này cũng không có hàm nghĩa đặc thù gì. Cứ theo nguyên nghĩa của “kinh sách”, “kinh văn” mà nói, chính là những bài viết mà người ta thường học {kinh thường học đích văn chương}, những bài viết mà thường xem {kinh thường khán đích văn chương}, thường tham chiếu thì gọi là kinh.

Đệ tử: Trong khi đã tọa đột nhiên [thấy] xuất hiện một con báo. Con báo này là gì?

Sư phụ: Bởi vì chư vị muốn luyện công, nó muốn can nhiễu chư vị. Không phải sợ nó, không ai có thể làm tổn hại chư vị được. (Vỗ tay) Bởi vì tôi đã là làm sự việc này rồi, vậy tôi có thể chịu trách nhiệm với người tu luyện. Điểm này mọi người yên tâm, nhiều người học như vậy, đều không xảy ra vấn đề. Nhưng có một điểm, bản thân chư vị nhất định phải coi mình là người luyện công, bản thân chư vị có tâm sợ hãi thì không được, vì sợ hãi cũng là nhân tâm phải bỏ.

Đệ tử: Thưa thầy Lý, chúng con xem trong sách “Pháp Luân Công” nói rằng bài công pháp thứ nhất làm ba lượt, sau đó chúng con đều làm ba lượt. Vậy bài xung quán và bài “Pháp Luân Chu Thiên Pháp” tại sao không làm ba lượt?

Sư phụ: Tôi nói với mọi người bộ công pháp này rất thuận tiện, nếu chư vị có thời gian thì chư vị hãy luyện nhiều hơn, không có thời gian thì chư vị luyện ít hơn. Nếu hôm nay không có thời gian chỉ có thể luyện

một bài công pháp cũng được, khi trong tình huống không có thời gian thậm chí chur vị chỉ có thể luyện một động tác thì chur vị cứ luyện một động tác, khi chur vị có nhiều thời gian thì chur vị hãy luyện nhiều hơn vài lượt. Nhưng mỗi khi làm chín lượt thì dừng lại một chút, nghĩa là không nên làm liên tục, như vậy sẽ tốt hơn một chút. Tu luyện Pháp này của tôi không giống các tu luyện khác, [môn] tu luyện khác khi chur vị luyện thì nó mới là đang luyện công, khi chur vị không luyện thì nó dừng lại, nó liền không chuyển động nữa. Chúng ta là 24 giờ đều đang luyện người, là Pháp đang luyện người. Chur vị luyện công để làm gì? Chur vị là đang gia cường những cơ chế mà tôi đã cài cho chur vị. Tại sao tôi giảng tùy cơ nhi hành, chính là phần tay chur vị khi đang luyện công thì năng lượng sẽ lớn, người tu luyện là đang gia trì cái cơ ấy, cơ ấy được gia trì càng mạnh, năng lượng của cơ chế [sẽ] càng lớn, cơ chế sẽ tự động dẫn động chur vị luyện công.

Đệ tử: Phương pháp học Pháp tốt nhất là gì? Là chỉ đọc sách, hay vừa chép vừa đọc, hay là chép sách?

Sư phụ: Ở Trung Quốc Đại lục có rất nhiều người học thuộc sách, có rất nhiều người chép sách, cũng có rất nhiều người không học thuộc nổi thì thường xuyên đọc, phương pháp nào cũng được. Người học thuộc rồi khi họ gặp vấn đề gì, họ đột nhiên sẽ nhớ ra Pháp, cho nên người đó không dễ làm việc xấu. Chép sách cũng là làm sâu thêm nhận thức. Thường xuyên đọc cũng là vì để làm sâu thêm nhận thức, đề cao không ngừng.

Đệ tử: Thưa Thầy, chúng con cảm thấy chúng con xưng hô với Ngài là Thầy hình như không đúng, xưng hô là Thầy có vẻ như quá phổ biến, cho nên con đang nghĩ

phải chẳng Ngài muốn mọi người gọi là Thầy là bởi vì tình huống của Đại lục. Vậy thì ở đây chúng con gọi bốn chữ “Xin chào Sư phụ”. Người học Phật chúng con trước đây đều có cảm giác là Sư phụ ở trên cao, chứ không phải là Thầy.

Sư phụ: Cảm ơn chư vị. Kỳ thực gọi là gì cũng được, gọi là Thầy, Sư phụ, tên, đều được.

Tại sao tôi lại bảo mọi người gọi tôi thế nào cũng được? Bởi vì xã hội ngày nay bị những thứ bất chính kia làm cho quá hung [ác] rồi, có [kẻ] còn tự xưng mình là Phật, có [kẻ] gọi là Phật sống, có [kẻ] xưng là đại sư, có [kẻ] xưng là giáo chủ, chẳng phải là vì danh lợi đó sao? Tôi bảo mọi người gọi tùy ý là được rồi, gọi tôi là Thầy thì không có gì là không tốt. Tôi không cần những thứ này, tôi cũng không cầu những thứ này. Đương nhiên là học viên chư vị có ý tôn kính nào đó với Thầy, cảm thấy Thầy thực sự đang độ chúng ta, giúp chúng ta, muốn gọi như thế nào đó, đó là việc của chư vị, tôi nghe thấy gọi Thầy là được rồi.

Đệ tử: Con còn một sự việc nữa tức là, vừa rồi Thầy giảng không được vì tiền, ở sự việc này đã khiến con cảm thấy đây là Phật thật. Đương nhiên trong sách Thầy không hề nói rằng [Ngài] là Phật, nhưng con cảm thấy vốn lúc trước chúng con học Phật giáo mà vẫn chưa từng gặp một minh sư có thể chỉ điểm một cách chân chính như thế này, cho nên con nói với người khác rằng: anh đến đâu mới có thể tìm được [vị thầy] dẫn dắt anh tu hành mà không cần tiền đây? Lại còn thay anh tiêu nghiệp, các anh đã gặp người như vậy chưa? Tại sao bây giờ con muốn nói những điều này, chính là bởi con cảm thấy thầy của chúng con là người thầy dẫn đường, là

[ngươi] chân chính đến chỉ bảo cho chúng con tu hành, vậy những gì học trước đây con không quan tâm nữa. Con nghĩ ở đây có rất nhiều người đều là học Phật, cũng có rất nhiều người là cư sĩ, học thứ khác cũng có, nhưng con nghĩ từ nay về sau chúng con nên coi vị minh sư của chúng con là người thầy chân chính chỉ bảo chúng con tu hành, không nên đi làm những thứ khác nữa. Đương nhiên con không dám nói với người khác, ít nhất thì con cho rằng hôm nay Thầy đã đến, những lời này dường như bao nhiêu năm qua con vẫn hi vọng đến hôm nay được biểu đạt ra.

Cả đời con vẫn luôn muốn tu luyện lên cao tầng, nhưng mãi vẫn không tìm được. Con đã học Mật tông, cũng học qua một số loại khí công, đã từng bái các đại sư rồi, nhưng bái xong con cảm thấy mình vẫn là mình, con không có chút cảm giác nào. Nhưng sau khi con nghe được Pháp của Thầy, [con thấy] Pháp của Thầy là Phật Pháp. Ngày đầu tiên con đi nghe băng hình giảng Pháp, Thầy nói chỉ cần chú vị tu luyện chân chính, con liền hướng đến TV nói rằng con muốn tu luyện chân chính, nhưng con hy vọng Thầy sẽ đến nước Mỹ, bởi vì những người ngồi đây đều kỳ vọng Thầy có thể đến, cho nên hy vọng Thầy cho biết thêm, chỉ bảo một chút cho chúng con, tu luyện ở San Francisco nên chú ý phương diện nào, đây là lời thỉnh cầu của con. (Vỗ tay)

Cư sĩ học Phật rất nhiều, vậy nếu không buông bỏ được những thứ đó, chúng con cũng có nghĩa vụ giúp đỡ họ. Nhưng có một vấn đề con muốn xin trực tiếp hỏi Thầy, tức là, có người vốn là học Phật, cũng tụng kinh bái Phật bao nhiêu năm rồi. Anh ấy nói anh ấy hể niệm [đọc] Phật (kinh Phật trước đây) thì có mùi thơm, hể

niệm [đọc] Pháp Luân Công thì có mùi lạ. Hôm nay Thầy ở đây, vì bản thân con không có [cảm giác] gì, con cũng không nhìn thấy được, cho nên xin Thầy chỉ bảo.

Sư phụ: Được, kỳ thực vào thời mạt Pháp, Phật chân chính thì đều không quản việc thế gian nữa. Nhưng có rất nhiều động vật đặc linh khí nhập lên tượng Phật cho người ta bái, để người ta cung phụng, ban cho người ta một chút ân huệ nho nhỏ; một khi người ta muốn tu luyện chân chính rồi, những thứ đó liền đến can nhiễu. Ví dụ nói, có một số người nói rằng luyện công gì đó có mùi thơm, kỳ thực chính là mùi do con chồn kia phát ra. Mùi ở hai không gian là khác nhau, ở bên này là thơm, bên kia là thối. Nhân gian là phản lý, cho nên hết thấy đều là phản đảo lại. Con người nghĩ thấy là mùi thơm, thực tế thì Phật cho rằng là mùi thối. Nó không cho chư vị học Đại Pháp, cố ý can nhiễu nên phát ra cái mùi đó thôi.

Tôi nghĩ học viên ở San Francisco chúng ta không nên chỉ nhìn vào San Francisco, hãy hướng tới toàn nước Mỹ. Còn nói tu luyện thế nào, vẫn là bảo trì hình thức này, hôm nay tôi làm như vậy cũng là lưu lại cho con người đời sau cách làm như vậy, không thì tôi đã vào chùa mà làm rồi, tôi đã xuất gia rồi. Xuất gia thì không được, tôn giáo đã không thể khiến nhiều người hơn đấng Pháp, tôi lựa chọn loại hình thức này để bảo con người tu, chư vị vẫn cần phải bảo trì như vậy. Không phải nói vào môn này của tôi rồi, thì liền theo đó là thanh quy giới luật, như vậy không được. Người ta muốn học thì phải có một quá trình nhận thức, biết là tốt rồi thì hãy xem sách, họ đề cao nhận thức rồi thì họ sẽ tự động tự giác làm tốt hơn. Ở đây cư sỹ tôn giáo

cũng còn tương đối dễ xử lý, hòa thượng mới là đáng thương nhất, hình thức tôn giáo ấy đã làm họ hoàn toàn bị chặn đứng lại rồi, họ không tiếp xúc được đến Pháp, cũng không dám tiếp xúc.

Đệ tử: Thưa Thầy, con có hai câu hỏi. Câu thứ nhất là: hôm nay Thầy có duyên đến đây, gặp mặt mọi người. Thầy nói rằng có duyên với mọi người, vậy Thầy cho rằng trình độ của lô học viên chúng con ra sao? Lô học viên chúng con có phải đều có thể công thành viên mãn không?

Sư phụ: Những người ngồi ở đây có một tính một, cả trẻ con cũng tính, tôi nói với mọi người, chư vị chỉ cần có thể tu luyện, con đường mà tôi an bài cho chư vị cuối cùng đều là viên mãn. (Vỗ tay) Mọi người chớ có vui mừng quá sớm, tu luyện là sư phụ lĩnh tiến môn, còn tu hành vẫn là tại cá nhân. Tôi an bài cho chư vị rồi, tôi có thể bảo hộ chư vị, gia trì cho chư vị, mỗi tầng thứ đều diễn hóa sự thăng hoa của công cho chư vị, [nhưng] khi tu tâm thì phải dựa vào bản thân chư vị. Cái tâm này khi gặp chuyện phiền phức, khi gặp phải chuyện vượt quan, chư vị có thể nhẫn chịu được không, có thể vượt qua được không, hoàn toàn dựa vào bản thân chư vị. Đương nhiên chư vị thực sự không qua được thì vẫn có thể điểm hóa cho chư vị, đến lúc đó chỉ e tư tưởng của chư vị dúi vào cực đoan mà không ngộ, điểm hóa thế nào cũng không ngộ, do vậy rất khó xử lý. Tôi nói với chư vị rằng khi chư vị không qua được quan, nghe phải những lời rất khó nghe, thực sự là Pháp thân của tôi dùng những lời khó nghe để kích chư vị, nói với chư vị. Vượt quan rất khó, vượt qua rồi quay đầu lại nhìn quan đó kỳ thực chẳng là gì cả, nhưng không biết tại sao lúc

đó lại chấp trước đến vậy. Bản thân thực sự vượt qua rồi, vậy tâm tính cũng đề cao lên rồi, nghiệp sẽ tiêu đi, bảo đảm là như vậy. Nếu như phiền phức này là do người khác gây nên, người đó còn phải cấp đức cho chư vị. Cho nên tôi nói với mọi người, chịu khổ không phải việc xấu. Chỉ có con người cho rằng chịu khổ là việc xấu, chịu khổ thì sống không hạnh phúc. Là người tu luyện, chịu khổ không chỉ tiêu nghiệp, mà còn có thể đề cao tầng thứ, có thể viên mãn. Vậy thì chư vị nói tôi chỉ muốn hạnh phúc trong cõi người, tôi không muốn chịu một chút khổ nào, luyện một cách thoải mái dễ chịu là được rồi. Chư vị cũng không tiêu được nghiệp, cũng không đề cao được tâm tính, chư vị cũng không viên mãn được, chính là đạo lý này.

Lời là nói như vậy, Pháp lý cũng nói rõ ràng rồi, nhưng khi chịu khổ vẫn có thể không nhẫn chịu được. Trước kia tôi nói với mọi người một chân lý, tại sao Phật có phúc phận lớn như vậy? Thật đúng là phúc thọ câu toàn, chính là vì Ông đã chịu khổ nhiều bao nhiêu thì hưởng phúc lớn bấy nhiêu. Hôm nay ngồi ở đây nếu tôi bảo chư vị chịu một lượng khổ lớn như vậy, thì chư vị hôm nay cũng không ai viên mãn được. Thực chất chỉ cần chư vị thực sự có thể tu luyện tiếp tục, nghiệp lực nhiều hơn nữa Sư phụ cũng sẽ giúp chư vị tiêu trừ. Vẫn là câu nói vừa rồi tôi giảng, vì để đắc được Pháp này, có lẽ chư vị đã chịu khổ biết bao đời bao kiếp rồi. Có rất nhiều người xác thực là đến đắc Pháp, họ đã sớm phải chịu khổ rồi. Chư vị hiện giờ còn thiếu chỗ nào? Chính là thiếu ở chỗ loại bỏ cái tâm người thường của chư vị. Cái khổ mà tôi vẫn nói, cũng chủ yếu là chỉ cái khổ của việc vứt bỏ tâm.

.....

Dịch từ bản gốc tiếng Hán: [//gb.falundafa.org/chigb/jiangfa1_2.htm](http://gb.falundafa.org/chigb/jiangfa1_2.htm)

Dịch ngày: 17-10-2016. Bản dịch có thể được chỉnh sửa trong tương lai để sát hơn với nguyên tác.

Giảng Pháp tại Hội giao lưu Quốc tế tại Bắc Kinh

Lý Hồng Chí

Ngày 11 tháng 11 năm 1996

Tôi biết tâm tình của mọi người, tôi cũng rất nhớ mọi người. Nhưng tôi bảo chư vị, chỉ cần chư vị tu luyện cho tốt, thì tôi luôn luôn ở bên cạnh chư vị. Rất nhiều học viên tu rất tốt, tôi cũng biết. Rất nhiều học viên sắp sửa khai ngộ.

Thời kỳ gần đây tôi đã giảng cho các học viên như thế này, tôi nói rằng đắc được Pháp này thật không dễ dàng. Có thể có người cảm thấy rằng mình chỉ là [do] nghe được tin tức, hoặc là bạn bè bảo cho mình biết, ngẫu nhiên đọc được cuốn sách này, hoặc là đọc được tin tức trên báo, thì mình bèn đến, từ đó trở đi đã bước vào con đường tu luyện Đại Pháp này. Kỳ thực chư vị chớ thấy rằng quá đơn giản, chư vị chớ thấy rằng trên bề mặt đắc được Pháp này dường như quá dễ dàng, bởi vì rất ít [trường hợp] có một vị Thần tiên đến bảo chư vị đắc Pháp, đại đa số đều là [đắc Pháp dưới] hình thức người thường như thế này, rất bình thường là biết được rồi. Nhưng tôi bảo chư vị, chư vị vì để đắc được Pháp này, lại rất là không dễ dàng, cũng có thể những khổ cực mà chư vị phải chịu trong nửa đời trước đây đều là vì để đắc Pháp này, đó là điều chư vị biết; còn có những điều chư vị không biết, cũng có thể trong mấy đời trước của chư vị thậm chí thời gian lâu hơn nữa, đều là vì để đắc Pháp này mà chịu khổ, chịu tội. Còn có

người vì để đặc Pháp này mà đã phải chịu đựng thống khổ lớn hơn nữa, điều này chư vị không biết. Tương lai sau khi chư vị viên mãn, chư vị sẽ biết, cũng sẽ nhìn thấy, rất không dễ dàng. Pháp này mọi người đã hiểu khá rõ ràng rồi, vì sao mọi người có thể tu luyện như thế này? Chính là bởi vì chư vị đã biết rằng Pháp này không phải là Pháp thường. Quá khứ trong Phật giáo, Phật Thích Ca Mâu Ni đã chứng ngộ được rất nhiều thứ, ông cũng lưu lại cho con người rất nhiều thứ. Nhưng người ta trong quá trình kế thừa những thứ mà Phật Thích Ca Mâu Ni lưu lại cho con người, đã dần dần đánh mất đi rất nhiều, hơn nữa những ghi chép trong kinh sách cũng có người sửa đổi, cải biến. Trong các loại phiên bản kinh sách Phật giáo [khác nhau] thì cùng một sự việc giống nhau được viết ra rất khác nhau, đây cũng là một nhân tố khiến cho những thứ Phật Thích Ca Mâu Ni truyền đi vào [thời] mạt Pháp. Đương nhiên còn có những nguyên nhân khác khiến nó đi vào thời kỳ mạt Pháp.

Xã hội ngày nay đã tương đối phức tạp rồi, càng không thể khiến con người tu luyện được nữa. Tôi nói bộ Pháp tôi truyền đây là Pháp rất lớn, điểm này các học viên có thể đã thể [nghiệm và quan] sát được rồi. Trong lịch sử không có ai dạy Pháp lý vũ trụ chân chính cho con người một cách hệ thống cả, lại còn bảo cho con người tu luyện như thế nào, như thế nào để có thể tu lên trên. Đương nhiên, Thích Ca Mâu Ni là Phật, lời Ông giảng ra là có mang theo Phật tính. Nhưng tôi bảo mọi người, Phật Thích Ca Mâu Ni xác thực chưa từng giảng cho con người Pháp căn bản của vũ trụ, cho nên Phật Thích Ca Mâu Ni lúc cuối đời đã nói: “Ta chưa

từng giảng Pháp nào hết”, cuối cùng còn bảo đệ tử “lấy Giới làm thầy”. Vì sao như vậy? Chính là bởi vì Phật Thích Ca Mâu Ni biết vào thời kỳ mạt Pháp tối hậu sẽ xuất hiện hiện tượng, [đó là] Pháp mà ông truyền sẽ bị làm loạn. Ông bảo đệ tử của mình rằng: “Chỉ cần chư vị chiếu theo giới luật ta giảng mà tu, thì chư vị sẽ có thể đạt đến tiêu chuẩn của người tu luyện, sẽ có thể viên mãn”, cho nên [điều mà] Ông thực sự lưu lại cho con người chính là giới luật.

Đương nhiên, Thích Ca Mâu Ni cũng là Phật, lời Ông giảng có mang theo Phật tính, cho nên những lời Ông giảng ra chư vị không thể nói rằng Nó không phải là Pháp, tuy nhiên Nó không phải là Đại Pháp căn bản, Thiên Lý tối cao của vũ trụ. [Pháp mà] hôm nay tôi lưu lại cho mọi người lại là bắt đầu từ trình độ người thường này, có thể nói là một mạch cho đến Pháp tối cao trong vũ trụ này, đều bao quát cả [trong Pháp này]. Có điều người thường nhìn không thấy được từ bề mặt cuốn sách “Chuyển Pháp Luân” này, bởi vì người không muốn tu luyện lật xem một lượt là xong, suy nghĩ của họ sau khi xem xong cuốn sách này là: “Đây là một cuốn sách dạy người ta làm người như thế nào”, đọc lần đầu tiên đều có cảm giác này. Lúc mới đầu chư vị tu luyện có lẽ đều có cảm giác này. Nhưng khi chư vị xem lần thứ hai, chư vị sẽ phát hiện Nó lại không phải là chuyện đó nữa. Những câu hỏi nảy ra trong tư tưởng sau khi chư vị xem xong lần đầu, khi xem lần thứ hai đều có thể được giải quyết, đồng thời chư vị phát hiện đây không phải là một cuốn sách của người thường, nhưng chư vị không nhất định có thể kết luận được đây là gì. Nhưng khi chư vị tiếp tục xem lần thứ ba, chư vị phát hiện Nó

là một cuốn sách tu luyện chân chính. Nếu chư vị có thể xem bốn lần, năm lần, thì từ đó về sau cuốn sách này sẽ đi theo chư vị suốt cuộc đời, chư vị sẽ không buông [Nó] ra.

Vì sao như vậy? Bởi vì tôi đã từng giảng, dùng đạo lý của người thường để chỉ đạo chư vị tu luyện đến cảnh giới của Phật là điều không thể. Nhưng nội hàm của cuốn sách này vô cùng lớn, cùng một câu nói ở các tầng thứ khác nhau, các cảnh giới khác nhau chư vị sẽ có cảm thụ khác nhau, lý giải khác nhau, còn ở các sách vở bình thường của người thường tuyệt đối sẽ không có loại cảm thụ này, bởi vì có rất nhiều điều ảo diệu ở bên trong. Tôi chưa hề triển hiện thần thông gì cho mọi người, thậm chí tôi trị bệnh cho con người đều là vì để phù hợp với tình huống của khí công đương thời mà làm, nếu không thì ngay cả trị bệnh tôi cũng không làm. Chư vị nếu muốn tu luyện, khiến thân thể chư vị cải biến, khiến chư vị tu xuất ra tất cả Phật Pháp thần thông, khiến cho tầng thứ của chư vị không ngừng đề cao, bao gồm tất cả những gì đắc được sau khi viên mãn, tôi đều đã dung [nhập] vào trong Pháp lý này. Chư vị chỉ cần học thì thân thể chư vị sẽ biến đổi, chư vị chỉ cần xem [sách] thì tư tưởng chư vị sẽ thăng hoa, chư vị chỉ cần tu thì ở trong các cảnh giới khác nhau chư vị sẽ có thể đắc được những trạng thái trong các cảnh giới khác nhau, nếu có thể đọc đến cuối cùng, thế thì chư vị sẽ có thể [đạt] viên mãn theo sự chỉ đạo của cuốn sách này. Chính là cuốn sách như vậy, nhưng nội hàm bác đại tinh thâm của Nó thì người thường lại không nhìn thấy được.

Đương nhiên trong này còn có một vấn đề, tất cả những người đã đắc Pháp ngồi tại đây, tất cả những người tu luyện trong Đại Pháp đều biết, chư vị trong quá trình tu luyện đã thể ngộ được rồi, trong các cảnh giới khác nhau, tầng thứ khác nhau cũng đều đã cảm thụ được những nội hàm khác nhau của Nó rồi, cho nên tôi vừa mới nói rằng Pháp này không phải là một Pháp thông thường, Nó là đặc tính của vũ trụ, tôi đã đem những thứ tối căn bản của vũ trụ truyền cấp cho con người. Đương nhiên việc [tôi] làm đây là rất lớn. Tôi cứ luôn nhấn mạnh rằng Đại Pháp, Đại Pháp, có thể có người cho rằng [do] nội dung tôi giảng rất nhiều, [nên] gọi Nó là “Đại Pháp”, kỳ thực không phải vậy. [Ý] tôi nói rằng, hàm nghĩa của Đại Pháp này [rất] cao thâm.

Các học viên tu luyện tại cảnh giới rất cao sẽ nhìn thấy một loại cảnh tượng, sẽ phát hiện không chỉ có con người đang học Đại Pháp, mà sinh mệnh ở cảnh giới rất cao cũng đều đang học, Pháp này thực sự là quá lớn. [Mọi người] ngồi đây đều là có duyên phận, chư vị mới đắc được Pháp này. Tôi vẫn là câu nói ấy: Không phải mỗi người đều có thể nghe được Pháp này. Chư vị luyện công tại công viên lớn như thế, người qua người lại, có người chính là không nhìn thấy, có người ngay cả tới rồi họ cũng nghe không lọt, cho nên họ vẫn là không đắc được gì cả, không phải nói rằng ai ai cũng đều có thể đắc được. Có người vừa xem sách đã cảm thấy tốt, có người xem rồi nhưng không tiếp thụ được, con người chính là khác nhau, nhưng ở đây cũng là có nguyên nhân. Tôi vừa giảng rồi, bởi vì cuốn sách này không phải là sách của người thường. Tôi cũng giảng như thế này ở Mỹ quốc: Đại Pháp này vì sao có thể chỉ

đạo con người tu luyện đến cảnh giới rất cao? Bởi vì Pháp này, nhìn ở tầng thứ rất thấp thì mỗi câu giảng ra đều là đạo lý, nhưng nếu chư vị có thể nhìn thấy tình huống chân thực của Nó, sẽ phát hiện mỗi chữ đều là hình tượng Phật. Nếu chư vị có thể tu được rất cao, thiên mục của chư vị cũng có thể nhìn được rất cao, chư vị sẽ phát hiện một hiện tượng: đằng sau mỗi chữ đều là hiển hiện của tầng tầng lớp lớp vô số các Phật ở tầng thứ khác nhau, mọi người nghĩ thử xem [Pháp] này có nội hàm cao nhường nào? Vì sao một câu nói trong các cảnh giới khác nhau lại có sự biến hóa với trạng thái khác nhau, [và tại sao] trong các tầng thứ khác nhau thì Lý của toàn bộ Pháp này đều biến [hóa]? Chính là như vậy đó, cho nên mọi người đừng coi cuốn sách này như một cuốn sách người thường, nhất định phải trân quý Nó.

Người trong quá khứ nói đến Phật sẽ sinh khởi tâm kính ngưỡng vô hạn, ở trong trạng thái vô cùng thù thắng mà nói về Phật, Bồ Tát, La Hán. Nhưng con người ngày nay nói đến Phật thì là thuận miệng mà nói, vô cùng tùy tiện, như thể rất bình thường, đó là do nhân loại đã phát triển đến [giai đoạn] không tin có Thần mà tạo thành. Bởi vì Phật không phải là tùy tiện để cho con người nói đến, đây là vấn đề có [tôn] kính đối với Phật hay không. Nhưng con người hiện nay, tùy tiện mang Phật ra để đùa giỡn, thậm chí khi ăn cũng [phỉ] báng Phật, có rất nhiều món ăn đều là [phỉ] báng Phật, nào là “La Hán trai”, “Phật nhảy tường” những danh từ này đều đã xuất hiện rồi, đều là đang [nhục] mạ Phật, [phỉ] báng Phật, thậm chí những quán ăn chay này có cái là do cư sỹ, hòa thượng mở ra. Họ dường như đã

không biết rằng họ đang [nhục] mạ Phật. Vì sao người xuất gia [ngày nay] không thể tu luyện được nữa? Họ đã không còn biết tu thế nào nữa, có thể họ còn cho rằng: “Nói La Hán trai thì có gì không tốt chứ?” Mọi người nghĩ xem, vị La Hán kia, Ông đã không còn tất cả các chấp trước sắc vị của thế gian, mà món “La Hán trai” đó là đầy đủ sắc vị. Chư vị đứng trong cảnh giới đó mà thử nhìn vấn đề này, chẳng bằng như đang [nhục] mạ Ông hay sao? Nói “Phật nhảy tường”, Phật hể người thấy hương vị món ăn ngon này của nhân gian là đều nhảy qua tường mà tới, đó chẳng phải là [nhục] mạ Phật sao? Phật mà chấp trước vào đồ ăn của con người sao? Tôi là giảng hiện tượng ngày hôm nay, kỳ thực rất nhiều việc đối với Phật đã là tương đối bất kính rồi, đã đến mức độ nào rồi! Khi nói đến Phật người ta căn bản là không có chính niệm, thậm chí dám trực tiếp [nhục] mạ Phật, trong tác phẩm văn nghệ cũng đang nguy hóa {giả mạo} Phật một cách ác độc, đã đến tình trạng này rồi. Mọi người nghĩ xem, xã hội nhân loại đã [trở thành] cái dạng gì rồi? Tôi bảo mọi người, cuốn sách này, Đại Pháp này là tôi tới truyền, tôi phải chính lại tất cả những gì bất chính, trong Pháp bao hàm Pháp lý của Phật, Đạo, Thần tại các cảnh giới của vô số tầng, cho nên mọi người nhất định phải trân quý cuốn sách này, chớ tùy tiện quăng, tùy tiện để [lung tung]. Thời kỳ đầu khi truyền Pháp tôi chưa giảng vấn đề này, có người [trong khi đang] nghe giảng còn đặt cả [sách] dưới móng ngồi, lúc đó chư vị chưa biết thì cũng không trách chư vị. Hôm nay mọi người đều đã tu luyện lên trên rồi, đều đã hiểu Pháp này là gì rồi, cho nên hôm

nay tôi mới giảng vấn đề này, bảo mọi người cần phải chú ý những chuyện này.

Còn có một vấn đề, tiện đây tôi cũng giảng một chút cho mọi người. Chúng ta có rất nhiều người tu luyện rất tốt, bản thân cũng biết đường như là tu luyện rất tốt, nhưng có lúc trong não thường xuyên còn phản ứng ra một số vấn đề, tư tưởng phản ứng ra những thứ chấp trước trong người thường, các loại biểu hiện của tình. Có những học viên rất lo lắng: “Rốt cuộc thì mình tu ra sao?” Tôi bảo mọi người, nếu như chư vị biết chư vị là một người tu luyện, chư vị cũng đang chiếu theo tiêu chuẩn tu luyện mà yêu cầu bản thân, khi trong tư tưởng chư vị xác thực xuất hiện loại trạng thái này, chư vị chớ lo lắng về nó. Vì sao vậy? Bởi vì tu luyện trong xã hội người thường, nếu vứt bỏ toàn bộ những thứ của người thường và nghiệp lực của chư vị, thì tôi bảo chư vị, dẫu chỉ một ngày chư vị cũng không thể ở lại trong chốn người thường được. Các loại tư tưởng phản ứng ra trong tư tưởng của người thường chư vị đều không thể chịu được, bởi vì mỗi lời nói, mỗi hành [vi], mỗi [ý] niệm của người thường đều có mang mục đích, mà loại mục đích này thường đều là ích kỷ, cho nên chư vị chịu không nổi. [Khi] chư vị không có những thứ này thì sẽ nhìn thấy [những thứ này ở] người khác, [nên] mỗi lần chư vị hề tiếp xúc với người thường chư vị tất nhiên sẽ không chịu nổi. Chư vị sẽ cảm nhận được rằng nhất ngôn nhất hành của người ta đều mang theo chấp trước rất mạnh, chư vị sẽ không thể tu luyện trong người thường được nữa, chư vị cũng không ở được, công việc chư vị cũng không làm được, cho nên tôi loại bỏ dần dần từng chút những thứ con người ở bề mặt

cho mọi người, liên tục cho đến khi sắp viên mãn mới có thể loại bỏ toàn bộ được.

Vậy thì chút những thứ để có thể [giúp chư vị] sinh hoạt trong người thường mà vẫn chưa loại bỏ hết này có thể khiến chư vị tu luyện trong người thường, khi chư vị nhận thức được những thứ bất hảo này của mình, thì chư vị đã là tiến bộ rồi, chư vị có thể bài xích nó thì chư vị chính là đang tu chính mình. Nhưng có một số thứ chư vị không nhất định là có thể hoàn toàn loại bỏ được ngay lập tức, bởi vì đó là những thứ loại bỏ rất chậm trong [quá trình] tu luyện, những thứ này mọi người cần phải phân biệt cho rõ. Vào ngày viên mãn, những thứ này sẽ được loại bỏ toàn bộ.

Còn nữa, tôi bảo mọi người, tu luyện xác thực rất khổ. Bởi vì chư vị tu luyện trong người thường, khi ở trong lợi ích và tình mà vứt bỏ các tâm chấp trước thì chư vị sẽ thể hội được. Các đệ tử mới khi vẫn còn chưa tiến nhập vào trạng thái này thì vẫn chưa thể hội được trở lực lớn như thế. Bởi vì con người chính là có nghiệp lực, mà những nhân tố do nghiệp lực tạo thành này đều đang cản trở con người tu luyện. Thể hiện ra chính là gặp khó khăn trong công việc, công việc không như ý, mâu thuẫn giữa người với người, hoặc là biểu hiện ra thân thể không được thoải mái. Những phiền phức này thông thường khi xảy đến đều là rất đột ngột, rất kịch liệt. Có những lúc chư vị biết rằng mình đang tu luyện, [nhưng] dường như cũng rất khó vứt bỏ cái tâm ấy. Điểm này tôi biết. Nhưng rốt cuộc mọi người trong [quá trình] tu luyện chư vị vẫn phải vượt qua, chư vị tự nguyện hay không tự nguyện, dù thế nào vẫn phải

kinh qua sự việc như vậy, không ngừng ma luyện chư vị, cuối cùng vẫn [phải] vứt bỏ cái tâm ấy đi.

Còn có một vấn đề nữa, tôi bảo mọi người: Những người nghe Pháp, những người đắc Pháp, có thể đều là có duyên phận. Pháp hôm nay tôi giảng cho chư vị xác thực là rất cao, những thứ lưu cấp cho chư vị cũng rất cao, chư vị tu cũng rất nhanh, đặc biệt là những người tới đắc Pháp gần đây, có cảm giác những người đến sau [vượt lên] trên. Lần này đến Mỹ quốc tôi có cảm giác, có rất nhiều đệ tử là Hoa kiều, lưu học sinh, tiến sỹ, thạc sỹ, phần tử trí thức cao cấp, hoặc đang làm giáo sư, làm nghiên cứu khoa học, từ Trung Quốc Đại Lục, Đài Loan và nước ngoài, những người này đột phá tầng thứ rất nhanh. Đương nhiên không phải là nói rằng họ có học vấn cao thì tốt, mà là căn cơ tốt. Bởi vì họ đắc Pháp sau, nhưng một khi đắc được Pháp, tôi phát hiện rằng [họ] thường không có quá trình nhận thức dần dần. Trước kia rất nhiều người đều có quá trình nhận thức, dần dần thăng hoa lên trên. Rất nhiều [trong số] họ không có quá trình này, đắc được [Pháp] rồi thì nắm lấy tu ngay, không những lý giải nhanh, [mà còn] lập tức dung nhập vào [trong Pháp]. Không phải ý nói rằng [đây là do] người ta có học vấn người thường cao mà tạo thành, trên thực chất là [do] vấn đề căn cơ. Đương nhiên, người đắc Pháp cũng là [do] có nhân tố duyên phận.

Pháp mà tôi truyền cơ bản đã được trao hết toàn bộ cho chư vị [một cách] hệ thống rồi, [những gì] cần phải truyền đều đã hoàn toàn lưu cấp cho chư vị rồi, hơn nữa [những điều] cao nhất [mà tôi] giảng đã tương đối cao rồi. Vậy [nếu] tôi lại giảng lặp lại nữa, giảng

đi giảng lại, thì sẽ gây tác dụng can nhiễu, bởi vì tôi giảng bài không thể [lần nào cũng] giảng giống nhau không sai khác một chữ được, vậy thì những thứ được lưu lại này có thể sẽ can nhiễu đến bộ Pháp đã được cấp cho chư vị một cách cố định. Vậy nên tôi không thể lại giảng Pháp một cách hệ thống nữa. Nếu không xuất hiện tình huống đặc thù, những thứ tôi giảng sau này sẽ đều là về một số vấn đề mà xã hội nhân loại đang gặp phải và những sự việc trong tương lai, đây đều là sự việc của con người rồi. Những thứ [liên quan đến] tu luyện thời kỳ này [về] cơ bản đã giao toàn bộ [cho chư vị] rồi. “Chuyển Pháp Luân” đã viết tương đối cao tương đối cao rồi. Vậy trong giai đoạn về sau, tôi lại giảng một số thứ, tương lai cũng phải chỉnh lý thành văn bản {sách}. Nhưng tôi bảo mọi người rằng, [cuốn sách] thực sự khiến mọi người có thể tu luyện chính là “Chuyển Pháp Luân”, còn những [cuốn sách] khác cho dù xuất [bản] ra bao nhiêu sách đi nữa cũng đều là phụ trợ cho “Chuyển Pháp Luân”, cho nên mọi người tu luyện nhất định phải nắm vững cuốn sách “Chuyển Pháp Luân” này mà tu.

Các học viên chúng ta rất thiếu hụt [hiểu biết] khái niệm cụ thể về “Phật”, nhận thức về Phật, bởi vì những năm ấy tôi chỉ là truyền Pháp, rất ít giảng về tình huống của Phật trong các cảnh giới khác nhau, và tình huống của Phật, Đạo, Thần và vũ trụ. Chưa giảng là bởi vì Pháp tôi truyền này rất lớn, bất cứ thứ cụ thể nào cũng đều không thể xen vào được, đều không đáng xen vào, cho nên rất nhiều học viên đã thiếu hụt hiểu biết về phương diện này, rất ít hiểu biết về Phật và chúng sinh các tầng thứ thượng hạ khác nhau. Phật, Bồ Tát, hoặc

là cảnh giới của Phật, thế giới của Phật, [học viên] rất ít hiểu biết về phương diện này. Kỳ thực [nếu] thực sự giảng về sinh hoạt cụ thể của Phật, chư vị sẽ dùng tư tưởng của con người mà lý giải, đó là bất kính đối với Phật. Tương lai trong tu luyện rất nhiều học viên các vị đều sẽ thấy được, tự chư vị sẽ bổ sung bộ phận này.

Vũ trụ này tương đối phức tạp, hơn nữa mức độ phức tạp khiến cả Phật, Đạo, Thần [cũng] đều kinh ngạc và thán phục, [chứ] không chỉ con người. Mà vũ trụ mà con người nhận thức được này chỉ là trên một tầng diện mà thôi. Trước kia tôi đã từng giảng, bề mặt vật chất mà nhân loại có thể nhận thức được, lập tử lớn nhất nhìn thấy được chính là tinh cầu, hệ Ngân Hà; các lập tử nhỏ nhất mà dùng máy móc có thể biết được còn có phân tử, nguyên tử, hạt nhân nguyên tử, neutron, điện tử, hạt quark, neutrino, xuống dưới nữa thì không biết được. Nhưng còn cách không biết là bao xa so với vật chất bản nguyên của con người, vật chất bản nguyên cấu thành các sinh mệnh. Gấp vô số ức lần, vô số ức vô số ức lần vẫn chưa đến tận cùng, vật chất vi quan đến mức độ ấy. Nhưng vật chất càng vi quan, thì thể tích chính thể càng lớn. Chư vị không thể chỉ nhìn riêng lẻ một lập tử. Một cái lập tử chỉ là một điểm của thể tích, nhưng nó lại là một chính thể. Vậy lập tử vật chất càng vi quan, thì có thể cái diện chính thể của nó có thể càng lớn; lập tử cấu thành vật chất càng lớn, thì tầng diện của nó không nhất định là càng lớn. Nhân loại chỉ nhận thức được không gian do phân tử tổ [hợp] thành này, lại còn dậm chân tại chỗ, dùng các loại định nghĩa khoa học thực chứng mà tự hạn chế chính mình, đột phá không nổi. Ví như chư vị nói không khí, nước,

sắt thép, gỗ, và cả thân thể con người, tất cả không gian chư vị sinh sống đều là do phân tử cấu thành. Chư vị giống như sinh sống trong đại dương của cảnh giới phân tử này, giống như một bức họa lập thể do phân tử tổ [hợp] thành. Phi thuyền vũ trụ bay cao đến đâu, cũng không chạy ra khỏi không gian cấu thành từ phân tử này; máy tính đầu phát triển tới đâu cũng không sánh được não người. Đương nhiên xã hội nhân loại cũng không phải là không đột phá được chút gì, nhân loại đã nhận thức được phân tử, nguyên tử, hạt quark, thậm chí neutrino, nhưng những gì khoa học nhìn thấy chỉ là lập tử tồn tại theo một điểm thôi, không thấy được các lập tử khác nhau tồn tại theo toàn bộ mặt. Nếu như nhìn thấy được cái mặt ấy, thì con người sẽ nhìn thấy được cảnh tượng tồn tại chân thực tại các không gian khác của vũ trụ rồi. Hơn nữa nguyên tử kia không chỉ là một lập tử mà nhân loại nhìn thấy. Bản thân lập tử ấy, nếu như có thể phóng đại nó lên mà nhìn, phóng đại lớn đến [mức] như một tiểu tinh cầu, thì sẽ có thể nhìn thấy trên vật thể do vật chất nguyên tử tổ thành [cô] những sinh mệnh, vật chất, nước, thực vật, tất cả các hình thức vật chất tồn tại do nguyên tử tổ thành. Nhân loại không đột phá nổi điểm này.

Kỳ thực con người sống giữa hai [tầng] lập tử: phân tử mà tổ thành hết thảy mọi thứ, và lập tử lớn nhất mà chúng ta thấy được bằng mắt đó chính là tinh cầu. [Con người đang] sinh sống giữa lập tử phân tử và tinh cầu. Đương nhiên [nếu] hôm nay tôi không giảng, các nhà khoa học cũng không nhận thức được, nhân loại vẫn không nghĩ được rằng tinh cầu cũng là một lập tử. Nhưng vô số tinh cầu lại tổ thành các lập tử còn lớn

hơn, đó chính là các hệ ngân hà, mà các thiên hà lại tổ thành phạm vi vũ trụ lớn hơn nữa, nhưng đó vẫn chưa phải là lập tử lớn nhất. Đương nhiên khái niệm mà tôi giảng này có thể ngay lập tức đẩy tư tưởng của chư vị lên rất cao. Nếu thân thể của chư vị to lớn như thân thể tổ thành từ tầng lập tử tinh cầu kia, chư vị quay đầu lại nhìn Trái Đất xem, có phải giống như phân tử không? Dùng nhận thức của nhân loại đối với vật chất mà xét, kỳ thực tinh cầu xác thực là một tầng lập tử. Đây là giảng từ hoành quan.

Con người thường nói “lên trên trời” {thượng Thiên}, đâu là “trời”? Đâu là “trên”? Trong vũ trụ này căn bản không có khái niệm trên dưới trái phải trước sau. Lên trên có thể là “trên”, nhưng xuống dưới chẳng phải cũng là “trên”? Vũ trụ này là [hình] tròn, Trái Đất hầu như ở vị trí trung tâm. Bên trái là “trên”, bên phải cũng là “trên”, bên dưới là “trên”, đỉnh đầu cũng là “trên”. Vậy điều này nói ra một thiên cơ. Tôi vừa giảng rằng lập tử càng vi quan thì tầng diện của nó lại rất lớn, kỳ thực [nếu] khi một sinh mệnh có thể lùi vào trong vi quan hơn thì chính là đã ở nơi lớn hơn, cao hơn rồi, đã ở Thiên thượng {trên trời} rồi, bởi vì lập tử càng vi quan, thì tầng thứ của nó càng cao. Đây là một loại nhận thức khái niệm rất to lớn. Phương pháp nhận thức vũ trụ tôi vừa giảng, đó mới chỉ là giảng cho mọi người một chút, một loại phương pháp nhận thức không gian. Vẫn còn [phương pháp nhận thức] phức tạp hơn nữa. Đương nhiên, nhiều hơn nữa thì tương lai sau khi khai ngộ chư vị sẽ tự mình nhận thức.

Không thể lưu cấp cho con người quá nhiều thứ cụ thể của Thiên thượng. Kỳ thực nếu khoa học thực

chúng của nhân loại có thể phát triển tương đối cao hoặc siêu việt khỏi cảnh giới của nhân loại, thì như vậy sẽ càng nguy hiểm hơn cho nhân loại. Bởi vì con người tuyệt đối không thể thông qua phương pháp khoa học kỹ thuật mà đạt đến cảnh giới Phật, đây là điều tuyệt đối không được phép. Bởi vì con người là có thất tình lục dục và các chủng tâm chấp trước, tâm tranh đấu, tâm tật đố, sắc dục, những thứ này nếu đem đến Thiên thượng thì quá kinh khủng, [con người] sẽ đấu với Phật và Bồ Tát, thực sự sẽ xảy ra đại chiến vũ trụ. Vĩnh viễn không thể để con người mang theo các tâm của người thường mà khiến khoa [học] kỹ [thuật] đạt đến cảnh giới của Phật, do vậy khoa học kỹ thuật của nhân loại chỉ bất quá là đang phát triển chiếu theo [an bài] đã định sẵn từ trước. Nếu nó phát triển được rất cao, thì bản thân khoa học kỹ thuật và con người cũng sẽ đối mặt với nguy hiểm bị tiêu hủy như thế, đây là cảnh tượng mà tôi thấy được.

Sau đây, quay trở lại tôi lại giảng về không gian này. Loại hình thức không gian mà tôi vừa nói là một phương pháp nhận thức khái quát. Năm xưa Phật Thích Ca Mâu Ni cũng từng giảng về nhận thức về vũ trụ [trong một] phạm vi nhất định, ví dụ Ông đã giảng về nhân loại và tình huống cụ thể của phạm vi nhất định trong Tam Giới và ngoài Tam Giới, như thuyết về núi Tu Di, [Ông] cũng đã giảng về hình thức tồn tại của núi Tu Di. Bốn mặt núi Tu Di có tứ đại bộ châu, có hai tầng trời lớn. Kỳ thực trong quá trình lời giảng của Phật Thích Ca Mâu Ni được truyền đến Trung Quốc, phiên dịch thành tiếng Trung Quốc hoặc [trong khi] lưu truyền tại Ấn Độ đều là có sai lệch. Hai tầng trời lớn của núi Tu Di

mà Phật Thích Ca Mâu Ni giảng, căn bản không phải là hai tầng trời lớn, mà là khái niệm về hai vũ trụ, là nhận thức về tiểu vũ trụ và vũ trụ tầng thứ hai.

[Vậy] nhận thức như thế nào về vũ trụ tầng thứ hai? Vũ trụ mà nhân loại nhận thức được này là do rất nhiều hệ ngân hà tổ [hợp] thành, đây vẫn chỉ là giảng từ kết cấu của tầng không gian mà con người có thể nhận thức được, đây chính là vũ trụ mà chúng ta thường nói. Ngay cả cái vũ trụ này, nhân loại chúng ta cũng vĩnh viễn không thấy được biên của nó. Vậy thì vũ trụ này không phải là một vũ trụ duy nhất trong thiên thể, cũng không phải là một tầng lạp tử lớn nhất trong thiên thể mênh mông. Còn có rất nhiều vũ trụ to lớn như vậy, cấu thành nên phạm vi vũ trụ còn lớn hơn, nó cũng có vỏ ngoài, nó cũng chỉ là cấu thành một tầng lạp tử lớn hơn nữa mà thôi. Vũ trụ này quá to lớn, đối với nhân loại mà nói là không thể nghĩ bàn, nhưng đối với Thần mà nói thì đó vẫn chỉ là một bộ phận rất nhỏ của một tầng lạp tử mà thôi, nhưng với Phật lớn hơn nữa mà nói, thì nó nhỏ đến mức quả thật không là gì cả. Phương pháp suy nghĩ, phương pháp tư duy, và quan niệm ở các cảnh giới khác nhau đều sẽ phát sinh biến hóa.

Vừa rồi tôi giảng đến núi Tu Di mà Phật Thích Ca Mâu Ni chứng ngộ được, nó ở phía Bắc của hệ Ngân Hà và hệ Mặt Trời mà nhân loại chúng ta đang sinh tồn. Mà cái khái niệm “Bắc” này lại cũng không dễ nói, bởi vì trong vũ trụ không hề có cái khái niệm này, Trái Đất vẫn đang [xoay] chuyển. Chiều theo lời Phật Thích Ca Mâu Ni mà nói, thì chúng tôi giảng như vậy, [để] mọi người dễ lý giải khái niệm này. Nếu không, nếu tôi giảng là [nó] ở đây, ngày mai nó lại [xoay] chuyển

đến đây kia. Vậy chiếu theo lời Phật Thích Ca Mâu Ni giảng, là ở phía Bắc, chúng ta hãy nói nó ở phía Bắc. Núi Tu Di này cao bao nhiêu? Núi Tu Di vượt ra ngoài hệ Ngân Hà, vượt ra ngoài phạm vi vũ trụ này, phạm vi cấu thành bởi rất nhiều rất nhiều thiên hà mà tôi vừa giảng. Mọi người nghĩ xem, rất nhiều thiên hà không đếm xuể ấy to lớn cỡ nào? Giữa thiên hà và thiên hà còn có một khoảng cách nhất định. Núi Tu Di vượt ra ngoài vũ trụ này, ở tại vị trí trung tâm của vũ trụ tầng thứ hai, ngọn núi lớn như thế. Kỳ thực núi Tu Di là một núi lớn [gồm] ba ngọn núi cạnh nhau, mà đối ứng ba ngọn núi này chính là Phật A Di Đà, Quan Âm Bồ Tát, Đại Thế Chí Bồ Tát. Phật A Di Đà là vị Phật đệ nhất của cảnh giới này.

Những gì Phật Thích Ca Mâu Ni chứng ngộ được vượt rất xa nhận thức của người ta về Ông. Phật Thích Ca Mâu Ni đã giảng rất nhiều câu chuyện trên Thiên thượng, chuyện các kiếp trước của Ông, nhưng chưa hoàn toàn giảng ra thân thể thực sự của mình, đặc biệt là chuyện sau khi niết bàn thì càng không có người biết.

Mọi người đều biết, mỗi vị Phật đều có một thế giới của mình, Phật A Di Đà có thế giới Cực Lạc; thế giới Lưu Ly do Phật Dược Sư chủ trì; còn có thế giới Liên Hoa, thế giới Mỹ Hảo, Giê-su, Nguyên Thủy Thiên Tôn cũng đều có thế giới của họ. Tại phạm vi hệ Ngân Hà mà nhân loại đang ở, đối ứng có hơn 100 thế giới thiên quốc như thế. Phật cũng [có] rất nhiều, Phật đạt đến cảnh giới Như Lai, Phật Thích Ca Mâu Ni giảng [rất nhiều] như số cát sông Hằng. Mỗi vị Phật Như Lai chủ trì một thiên quốc, chư vị nghĩ xem vũ trụ này to lớn nhường nào? Tầng thứ cuối cùng [mà] từ đó Phật Thích Ca Mâu Ni hạ

xuống lúc ấy là tại vũ trụ tầng thứ sáu. Con số này lại cũng rất lớn, sáu tầng vũ trụ ấy, chứ không phải là sáu tầng trời. Ở đó Ông có một thế giới, gọi là Thế giới Đại Phạm. Sau này Phật Thích Ca Mâu Ni đến xã hội người thường độ nhân, sau khi khai ngộ Ông truyền Pháp 49 năm, Ông vẫn chưa quay về, bởi vì Phật Thích Ca Mâu Ni ngay cả dựa vào lực lượng của Ông, dựa vào tầng thứ cao ngần ấy, cũng chỉ có thể độ phó nguyên thần, hơn nữa cũng không thể khiến người tu luyện tu luyện được rất cao trong một đời.

Mọi người đều biết, những vị Phật kia đều có thế giới của mình, [nhưng] đã ai từng nghe nói rằng Phật Thích Ca Mâu Ni có thế giới của chính mình chưa? Chưa có người nào giảng. [Người ta] nói Phật Thích Ca Mâu Ni ở tại thế giới Ta Bà, [nhưng] thế giới Ta Bà ở đâu? Chính là Tam Giới, chính là Tam Giới này, bao gồm cả con người. Vậy thế giới của Phật sao lại là thế giới của con người được? Chưa ai nghĩ đến vấn đề này. Trên thực tế Phật Thích Ca Mâu Ni bình thường luôn luôn ở Đại Phạm Thiên. Bởi vì Ông đến từ Thế giới Đại Phạm, nên Ông cũng đặt tên cho tầng trời ấy là Đại Phạm Thiên. Đại Phạm Thiên là ở Thiên thượng cao nhất của Vô Sắc giới, cũng là nội trong Tam Giới. Vì sao Ông ở đây mà không đi? Trước khi Đại Pháp khai truyền Ông vẫn còn trông coi tín đồ của Phật, hơn 2.500 năm qua kỳ thực Ông vẫn đang đợi Đại Pháp khai truyền. Vậy thì vì tầng thứ cuối cùng mà từ đó Phật Thích Ca Mâu Ni đến là thế giới Đại Phạm, nhưng Ông sẽ không ở lại nơi đó. Bởi vì Ông đã đặt định văn hóa cho Đại Pháp khai truyền vào đời này, ở nơi người thường đã chịu rất nhiều khổ, [nên] sau khi đồng hóa Đại Pháp ông sẽ

trở về cảnh giới cao hơn nữa. Đây là tôi giảng cho mọi người tình huống chân thực của Phật Thích Ca Mâu Ni.

Rất nhiều người cứ luôn hỏi tôi rằng: “thưa Thầy, Ngài là ai?” Giảng đến chuyện của tôi, thì thực sự, thực sự quá dài. Tôi đã trải qua tầng tầng các thiên thể khác nhau của vũ trụ mà đi xuống, tầng tầng chuyển sinh, trong nhân thể phân [chia thân] thể mà chuyển sinh, trong mỗi đời đều có rất nhiều “tôi”, phức tạp đến mức không biết phải bắt đầu nói từ đâu. Tôi có thể nói cho mọi người một cách vô cùng đơn giản rằng, tôi thấy tôi ở ngoài tất cả vũ trụ [và] thiên thể, mà chúng Thần Phật và chúng sinh đều ở trong đó.

Trong vũ trụ tồn tại vấn đề thành, trụ, hoại, đây là quy luật tồn tại của vũ trụ. Tuổi của vũ trụ quá lớn rồi. Trong tiến trình của vũ trụ này, tuổi của các Phật, Đạo, Thần sản sinh vào thời kỳ đầu đều đã quá lớn rồi, sống [lâu] đến mức dường như đều đã có phần chán ngán rồi. Thời gian đã quá lâu dài rồi, có thể khiến các chư Thần quên mất lịch sử. Họ thậm chí quên cả quá khứ của mình. Tầng thứ càng cao thì thời gian của họ càng chậm, phạm vi và thể tích của họ thì càng lớn. Khái niệm thành, trụ, hoại, trong cảnh giới cao hơn nữa là tương đối lâu dài, thậm chí là một sinh mệnh, chư vị căn bản không cần nghĩ đến [việc này], lớn như vậy đó. Vậy thì, Phật Chủ ở ngoài hết thấy thời gian và phạm vi vũ trụ, cho rằng chúng sinh là ý nghĩa tồn tại của vũ trụ. Do trong vũ trụ đã xuất hiện rất nhiều rất nhiều kiếp nạn tại các tầng thứ khác nhau, trừ cảnh giới cao nhất ra, không có sinh mệnh nào biết vũ trụ tối nguyên thủy là như thế nào. Sau khi [vũ trụ] mới thay thế [vũ trụ] cũ, thì tất cả [những gì] của quá khứ đều không tồn tại

nữa. Nhưng [tôi] muốn lưu lại các chúng sinh trong vũ trụ, vấn đề này bắt đầu giải quyết thì rất khó.

Ban đầu khi vũ trụ được sinh ra, có rất nhiều rất nhiều Thần đã thấy được vấn đề sẽ xuất hiện khi vũ trụ ở thời mạt kiếp. Những Thần ấy đều vô cùng lo lắng, muốn tự cứu mình. Nhưng mà, nếu họ không có đủ uy đức cao ngần ấy, thì không xoay chuyển được sự tình này, hơn nữa còn không quay về được. [Thần ở] từng tầng từng tầng đều muốn làm sự việc này, nên trong lịch sử rất nhiều Thần đã tới [đây].

Nhưng trong vũ trụ quá khứ tồn tại một Lý, chính là tầng này không được biết tầng cao hơn có sinh mệnh hay không; tầng cao hơn cũng không biết tầng cao hơn nữa còn có sinh mệnh hay không. Thần mỗi tầng chỉ biết mình là cao nhất, do vậy Giê-su ở phương Tây nói rằng cha của Ông – Jehovah là Chúa. Jehovah là Chúa đã tạo ra chủng người Do Thái, là Đấng Sáng Tạo của người Do Thái, nói cách khác Ông là [đấng] tối cao của chủng người da trắng Do Thái và các sinh mệnh [của họ] ở các tầng thứ khác nhau. Nhưng mà, trong các thể hệ khác còn có các Chủ mà đã tạo ra các nhân chủng khác, hơn nữa tới [các tầng thứ] cao hơn nữa, cao hơn nữa, cao hơn nữa cũng có Thần và chúng sinh, điều này chỉ là Thần ở tầng thấp và thể nhân không biết. Thần cũng chỉ biết Phật lý ở tầng thứ đó của mình. Khi họ thấy được kết quả tối hậu, chúng Thần đều nghĩ biện pháp giải quyết hậu quả đáng sợ của giai đoạn cuối cùng của thành trụ hoại diệt của vũ trụ, đã lần lượt hạ thế, rất nhiều rất nhiều Thần như vậy đã tới. Có Thần đã chịu tất cả khổ từ đầu đến cuối trong tầng vũ trụ ấy của họ, từ đó muốn có được uy đức lớn nhường ấy,

hoàn thành việc đắc cứu. Nhưng họ đều gặp phải cùng một vấn đề, họ đều không phải là tối cao, mà tại cảnh giới còn cao hơn, cao hơn nữa cũng xuất hiện vấn đề, thì cảnh giới sở tại ban đầu của họ cũng vẫn ở trong kiếp nạn. Vậy thì chúng Thần hạ xuống cũng sẽ mất công vô ích mà vẫn bị hủy. Vậy thì chúng Thần hạ xuống [ấy] đều không giải quyết được kết cục này, hơn nữa cũng không quay về được. Thực chất tất cả đều phát sinh như vậy. Trong [khi] cứu độ và chính Pháp hướng lên trên, tôi đã đưa rất nhiều những [Thần] này quay về sau khi [họ] đồng hóa với Pháp.

Mọi người đều biết, vấn đề hôm nay tôi giảng đây là tương đối cao. Phật Thích Ca Mâu Ni đã giảng một câu: Tương lai bao nhiêu bao nhiêu năm sau lúc ấy Phật Di Lặc sẽ đến. Tôi là đến vào thời gian đó, nhưng tôi không phải ở tầng thứ của Phật Di Lặc.

Tôi còn muốn nói với mọi người một thiên cơ rất cao. Sự việc này trước đây tôi đã từng giảng. Phật trên Thiên thượng, ví dụ như Như Lai, Bồ Tát mà chư vị biết, kỳ thực [mỗi danh xưng ấy] đều không phải là một vị. Cứ khoảng [mỗi] mười năm hoặc không quá mười năm thì phải đổi một vị [mới]. Phật A Di Đà hiện tại cũng không phải là vị lúc đầu; Quan Âm Bồ Tát cũng không phải là vị lúc đầu. Vì sao vậy? Bởi vì nhân loại [và] Tam Giới quá phức tạp, mà họ lại cách Tam Giới quá gần, những thứ bất hảo bên dưới có thể trực tiếp can nhiễu đến họ. Bởi vì Phật, Bồ Tát độ nhân, nên con người càng có thể can nhiễu đến Phật, Bồ Tát. Nếu họ cứ trường kỳ độ [nhân] như vậy thì họ sẽ bị rút xuống, do vậy [tại] không gian này của chúng ta cứ khoảng trên dưới mười năm họ cần phải thay một vị, nhưng

có [những] thế giới mà trong đó thời gian đã trôi qua rất lâu rồi. Ngược lại, trong không gian cụ thể ở trong không gian lớn hơn thì thời gian lại trôi qua rất nhanh. Mười năm [ở đây] thì ở một số không gian [khác] đã qua thời gian trên vạn năm rồi. Cho nên trong trạng thái như vậy, các Phật, Bồ Tát không thể lưu lại lâu hơn nữa. Thiên thượng có một quy định rằng, tại một tầng thứ nhất định cho dù là Thần nào, đến một thời điểm nhất định thì đều phải thay đổi, mục đích là để bảo hộ họ, không để họ rớt xuống.

Quá khứ trong một vài ghi chép của nhân thế, cũng có ghi lại như vậy, chỉ là người ta không biết là chuyện gì. Mọi người đều biết có Quan Âm Bồ Tát, trong lịch sử đã có các ghi chép khác nhau [về vị này]. Ví dụ có [người] gọi là Nam Hải Quan Âm Bồ Tát, con gái của vua Diệu Trang Vương {Śubhavyūha} tu thành Quan Âm Bồ Tát, còn có Song Mã Đồng Tử của Ấn Độ tu thành Quan Thế Âm Bồ Tát v.v. v.v., đều là sự thật, chỉ có điều không phải cùng một sinh mệnh. “Quan Âm Bồ Tát” là danh hiệu của hình tượng nguyên thủy của vị Giác Giả đại từ bi trang nghiêm, thù thắng, và sự từ bi bất biến. Mỗi lần có một Quan Âm Bồ Tát tu được lên trên, Bà sẽ bắt đầu chọn một người trên thế gian sẽ kế vị bản thân Bà trong tương lai, giúp người đó tu được [tâm] từ bi giống hệt như bản thân Bà, cũng có tầng thứ cao như thế, cũng có uy đức lớn như thế, cũng có thể chịu khổ nhiều như thế, có thể có được uy lực lớn như thế. Khi người đó viên mãn thì Bà sẽ độ người đó lên tiếp [quản thay] thế Bà. Mỗi vị Phật, Đạo, Thần đều như vậy. Trong quá khứ đây là một thiên cơ tối cơ mật, hôm nay [tôi] đã giảng cho chư vị.

Vì sao tôi giảng ra cho chư vị? Bởi vì tôi muốn giảng một vấn đề. Từ khi Phật Thích Ca Mâu Ni nói đến danh hiệu Phật Di Lặc, hơn 2.000 năm nay Phật Di Lặc này cũng không biết là đã đổi bao nhiêu lần rồi! Bồ Đại hòa thượng là một trong số đó, đây chính là [lý do] vì sao [người ta] đánh đồng Di Lặc và Bồ Đại hòa thượng với nhau. Nhưng hình tượng của Phật Di Lặc lại không giống Bồ Đại hòa thượng với bụng to cười lớn như vậy, đó chỉ là hình tượng con người của Ông khi ở thế gian mà thôi. Phật là rất thần thánh trang nghiêm, đa số đều là rất trẻ và rất đẹp, bởi vì càng lên cao càng mỹ hảo. Xem ra thì Phật A Di Đà chân thực trông giống như khoảng 20 tuổi, Quan Âm Bồ Tát thì giống như 17, 18 tuổi, Đại Thế Chí thì như là 15, 16 tuổi. Bởi vì quan niệm của con người nhìn nhận rằng người 40 tuổi thì vững vàng thận trọng, đến tuổi bất hoặc {tứ tuần} rồi mà, do vậy bèn tạc tượng của họ thành hình tượng như vậy. Nhưng tư tưởng của Thần trên Thiên thượng là do trí huệ và tầng thứ cảnh giới quyết định, từ bi và trí huệ của Thần không phải là do tuổi tác quyết định. Người thường cứ luôn dùng nhận thức của người thường.

Vậy thì, đến Phật Di Lặc ở đời này, cũng chính là Phật Di Lặc cuối cùng trước khi tôi bắt đầu truyền Pháp, kỳ thực là nữ giới tu thành, nhưng hình tượng của Di Lặc lại là nam giới. Kỳ thực hai chữ “Di Lặc” trong tiếng Ấn Độ cổ thời đó phát âm không thật chuẩn, dịch thành tiếng Hán thì càng không chuẩn. Có [người] phát âm là “Di Lai”, có [người] phát âm là “Di Lặc”, còn có [cách] phát âm khác nữa. Tương lai [tôi sẽ] cho chư vị biết cách phát âm chuẩn xác. Khi Phật Di Lặc thời kỳ này sắp kết thúc việc của Ông, đúng vào lúc tôi xuất sơn {ra

công chúng}, nhưng tôi không phải là ở tầng thứ của họ. Thần trong thiên thể đều biết tôi dùng Phật Pháp và hình tượng Phật để đến cứu độ chúng sinh các giới, họ cũng nhận định rằng Di Lặc đã đến rồi, Phật Di Lặc cũng đã cho tôi tất cả những thứ mà Ông được truyền thừa. Nhưng chúng Thần đều không biết căn bản tôi từ đâu đến, chỉ biết [là tôi vì] hạ thế độ nhân mà đến, đồng thời họ đều thúc giục tôi vào chùa, nhưng tôi không vào chùa. Vì sao [tôi] không vào chùa? Bởi vì tôi muốn làm sự việc còn lớn hơn, có sứ mệnh còn lớn hơn. Hơn nữa người hiện nay đã không tin Phật nữa rồi, cư sỹ, tăng nhân trong chùa đã quá ít rồi. [Số] tín chúng đi chùa so với tổng số nhân loại thì thực sự quá ít rồi, vào thời mạt pháp [số] người không tin Phật đã quá đông rồi. [Nếu tôi ở] trong chùa thì không thể [cứu] độ thế nhân một cách rộng rãi, không thể khiến nhiều người hơn nữa đắc Pháp. Một khi [tôi chọn hình thức] vào chùa, những người tin theo các tôn giáo khác sẽ càng không đắc được Pháp. Tôi đã thấy được tình huống này, do vậy tôi không xuất gia, mà truyền Đại Pháp trong xã hội người thường.

Đương nhiên ở đây có một vấn đề, và cũng là vấn đề mà rất nhiều hòa thượng nghĩ không thông. Người ta biết rằng, điều tôi giảng là Phật lý, Phật Pháp, nhưng không phải là Pháp mà Phật Thích Ca Mâu Ni giảng. Kỳ thực giả dụ không phải là tôi, mà là một người khác đến độ nhân, thì cũng sẽ không lặp lại lời của Phật Thích Ca Mâu Ni giảng; [dẫu có] đổi một người khác đến thì cũng sẽ không giảng những gì Phật Thích Ca Mâu Ni đã từng giảng. Cùng là giảng Phật Pháp, nhưng đều là Pháp lý do [mỗi vị] Phật tự mình chứng ngộ được, có phải vậy

không? Điều nghi hoặc lớn nhất mà hòa thượng hiện nay không vớt bỏ được, [đó là] họ nhìn nhận rằng, Phật Thích Ca Mâu Ni là [vị] duy nhất giảng Phật Pháp, [và đó là] Phật Pháp duy nhất của vũ trụ. Họ không biết rằng đó [chỉ] là một bộ phận nhỏ của Phật Pháp, là Phật Thích Ca Mâu Ni giảng ra bộ phận mà Ông chứng ngộ được. Thậm chí Phật Thích Ca Mâu Ni cũng không hề giảng ra toàn bộ Pháp mà bản thân mình biết, chỉ lưu lại cho con người bộ phận mà con người nên được biết mà thôi. Kỳ thực Phật Thích Ca Mâu Ni cũng không giảng Pháp của sáu vị Phật quá khứ đã từng giảng. Huống hồ là lần này tôi giảng về đặc tính của toàn bộ vũ trụ, Phật Pháp Thần Pháp Đạo Pháp – căn bản của hết thầy Pháp.

Nếu Tam Giới và nhân loại khởi được tác dụng nên có cho Chính Pháp, thì nhân loại tương lai sẽ có phúc vô lượng. Khi tôi đến, tại cảnh giới rất cao đã tạo ra tất cả những gì tôi cần, thông qua đầu thai phàm mà được sinh tại thế gian. Uy đức của tôi lại siêu việt ra ngoài tất cả cảnh giới [mà] làm chủ. Nói rằng tôi đến rồi, nhưng tôi và chúng sinh Tam Giới không biết còn cách nhau bao nhiêu tầng lạp tử. Tôi có nhân tố bản nguyên nhất của sự tồn tại vũ trụ, nhưng tôi không ở trong đó. Tôi là cội nguồn cấu thành nên tất cả trí huệ của vũ trụ, nhưng tôi không cần gì cả. Mà chúng sinh là do vật chất trong các vũ trụ ở tầng thứ khác nhau cấu thành. Nói rằng tôi chưa đến, tôi không ở cảnh giới con người nhưng lại đang biểu hiện trong thế gian con người. Đây là nói một cách đơn giản khái quát. Tương lai tôi sẽ cần nhắc nói cho mọi người biết sự tình này, nhưng nhiều hơn nữa thì không được, bởi vì [những gì] cho con người biết đã rất nhiều rồi, chẳng qua tương lai bao nhiêu

năm sau nhân loại vẫn sẽ chỉ coi tất cả những điều này là chuyện thần thoại mà thôi.

Mọi người biết rằng, sự việc mà chính phủ Trung Quốc sợ nhất chính là sợ người ta lập ra những cái như Nghĩa Hòa Đoàn, tạo phản, [họ] sợ nhất bị đoạt mất quyền lực. Tôi cứ mãi nhấn mạnh rằng chúng ta tuyệt đối không liên quan đến chính trị, tuyệt đối không can thiệp vào chính trị, tuyệt đối không tham dự vào chính trị. Nếu như Lý Hồng Chí tham dự chính trị, thì hôm nay tôi truyền chính là tà pháp, chư vị hãy nhớ kỹ lời tôi nói. Trong lịch sử, tôi, Lý Hồng Chí truyền Pháp này ra sao, bảo chư vị làm việc này ra sao, thì thiên thu vạn đại chư vị đều phải chiếu theo đó mà học, tuyệt đối không thể khiến Nó đi lệch. Hình thức mà tôi lưu lại cho chư vị, tương lai người đời sau sẽ cứ như vậy mà làm. Mọi người biết đấy, chúng ta là quản lý nói lỏng, không đụng đến tiền, không có chức vị, không làm quan. Người tu luyện một khi đụng đến tiền là phức tạp rồi, danh lợi là chướng ngại lớn nhất đối với sự tu luyện của con người.

Đương nhiên chư vị [đang ở] trong xã hội người thường, chư vị có thể duy trì sinh hoạt của mình. Chư vị đi kiếm tiền, chư vị đi làm quan nơi người thường, làm kinh doanh nơi người thường, những việc này đều không ảnh hưởng việc chư vị tu. Đây chính là hình thức tu luyện mà tôi truyền cấp cho chư vị. Trong hình thức tu luyện [này] không thể cấp chức quan, Phật Pháp không thể dùng để kiếm tiền, bất cứ trạm phụ đạo nào cũng không được tồn tiền, đây là [do] hình thức tu luyện quyết định. Pháp lớn thế này truyền cho con người tuyệt đối không phải là ào ào [trong] dăm

ba năm, tôi biết tương lai sẽ có nhiều người hơn nữa đắc Pháp, sẽ có rất nhiều rất nhiều người đắc Pháp, con số này là tương đối lớn. Hơn nữa Pháp này không chỉ thuộc về nhân loại, không chỉ thuộc về Trung Quốc, toàn thế giới và cho đến nhiều sinh mệnh hơn nữa đều đang đắc Pháp. Đây là một bộ Pháp của vũ trụ, cho nên mọi người nhất định phải biết trân quý Nó.

Trước kia chư vị không biết [Pháp này] là gì, nhất là khi tôi bắt đầu truyền Pháp này thời kỳ đầu là dùng hình thức khí công để truyền. Bởi vì [để] con người nhận thức Pháp phải có một quá trình, đột nhiên giảng Pháp cao như thế không được. Vậy tôi phải nói với mọi người rằng, vì sao trong lịch sử hôm nay đã xuất hiện khí công? Chính là vì để trải đường cho tôi hôm nay truyền bộ Pháp này. Bản thân các khí công sư không biết là vì sao, mà các khí công sư giả lại càng không biết, những khí công sư giả đó vẫn đang họa loạn trong xã hội. Mà những khí công sư thật sự khởi tác dụng trải đường ấy họ cơ bản đều đã rút về rồi, có một số [khí công sư] biết rằng có người bảo họ xuất lai làm [chỉ] đến bước đó thôi [là phải ngừng]. Nếu họ không xuất lai truyền khí công, [nếu] khí công không được truyền rộng rãi trong xã hội, vậy hôm nay tôi đột ngột giảng Pháp cao thế này, thì rất khó khiến con người hiểu được. Đây chính là [lý do] vì sao xuất hiện khí công. Cho nên tôi giảng, hiện nay tất cả những ai đang gây họa làm loạn Đại Pháp họ đều sẽ không có kết cục tốt đẹp. Họ thực chất đã ở trong địa ngục rồi, chỉ là dương thọ của họ còn chưa hết mà thôi.

Quá trình Đại Pháp lưu truyền đã trải qua nhiều sóng gió, là tương đối không dễ dàng. Đây là chính

Pháp, tất nhiên sẽ gặp can nhiễu, bởi vì một khi “chính” xuất hiện, tất cả “bất chính” và “không đủ chính” đều sẽ bị động chạm đến. [Cái gì được] truyền ra rất thuận lợi thì nhất định là phù hợp với những thứ tà, cho nên không có phiền phức nào cả. Không có chính niệm chính hành trong ma nạn, thì họ không lưu lại tham chiếu và uy đức cho thế nhân được. Tương lai chúng ta gặp phải khó khăn gì mọi người cũng đều phải nhận thức cho đúng đắn.

Vũ trụ này cho phép ma tồn tại, vì sao cho phép nó tồn tại? Tôi giảng một đạo lý này: Tương sinh tương khắc là Lý tại tầng thấp của vũ trụ, đặc biệt là Tam Giới. Vì sao tồn tại Lý tương sinh tương khắc? Tại tầng thứ trung gian của khái niệm vũ trụ nhất định, có tồn tại hai chủng vật chất. Hai chủng vật chất phân hóa xuống dưới nữa thì biến thành hai chủng vật chất khác nhau. [Đó là] bởi vì càng xuống thấp càng không mỹ hảo, càng lên cao càng mỹ hảo, càng xuống thấp càng phân hóa, khác biệt càng lớn. Vậy hai chủng vật chất khác nhau này xuống phía dưới của vũ trụ, thì càng biểu hiện ra sự khác nhau và sai biệt giữa chúng, càng xuống thấp thì sai biệt càng lớn. Vậy xuống thấp nữa thì sẽ biểu hiện ra tính đối lập giữa hai chủng vật chất khác nhau. Vậy lại xuống thấp nữa tính đối lập của chúng sẽ đặc biệt rõ rệt, và xuất hiện đạo lý tương sinh tương khắc. Xuống thấp nữa thì lại sản sinh học thuyết Âm Dương của Thái Cực. Xuống thấp nữa, đặc biệt là khi đến chỗ nhân loại đây, thì lý tương sinh tương khắc đã rất rõ ràng. Đến cảnh giới của Phật, thực tế Phật là gì? Phật Đà chính là người bảo vệ vũ trụ. Phật Như Lai là Pháp Vương trong thế giới của Ông. Ông không chọn dùng

bất kỳ phương pháp nào để quản lý cả, mà dùng từ bi và uy đức của Ông [để quản]. Chúng sinh của Ông cũng đều phù hợp với tiêu chuẩn thế giới ấy của Ông, vô cùng mỹ hảo. Vậy trong cảnh giới ấy, trong lý tương sinh tương khắc thì đối ứng của Phật (Pháp Vương) chính là Ma Vương.

Nói đến Ma Vương, mọi người có biết Mật Tông không? Tôi đã giảng đi giảng lại rằng Mật Tông không thể lưu truyền trong xã hội người thường được, chỉ có thể mật tu. Vì sao vậy? Bởi vì Mật Tông không chỉ tu Chính Giác mà còn tu Ma Vương, vừa tu Phật (Pháp Vương) vừa tu Ma Vương. Trong xã hội nếu như truyền những thứ này, chư vị nghĩ xem sẽ gây ra hậu quả gì trong xã hội? Chính là vấn đề này. Cho nên tôi luôn luôn giảng rằng Mật Tông không thể truyền tại xã hội được, chỉ có thể tu trong chùa. Phạm là truyền trong xã hội thì đều là giả, là đang lừa người. [Lý] tương sinh tương khắc đến chỗ người thường đây, vậy thì [biểu hiện là] có người thì cũng có quý, chính là tồn tại như vậy, cái lý về đối ứng này là đồng [thời tồn] tại. Nhưng chính bởi vì nó có tính đối lập, có tồn tại đạo lý tương sinh tương khắc này tồn tại, nó cũng mang lại một loại trạng thái trong xã hội người thường, bao gồm cả Pháp mà tôi truyền hôm nay, có người tin có người không tin, trong thế nhân có người tốt cũng có kẻ xấu, có người vị công, có người vị tư, có người tấm lòng rộng rãi, có kẻ tâm địa hẹp hòi. Một phản [diện] một chính [diện], chính là loại quan hệ đối ứng này. Tất cả những biểu hiện này chính là trạng thái của xã hội nhân loại.

Bất kể sự việc gì trong xã hội người thường cũng đều biểu hiện giống như vậy. Chư vị muốn làm thành

công một việc tốt, thì chư vị phải đột phá được khó khăn hoặc can nhiễu gì đó lớn tương ứng, chư vị mới có thể hoàn thành được việc đó, đây chính là tính chế ước mà lý tương sinh tương khắc mang lại. Chính bởi vì có sự tồn tại của Lý này, có can nhiễu của ma tính, chư vị [muốn] đắc được thứ gì cũng không dễ dàng, chư vị phải nỗ lực mới hoàn thành công việc được. Trải qua sự nỗ lực, phấn đấu của chư vị, khắc phục rất nhiều khó khăn chư vị mới đắc được nó, chư vị mới biết trân quý nó, chư vị mới cảm thấy vui mừng, không dễ dàng đắc được chư vị mới cảm thấy quý báu, chư vị mới có niềm vui sướng sau khi đạt được thắng lợi. Nếu không có lý tương sinh tương khắc này, không có can nhiễu của ma, chư vị làm gì thì cũng đều có thể dễ dàng là thành, không có sự tồn tại của ma tính, thì chư vị sẽ không trân quý [những gì] chư vị đắc được, chư vị sẽ không cảm thấy quý báu, chư vị không có niềm vui sau khi thắng lợi. Mọi người nghĩ xem, chư vị sẽ cảm thấy sống vô vị nhàm chán, sống không có ý nghĩa. Dễ dàng là thành, làm cái gì cũng đều không có ý nghĩa nữa. Con người sẽ cảm thấy sống mà không có ý nghĩa, không có hương vị. Vậy nên, trong khó khăn chư vị chớ cảm thấy rằng nó không tốt, nó sẽ khởi tác dụng như vậy đó.

Vì sao có người nói với tôi: “Thầy vì sao không thanh lý hết ma đi?” Nếu tôi thanh lý hết ma, thì chư vị hôm nay sẽ không tu luyện được nữa. Không ai khảo nghiệm chư vị rất cuộc còn kiên định đối với bộ Pháp này hay không, không có can nhiễu của ma thì chư vị có một số tâm sẽ không tổng khứ được, không có can nhiễu của ma thì không tiêu nghiệp được, chính là đạo lý này. Người và vật, bản thân sinh mệnh cũng đều tồn

tại hai chủng đặc tính này, con người chính là do Phật tính và ma tính đồng thời cấu thành. Chư vị tu luyện trong Phật lý thì chính là loại bỏ ma tính, khi con người phóng túng bản thân không có bất cứ sự ràng buộc của đạo đức nào cả thì chính là ma tính đại phát. Khi con người kích động, điên cuồng hò hét, tức giận thì chính là ma tính đại phát. Hiện tại vạn ma xuất thế, trong các lĩnh vực xã hội đều có [yếu tố] dẫn động con người [bộc] phát ma tính. Tác phẩm mỹ thuật, tác phẩm văn nghệ, tác phẩm văn học, [đều rất] tùy tiện, không hề phát huy chính niệm, giống như điên cuồng vậy, có gì khác với yêu ma đâu? Nam giới để tóc rất dài và quái dị, nam không ra nam nữ không ra nữ, nói nào là hình tượng của nghệ sỹ, nhạc sỹ. Kỳ thực đó đều là sự biến thái tâm lý bị ma tính dẫn động [mà thành].

Người có đạo đức ước thúc thì mới là Phật tính. Tu Phật là gì? Chính là trừ bỏ ma tính của chư vị, [hết thảy] đều đồng hóa thành Phật tính. Tôi vừa mới giảng những điều rất cao, thậm chí rất cụ thể rồi. Tôi giảng cũng đã nhiều rồi.

(Vỗ tay nhiệt liệt thời gian lâu)

.....

Dịch từ bản gốc tiếng Hán: [//www.falundafa.org/book/chigb/jiangfa1_3.htm](http://www.falundafa.org/book/chigb/jiangfa1_3.htm)

Có tham khảo bản tiếng Anh: [//www.falundafa.org/book/eng/beijing1996.htm](http://www.falundafa.org/book/eng/beijing1996.htm)

Dịch ngày: 17-10-2016. Bản dịch có thể được chỉnh sửa trong tương lai để sát hơn với nguyên tác.

▪ **Bất hoặc:** Người ta có câu tam thập nhi lập, tứ thập nhi bất hoặc, bất hoặc tức là không còn mơ hồ nữa, chín chắn rồi, không bị lầm lạc nữa

